



PHÓ ĐỨC HOÀ (Tổng Chủ biên) – BÙI NGỌC DIỆP (Chủ biên)
LÊ THỊ THU HUYỀN – NGUYỄN HÀ MY – ĐẶNG THỊ THANH NHÂN
NGUYỄN HỮU TÂM – NGUYỄN HUYỀN TRANG

BẢN 1

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Sách giáo viên



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHÓ ĐỨC HOÀ (Tổng Chủ biên) – **BÙI NGỌC DIỆP** (Chủ biên)
LÊ THỊ THU HUYỀN – **NGUYỄN HÀ MY** – **ĐẶNG THỊ THANH NHÀN**
NGUYỄN HỮU TÂM – **NGUYỄN HUỲN TRANG**

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
VBT	Vở bài tập



➤ LỜI NÓI ĐẦU

Các thầy, cô thân mến!

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường. Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm ở mỗi lớp là 105 tiết/năm học. Để hỗ trợ nhà trường và giáo viên trong việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 5, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục cũng như giúp giáo viên thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông, chúng tôi biên soạn bộ sách *Hoạt động trải nghiệm 5* – sách giáo khoa, *Hoạt động trải nghiệm 5* – sách giáo viên và vở bài tập *Hoạt động trải nghiệm 5*.

Bộ sách được biên soạn bám sát Chương trình Hoạt động trải nghiệm, đặc biệt đã tuân thủ những yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp và đánh giá mà Chương trình quy định.

Cuốn sách *Hoạt động trải nghiệm 5* – sách giáo viên gồm hai phần:

Phần 1: Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông. Trong phần này, nhóm tác giả mong muốn giáo viên, các nhà quản lý giáo dục hiểu rõ hơn về Hoạt động trải nghiệm lớp 5. Nội dung của phần này đề cập đến quan niệm về Hoạt động trải nghiệm, đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm và các thành tố cơ bản của Hoạt động trải nghiệm như: mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, các loại hình Hoạt động trải nghiệm, phương pháp giáo dục, quy trình tổ chức và đánh giá Hoạt động trải nghiệm.

Phần 2: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề Hoạt động trải nghiệm. Phần này hướng dẫn cụ thể từng chủ đề hoạt động. Mỗi chủ đề được cấu trúc theo các phần: Yêu cầu cần đạt; Chuẩn bị; Gợi ý tổ chức hoạt động theo tuần. Ở mỗi tuần đều có hướng dẫn chi tiết Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp.

Để đảm bảo hiệu quả trong việc tổ chức các Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, trong Phần 2, các tác giả đã đưa ra những gợi ý, hướng dẫn giáo viên cách thức tổ chức hoạt động trong từng chủ đề. Các chủ đề được hướng dẫn trong phần này tương ứng với các chủ đề Hoạt động trải nghiệm đã được biên soạn trong sách giáo khoa.

Trong từng chủ đề, các tác giả gợi ý giáo viên tạo cơ hội để học sinh được tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tế, qua đó củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng hướng đến các phẩm chất và năng lực cần hình thành cho học sinh. Sau mỗi chủ đề, các tác giả cũng gợi ý giáo viên tăng cường hoạt động rèn luyện cho học sinh thông qua các hình thức hoạt động đa dạng, phong phú ở trong cũng như ngoài nhà trường.

Theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông, nội dung của *Hoạt động trải nghiệm 5* bao gồm các mạch: hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên, hoạt động hướng nghiệp. Những nội dung này được thực hiện thông qua các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp, trong suốt 35 tuần của năm học. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp vào các chủ đề trải nghiệm. Bên cạnh nội dung giáo dục địa phương mà các tác giả gợi ý, nhà trường, giáo viên có thể chủ động tìm cơ hội tích hợp nội dung giáo dục địa phương một cách phù hợp.

Trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh, giáo viên có thể sáng tạo, tổ chức Hoạt động trải nghiệm một cách linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và bối cảnh nhà trường, nhằm đạt được những mục tiêu do Chương trình Giáo dục phổ thông đề ra.

Chân trời sáng tạo

CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

Trang

Danh mục chữ viết tắt	2
Lời nói đầu	3

PHẦN 1:

Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông

1. Quan niệm về Hoạt động trải nghiệm	7
2. Đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học	8
3. Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông	9
4. Các loại hình Hoạt động trải nghiệm	13
5. Phương pháp giáo dục	15
6. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm	25
7. Đánh giá Hoạt động trải nghiệm	29
8. Các chủ đề Hoạt động trải nghiệm lớp 5	34

PHẦN 2:

Hướng dẫn thực hiện các chủ đề Hoạt động trải nghiệm

1. Giới thiệu chung về các chủ đề Hoạt động trải nghiệm.....	44
2. Hướng dẫn chung khi tổ chức Hoạt động trải nghiệm ..	48
3. Gợi ý tổ chức các chủ đề trong sách giáo khoa	57
Chủ đề 1: Em và trường tiểu học thân yêu.....	58
Chủ đề 2: An toàn cho em – An toàn cho mọi người.....	77
Chủ đề 3: Tri ân thầy cô – Kết nối bạn bè	92
Chủ đề 4: Hành động vì cộng đồng	106
Chủ đề 5: Hội chợ xuân và quản lí chi tiêu	118
Chủ đề 6: Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới....	134
Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Tôn trọng phụ nữ	149
Chủ đề 8: Em và môi trường xanh	163
Chủ đề 9: Nghề em mơ ước	179
Tuần Tổng kết – Vào hè	188

Phần 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

➤ 1. QUAN NIỆM VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Hoạt động trải nghiệm là một hoạt động giáo dục, được tổ chức song hành cùng với các môn học khác, có mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động dạy học. Thông qua các hoạt động thực hành, những việc làm cụ thể và các hành vi của HS, hoạt động trải nghiệm sẽ khai thác kinh nghiệm của mỗi cá nhân, tạo cơ hội cho các em vận dụng một cách tích cực những kiến thức đã học vào thực tế, đồng thời đưa ra được những ý tưởng của mình, từ đó phát huy và nuôi dưỡng tính sáng tạo của mỗi cá nhân.

Hoạt động trải nghiệm được nhà trường tổ chức trong và ngoài lớp học, trường học, trong đó từng HS được trực tiếp tham gia, tổ chức và thực hiện hoạt động trong thực tiễn gia đình, nhà trường và xã hội, qua đó tích lũy kinh nghiệm, phát triển các phẩm chất và năng lực cốt lõi, phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân để có khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Hoạt động trải nghiệm tổ chức cho HS thực hiện các việc làm cụ thể, tạo cơ hội cho các em tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc cá nhân, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống phù hợp với lứa tuổi. Hoạt động trải nghiệm giúp HS phát triển, nâng cao các tố chất và tiềm năng của bản thân, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, đồng thời tham gia các hoạt động thể hiện sự quan tâm, chia sẻ tới những người xung quanh; hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực cần có ở con người trong xã hội hiện đại.

Trong Hoạt động trải nghiệm, HS được tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động, từ đề xuất ý tưởng, tham gia thiết kế hoạt động đến chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động. HS được trải nghiệm, được bày tỏ quan điểm, ý tưởng của mình, được thể hiện và tự khẳng định bản thân, từ đó chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kỹ năng mới.

2. ĐẶC TRƯNG CỦA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG NHÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC

Nội dung của Hoạt động trải nghiệm rất đa dạng và mang tính tích hợp, tổng hợp kiến thức, kĩ năng của nhiều môn học, nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục như: giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ, giáo dục lao động, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục môi trường, giáo dục giới tính, giáo dục phòng chống xâm hại,... Nội dung giáo dục của hoạt động trải nghiệm thiết thực và gần gũi với cuộc sống thực tế, đáp ứng được nhu cầu hoạt động của HS, giúp các em vận dụng những hiểu biết của mình vào thực tiễn cuộc sống một cách dễ dàng, thuận lợi.

Phương pháp và hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm rất đa dạng và phong phú. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều phương pháp và hình thức khác nhau như trò chơi, đóng vai, cuộc thi, diễn đàn, giao lưu, tham quan, du lịch, sân khấu hoá (kịch, thơ, hát, múa rối, tiểu phẩm, kịch tham gia,...), điều tra, dự án, tổ chức các sự kiện, ngày hội, các công trình nghiên cứu khoa học kĩ thuật, câu lạc bộ,... Mỗi phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trên đều tiềm tàng trong nó những khả năng giáo dục nhất định. Nhờ các hình thức tổ chức đa dạng, phong phú mà việc giáo dục HS được thực hiện một cách tự nhiên, sinh động, nhẹ nhàng, hấp dẫn, không gò bó và khô cứng, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí cũng như nhu cầu, nguyện vọng của HS.

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức theo những quy mô khác nhau như: theo nhóm, theo lớp, theo khối, liên khối, theo trường hoặc liên trường. Tuy nhiên, tổ chức theo quy mô nhóm và quy mô lớp có ưu thế hơn về nhiều mặt như: tổ chức đơn giản, không tốn kém, mất ít thời gian, HS tham gia được nhiều hơn và có nhiều khả năng hình thành, phát triển các năng lực cho HS hơn.

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức tại nhiều địa điểm khác nhau ở trong hoặc ngoài nhà trường như: lớp học, thư viện, phòng đa năng, phòng truyền thống, sân trường, vườn trường, công viên, vườn hoa, viện bảo tàng, các di tích lịch sử và văn hoá, các danh lam thắng cảnh, các công trình công cộng, nhà của các nghệ nhân, các làng nghề, cơ sở sản xuất,... hoặc ở các địa điểm khác ngoài nhà trường có liên quan đến chủ đề hoạt động.

Hoạt động trải nghiệm có khả năng thu hút sự tham gia, phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp,

GV bộ môn, Tổng phụ trách Đội, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội Khuyến học, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở địa phương, các nhà hoạt động xã hội, những nghệ nhân, những người lao động tiêu biểu ở địa phương,... Mỗi lực lượng giáo dục có tiềm năng, thế mạnh riêng. Tùy nội dung, tính chất từng hoạt động mà sự tham gia của các lực lượng có thể là trực tiếp hoặc gián tiếp (có thể hỗ trợ về kinh phí, phương tiện, địa điểm tổ chức hoạt động hoặc đóng góp về chuyên môn, trí tuệ, chất xám hay sự ủng hộ về tinh thần). Do vậy, *Hoạt động trải nghiệm* tạo điều kiện cho HS được học tập, giao tiếp rộng rãi với nhiều lực lượng giáo dục; được lĩnh hội các nội dung giáo dục qua nhiều kênh khác nhau, với nhiều cách tiếp cận khác nhau. Điều đó làm tăng tính đa dạng, hấp dẫn và chất lượng, hiệu quả của hoạt động.

➤ 3. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

➤ 3.1. Vị trí và mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm

Chương trình Giáo dục phổ thông nêu rõ, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Mục tiêu chung của Hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành, phát triển cho HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể. Hoạt động trải nghiệm giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và cách ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho HS tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

Mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm ở cấp Tiểu học là nhằm hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ học tập, lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

► 3.2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong Hoạt động trải nghiệm

3.2.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu cho HS theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể. Đó là những phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

3.2.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp hình thành và phát triển ở HS các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù này được thể hiện như sau:

*** Năng lực thích ứng với cuộc sống**

– *Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:*

- + Nhận biết được sự thay đổi của cơ thể, cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.
- + Hình thành được một số thói quen, nếp sống sinh hoạt và kỹ năng tự phục vụ.
- + Nhận ra được nhu cầu phù hợp và nhu cầu không phù hợp.
- + Phát hiện được vấn đề và tự tin trao đổi những suy nghĩ của mình.
- + Chỉ ra được sự khác biệt giữa các cá nhân về thái độ, năng lực, sở thích và hành động.
- + Nhận diện được một số nguy hiểm từ môi trường sống đối với bản thân.

– *Kỹ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng sự thay đổi:*

- + Đề xuất được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề.
- + Làm chủ được cảm xúc, thái độ, hành vi của mình và thể hiện sự tự tin trước đồng người.
- + Tự lực trong việc thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi.
- + Biết cách thoả mãn nhu cầu phù hợp và kiềm chế nhu cầu không phù hợp.
- + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
- + Biết cách xử lý trong một số tình huống nguy hiểm.

*** Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động**

– Kỹ năng lập kế hoạch:

- + Xác định được mục tiêu cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.
- + Tham gia xác định được nội dung và cách thức thực hiện hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.
- + Dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ.

– Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

- + Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân.
- + Biết tìm sự hỗ trợ khi cần thiết.
- + Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- + Thể hiện được sự chia sẻ và hỗ trợ bạn trong hoạt động.
- + Biết cách giải quyết mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình hoạt động.

– Kỹ năng đánh giá hoạt động:

- + Nêu được ý nghĩa của hoạt động đối với bản thân và tập thể.
- + Chỉ ra được sự tiến bộ của bản thân sau hoạt động.
- + Chỉ ra được những điểm cần rút kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động và sự tích cực hoạt động của cá nhân, nhóm.

*** Năng lực định hướng nghề nghiệp**

– Hiểu biết về nghề nghiệp:

- + Nêu được nét đặc trưng và ý nghĩa của một số công việc, nghề nghiệp của người thân và nghề truyền thống ở địa phương.
- + Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực cần có để làm một số nghề quen thuộc.
- + Mô tả được một số công cụ của nghề và cách sử dụng an toàn.

– Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:

- + Thể hiện được sự quan tâm và sở thích đối với một số nghề quen thuộc với bản thân.
- + Hình thành được trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định.
- + Thực hiện và hoàn thành được các nhiệm vụ.
- + Biết sử dụng một số công cụ lao động trong gia đình một cách an toàn.

► 3.3. Nội dung của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học

Nội dung Hoạt động trải nghiệm được phân chia thành bốn mạch hoạt động: hoạt động hướng vào bản thân; hoạt động hướng đến xã hội; hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp. Cụ thể như sau:

*** Hoạt động hướng vào bản thân**

– *Hoạt động khám phá bản thân:*

- + Tìm hiểu hình ảnh và tính cách của bản thân.
- + Tìm hiểu khả năng của bản thân.

– *Hoạt động rèn luyện bản thân:*

- + Rèn luyện nền nếp, thói quen tự phục vụ và ý thức trách nhiệm trong cuộc sống.
- + Rèn luyện các kỹ năng thích ứng với cuộc sống.

*** Hoạt động hướng đến xã hội**

– *Hoạt động chăm sóc gia đình:*

- + Quan tâm, chăm sóc người thân và các quan hệ trong gia đình.
- + Tham gia các công việc của gia đình.

– *Hoạt động xây dựng nhà trường:*

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với bạn bè và thầy cô.
- + Tham gia xây dựng và phát huy truyền thống của nhà trường và của tổ chức Đoàn, Đội.

– *Hoạt động xây dựng cộng đồng:*

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với mọi người.
- + Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật.

*** Hoạt động hướng đến tự nhiên**

– *Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:*

- + Khám phá vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên.
- + Tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

– *Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường:*

- + Tìm hiểu thực trạng môi trường.
- + Tham gia bảo vệ môi trường.

*** Hoạt động hướng nghiệp**

Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp.

➤ 4. CÁC LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Chương trình Hoạt động trải nghiệm được tổ chức thực hiện với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp và Hoạt động câu lạc bộ. Cụ thể là:

➤ 4.1. Sinh hoạt dưới cờ

Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường nhằm hình thành và phát triển cho HS các phẩm chất như yêu nước, trung thực, trách nhiệm, các giá trị cốt lõi và năng lực như năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động,... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học. Hiện nay, theo hướng dẫn của *Công văn 2345/BGDĐT-GDTH* về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học, tiết Sinh hoạt dưới cờ do GV Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm chính và hiệp thương nội dung với GV chủ nhiệm lớp, trình Ban Giám hiệu phê duyệt. Bên cạnh việc thực hiện các chủ điểm với quy mô lớn, nội dung của Sinh hoạt dưới cờ còn thực hiện giáo dục địa phương, giáo dục Đoàn, Đội. Để tạo cơ hội cho tất cả HS rèn luyện, tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được phân công luân phiên cho các lớp từ đầu năm học. GV Tổng phụ trách và Ban Giám hiệu chỉ giữ vai trò định hướng và kiểm soát chất lượng.

Nhà trường cần tạo cơ hội cho HS các lớp luân phiên đảm nhận việc tham gia, tổ chức thực hiện tiết Sinh hoạt dưới cờ với sự hướng dẫn của lãnh đạo nhà trường, khối trưởng chủ nhiệm và GV chủ nhiệm lớp. Việc triển khai tiết Sinh hoạt dưới cờ thường sẽ được thực hiện với hai phần:

- Phần đầu: nghi lễ và hành chính nhà trường.
- Phần sau: các lớp luân phiên đảm nhận việc tham gia, tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục.

➤ 4.2. Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp được tổ chức theo quy mô lớp học. Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ đề, việc sơ kết hoạt động trong tuần, giải quyết vấn đề chung, tổ chức các hoạt động trong lớp như sinh nhật, tổ chức sự kiện của lớp, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo. GV cần tổ chức hoạt động sao cho tất cả HS trong lớp đều có cơ hội tham gia và trải nghiệm các nhiệm vụ khác nhau, từ việc sơ kết, tổng kết kết quả thi đua của tổ, lớp đến việc điều khiển hoạt động tập thể hoặc được thể hiện những khả năng, năng khiếu của bản thân. Việc triển khai tiết Sinh hoạt lớp có thể được tổ chức theo gợi ý:

- Phần đầu: hành chính lớp học (bao gồm sơ kết hoạt động trong tuần của lớp, khen ngợi, nhắc nhở HS, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo,...). HS lớp 5 đã có nhiều khả năng trong việc theo dõi, tổng hợp, nhận xét các hoạt động của lớp. Vì vậy, GV cần tạo cơ hội cho HS thể hiện phần này ngay từ đầu năm học.
- Phần sau: các nhóm, tổ luân phiên đảm nhận việc tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục; các cá nhân, nhóm báo cáo kết quả rèn luyện theo chủ đề hoạt động.

► 4.3. Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề là điểm nhấn đặc biệt quan trọng của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề thường được thực hiện đều đặn từng tuần, được xếp tiết trong thời khoá biểu và được từng HS thực hiện cả ở trường và ở nhà với các nhiệm vụ được giao như nhau đến từng HS nhằm tạo cơ hội cho các em hình thành, phát triển các phẩm chất và năng lực. Hoạt động giáo dục theo chủ đề khi thực hiện thường xuyên sẽ đảm bảo quá trình hình thành năng lực, phẩm chất cho HS được diễn ra thực sự, GV có thể kiểm soát hoạt động của tất cả HS trong lớp dựa trên các nhiệm vụ được thiết kế cụ thể đến từng HS và được tổ chức trên lớp theo các tiết hoạt động của chủ đề giáo dục.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề còn được thực hiện theo một khoảng thời gian nhất định, ví dụ 1 hoạt động/học kì hoặc 2 hoạt động/học kì,... và thường được tổ chức theo quy mô khối, trường (ví dụ: hoạt động tham quan, dã ngoại hay hoạt động trải nghiệm ở làng nghề địa phương). Hoạt động giáo dục theo chủ đề khi thực hiện theo cách này thường có nội dung mang tính tổng hợp hơn, mở ra các cơ hội không gian rộng hơn và sân chơi lớn hơn để HS được tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân và đòi hỏi sự chuẩn bị kĩ càng về mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và điều kiện thực hiện, về sự hỗ trợ, phối hợp của Ban Giám hiệu nhà trường, GV chủ nhiệm và phụ huynh HS cũng như của cộng đồng.

► 4.4. Hoạt động câu lạc bộ

Hoạt động câu lạc bộ được thực hiện ngoài giờ học các môn học và là hình thức tự chọn không bắt buộc. Hoạt động câu lạc bộ thường là các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu và hoạt động mang tính định hướng nghề nghiệp. Qua việc tham gia vào các câu lạc bộ, HS sẽ được phát triển các năng khiếu đặc biệt. Hoạt động của câu lạc bộ tạo cơ hội để HS được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển

các kỹ năng cho HS như: kỹ năng giao tiếp; kỹ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, ý tưởng; kỹ năng viết bài; kỹ năng chụp ảnh; kỹ năng hợp tác làm việc nhóm; kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề;...

Tuỳ thuộc vào nhu cầu và điều kiện của mỗi năm học mà việc tổ chức số lượng các câu lạc bộ cũng như hoạt động của các câu lạc bộ sẽ được tiến hành nhiều hay ít.

➤ 5. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

➤ 5.1. Định hướng chung

Cách tiếp cận trong phương pháp giáo dục của Hoạt động trải nghiệm là cách tiếp cận tích hợp, được thể hiện ở việc giáo dục không chỉ được thực hiện thông qua các giờ hoạt động trên lớp mà còn có thể được tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi, trong bất kì không gian nào: sân chơi, trên xe buýt, hành lang, thư viện, căng tin, nhà ăn của trường, sân tập thể thao,... Ngôn ngữ và hành vi, cách ứng xử của GV, cán bộ nhà trường, HS, phụ huynh tại các bối cảnh, không gian,... đều là những cơ hội để giáo dục cho HS.

Một số định hướng chung về phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm cần được chú ý như sau:

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.
- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng mới.
- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp thực hành – trải nghiệm; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên và các phương pháp giáo dục khác.

➤ 5.2. Một số phương thức tổ chức chủ yếu

Với quan điểm Hoạt động trải nghiệm là các hoạt động giáo dục (theo nghĩa hẹp), phương thức tổ chức hoạt động trải nghiệm là sự phối hợp giữa các phương pháp giáo dục và phương thức tổ chức hoạt động.

Các phương pháp giáo dục thường sử dụng trong Hoạt động trải nghiệm là: nêu gương, giải thích, động viên – khích lệ, đảm bảo môi trường đạo đức, kì vọng vào sự hoàn thiện,...

Các phương thức tổ chức hoạt động được khái quát thành bốn nhóm phương thức sau:

5.2.1. Phương thức khám phá: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương, đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động thực địa, tham quan, cắm trại, trải nghiệm tại hiện trường và các phương thức tương tự khác.

5.2.2. Phương thức thể nghiệm, tương tác: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, giao lưu và các phương thức tương tự khác.

5.2.3. Phương thức cống hiến: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

5.2.4. Phương thức nghiên cứu: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

➤ 5.3. Một số phương pháp và hình thức tổ chức cụ thể

5.3.1. Trò chơi

Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, giúp cho HS “chơi mà học, học mà chơi”.

Trò chơi có thể được Hoạt động trải nghiệm sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau như làm quen, khởi động, dẫn nhập vào nội dung trải nghiệm, cung cấp và tiếp nhận tri thức; đánh giá kết quả, rèn luyện các kĩ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận,... Trò chơi giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho HS; giúp HS dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp truyền tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn, đồng thời phát triển các

kĩ năng sống: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng tư duy sáng tạo.

Trò chơi là phương tiện giáo dục hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thiết thực của HS, tác động đến tất cả các mặt khác nhau của nhân cách: thể chất, tâm lí, đạo đức và xã hội. Trò chơi giúp các em nâng cao thể lực, rèn luyện sự nhanh nhẹn, dẻo dai và bền bỉ của cơ bắp, thần kinh, phát triển tốt các chức năng của các giác quan (thị giác, xúc giác, khứu giác, thính giác,...), các chức năng vận động, phát triển tốt các phẩm chất và năng lực tư duy sáng tạo, linh hoạt.

Trò chơi còn phát triển tốt các phẩm chất, nhân cách cho HS như tính tập thể, tinh thần hợp tác, tính kỉ luật, tính sáng tạo, tính tự chủ, tính tích cực, sự nỗ lực, ý chí, lòng dũng cảm, tính linh hoạt, tính tự tin, sự thân thiện, lòng bao dung, những tình cảm đạo đức, tình cảm thẩm mỹ lành mạnh,...

Trò chơi là một phương tiện giúp HS nâng cao hiểu biết về tự nhiên, xã hội, khoa học – kĩ thuật, văn hoá văn nghệ, phát triển tốt các năng lực tư duy, trí nhớ, ngôn ngữ, tưởng tượng (đặc biệt là các trò chơi trí tuệ và trò chơi sáng tạo). Chơi cũng đòi hỏi HS tư duy, vận dụng tri thức vào hành động, phát triển năng lực thực hành. Chơi cũng là một con đường học tập tích cực.

5.3.2. Đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho HS thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Việc “diễn” không phải là phần chính của phương pháp này mà điều quan trọng là sự thảo luận sau phần diễn ấy.

Trong đóng vai, HS được rèn luyện, thực hành những kĩ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn. Phương pháp đóng vai gây hứng thú và chú ý cho HS, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của HS, đồng thời khích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo chuẩn mực, từ đó góp phần tích cực thúc đẩy động cơ và hiệu quả học tập cao, rèn luyện kĩ năng giải quyết tình huống tốt.

Đóng vai còn giúp HS nhập vai, diễn tả thái độ, ý kiến của người mà mình nhập vai, rèn thái độ, kĩ năng giao tiếp linh hoạt, khả năng giải quyết vấn đề, chủ động trong mọi tình huống nhằm tìm ra phương thức xử lí mới. Thông qua đóng vai, HS được tập dượt qua những tình huống, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tập phân tích, đánh giá lợi ích của từng giải pháp, so sánh, lựa chọn,... để có được những kĩ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

Để việc triển khai phương pháp đóng vai đạt hiệu quả, tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ HS và điều kiện,

hoàn cảnh lớp học. Với HS tiểu học, tình huống không nên quá dài và phức tạp, vượt quá thời gian cho phép, tình huống phải có nhiều cách giải quyết và cần để mở để HS tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp; không cho trước “kịch bản”, lời thoại.

5.3.3. Tiểu phẩm

Tiểu phẩm, hiểu một cách đơn giản, là một sáng tác nhỏ. Tiểu phẩm có thể là một bài tản văn, một mẩu chuyện nhỏ hay một dạng văn bản khác được viết ra, “tiểu phẩm” trong hoạt động giáo dục thường là những tác phẩm mang tính kịch, một vở kịch ngắn trong hoạt động giáo dục được viết ra để trình diễn trên sân khấu. Nội dung của tiểu phẩm là một câu chuyện có mở đầu, diễn biến và kết thúc, có nhân vật và tình huống truyện, có mâu thuẫn và kịch tính, trong đó nhân vật chính cần trải qua các bước phát triển tâm lí, cảm xúc để tăng tính kịch của câu chuyện, tất cả diễn biến của câu chuyện đều phải thông qua hành động của nhân vật (diễn viên). Vì đây là tiểu phẩm nên nội dung câu chuyện có thể chỉ xoay quanh một tình huống, một biến cố nhỏ, càng ít lời càng tốt, nghĩa là chỉ thông qua những cử chỉ, hành động, lời nói của nhân vật, người xem sẽ hiểu được chuyện xảy ra là gì, nhân vật phải xử sự ra sao và kết quả thế nào.

Nội dung của tiểu phẩm giáo dục cho HS rất phong phú, có thể là những tình huống về mối quan hệ trong tình bạn, tình yêu, có thể là vấn đề bạo lực học đường, bạo lực trên cơ sở giới hoặc câu chuyện về bất bình đẳng giới, định kiến giới hay những vấn đề về quan hệ trên mạng xã hội,...

5.3.4. Diễn đàn

Diễn đàn là một trong những hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, HS có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em; đồng thời đây cũng là dịp để các em học cách lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để HS được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đồng đẳng bạn bè, bố mẹ, thầy, cô giáo và những người lớn khác. Diễn đàn thường được tổ chức rất linh hoạt, phong phú và đa dạng với những nội dung, hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi HS.

Mục đích của việc tổ chức diễn đàn là tạo cơ hội, môi trường cho HS được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định bản thân. Diễn đàn cũng giúp các em nâng cao khả năng tự tin và xây dựng các kĩ năng cần thiết như: kĩ năng phát biểu trước tập thể, kĩ năng

trình bày vấn đề, kĩ năng lắng nghe, kĩ năng thể hiện sự tự tin, kĩ năng phát hiện vấn đề,...

Qua các diễn đàn, các thầy, cô giáo, cha mẹ HS và những người lớn có liên quan nắm bắt được những băn khoăn, lo lắng và mong đợi của các em về bạn bè, thầy cô, nhà trường và gia đình,...; tăng cường cơ hội giao lưu giữa người lớn và trẻ em, giữa trẻ em với trẻ em và thúc đẩy quyền trẻ em trong trường học. Thông qua diễn đàn, HS được thực hành quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được lắng nghe và quyền được tham gia,... đồng thời giúp các nhà quản lí giáo dục và hoạch định chính sách nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà HS quan tâm, từ đó có những biện pháp giáo dục và xây dựng chính sách phù hợp hơn với các em.

Diễn đàn có thể được tổ chức ở quy mô khối lớp, cấp trường, cấp quận/huyện, cấp tỉnh/thành phố hoặc cấp khu vực hay cao hơn nữa. Chủ đề của diễn đàn có thể xây dựng dựa trên nội dung các hoạt động giáo dục, những nhu cầu và mong muốn của các em về nhà trường, thầy cô, bố mẹ; hoặc căn cứ vào vấn đề thực tiễn của các lớp như mối quan hệ giữa các bạn HS trong lớp hoặc cách ứng xử của thầy, cô giáo với HS,...

5.3.5. Sân khấu tương tác

Sân khấu tương tác (hay kịch tham gia) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả.

Mục đích của hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lí tình huống thực tế gặp phải trong bất kì lĩnh vực nào của cuộc sống. Thông qua sân khấu tương tác, sự tham gia của HS được tăng cường và thúc đẩy, tạo cơ hội cho HS rèn luyện những kĩ năng như: kĩ năng phát hiện vấn đề, kĩ năng phân tích vấn đề, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,...

Sân khấu tương tác bao gồm sự sáng tạo, khả năng hoạt động tập thể cũng như tính phản ứng với tập thể. Sân khấu tương tác tạo ra những trò chơi và những bài tập khác nhau nhằm tăng cường sự nhận thức và tính tự chủ của HS. Điều này có thể khởi đầu bằng kinh nghiệm của một cá nhân nhưng cuối cùng phải kết thúc bằng kinh nghiệm của cả tập thể. Do vậy, trong môi trường này, kinh nghiệm cá nhân là rất quan trọng cho chính bản thân cá nhân đó, đồng thời đóng vai trò như một công cụ nhằm củng cố kinh nghiệm nhóm.

Nội dung của sân khấu tương tác là các vấn đề, những điều trực tiếp tác động tới cuộc sống của HS. HS tự chọn vấn đề, tự xây dựng kịch bản và cuối cùng là chọn ra những diễn viên cho vở diễn đó để thực hiện và sẽ không có sự trợ giúp từ bên ngoài.

Sân khấu tương tác có thể diễn ra trong phạm vi hẹp (trong lớp học) hoặc rộng hơn (phạm vi toàn trường).

5.3.6. Hội thi/cuộc thi

Hội thi/cuộc thi là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn HS, đồng thời đạt hiệu quả cao trong việc tập hợp, giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho HS. Hội thi/cuộc thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể luôn hoạt động tích cực để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn thông qua việc tìm ra người/đội thắng cuộc. Chính vì vậy, tổ chức hội thi/cuộc thi cho HS là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm.

Mục đích tổ chức hội thi/cuộc thi là nhằm lôi cuốn HS tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí cho HS; thu hút tài năng và sự sáng tạo của HS; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của HS, góp phần bồi dưỡng cho HS động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức.

Hội thi/cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi thời trang, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát, hội thi học tập, hội thi HS thanh lịch,... có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó.

Hội thi/cuộc thi có khả năng thu hút sự tham gia của tất cả HS trong nhà trường, từ cá nhân đến nhóm hay tập thể với các quy mô tổ chức khác nhau như quy mô lớp, quy mô khối lớp hoặc quy mô toàn trường. Hội thi/cuộc thi cũng có thể huy động sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng như các nghệ nhân, những người làm công tác xã hội hay các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên phường/xã, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hay cán bộ, nhân viên các cơ quan y tế, công an, bộ đội,...

Nội dung của hội thi/cuộc thi rất phong phú, bất cứ nội dung giáo dục nào cũng có thể được tổ chức dưới hình thức hội thi/cuộc thi. Điều quan trọng khi tổ chức hội thi/cuộc thi là phải linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, tránh máy móc thì hội thi/cuộc thi mới hấp dẫn.

Khi tổ chức hội thi/cuộc thi nên kết hợp với các hình thức tổ chức khác (như văn nghệ, trò chơi, vẽ tranh,...) để hội thi/cuộc thi phong phú, đa dạng, thu hút được nhiều HS tham gia hơn.

5.3.7. Tổ chức sự kiện

Tổ chức sự kiện trong nhà trường phổ thông là một hoạt động tạo cơ hội cho HS được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động nhân một dịp nào đó. Thông qua hoạt động tổ chức sự kiện, HS được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khoẻ và niềm đam mê. Khi tham gia tổ chức sự kiện, HS sẽ thể hiện được sức bền cũng như khả năng chịu được áp lực cao của mình. Ngoài ra, các em còn phải biết cách xoay xở và ứng phó trong bất kì tình huống nào.

Các sự kiện HS có thể tổ chức trong nhà trường như: lễ khai mạc, lễ nhập học, lễ tốt nghiệp, lễ kỉ niệm, lễ chúc mừng,...; các buổi triển lãm, buổi giới thiệu, hội thảo khoa học, hội diễn nghệ thuật; các hoạt động đánh giá thể lực, kiểm tra thể hình, thể chất của HS; đại hội thể dục thể thao, hội thi đấu giao hữu; hoạt động học tập thực tế, du lịch khảo sát thực tế; hoạt động tìm hiểu về di sản văn hoá, về phong tục tập quán; chuyến đi khám phá đất nước, trải nghiệm văn hoá nước ngoài,...

Nói đến tổ chức sự kiện là nói đến phương thức giao tiếp, lên kế hoạch chương trình, liên hệ với các bên liên quan và thực hiện tổ chức hoạt động về sự kiện đó, bởi vậy nó đòi hỏi HS phải biết hợp tác với nhau, hình thành và làm việc nhóm hiệu quả thì công việc mới thành công.

5.3.8. Hoạt động giao lưu

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho HS được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong một lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp các em có được những nhận thức, tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách.

Trong hoạt động giao lưu, đối tượng giao lưu là những người điển hình, có những thành tích xuất sắc, thành đạt trong lĩnh vực nào đó, thực sự là tấm gương sáng để HS noi theo, phù hợp với nhu cầu, hứng thú của HS.

Khi tổ chức hoạt động giao lưu, phải có sự trao đổi thông tin, tình cảm hết sức trung thực, chân thành và sôi nổi giữa HS với người được giao lưu.

Những vấn đề trao đổi phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của HS, đáp ứng nhu cầu của các em.

Hoạt động giao lưu rất phù hợp với các hoạt động giáo dục theo chủ đề. Nó dễ dàng được tổ chức trong mọi điều kiện của lớp, của trường, bởi nó tạo điều kiện để HS thỏa mãn nhu cầu giao tiếp, được tiếp xúc, trò chuyện trực tiếp với những người mà mình yêu thích, ngưỡng mộ và kì vọng; được bày tỏ tình cảm, tiếp nhận thông tin và được học hỏi kinh nghiệm để nâng cao vốn sống và định hướng giá trị phù hợp.

Giao lưu giúp cho HS hiểu đúng đắn hơn về các đặc trưng cơ bản của những loại hình lao động nghề nghiệp, những phẩm chất và năng lực cao quý của những người thành đạt trong lĩnh vực nào đó cũng như con đường đi đến thành công của họ. Từ đó, giúp HS có được sự nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện.

Giao lưu cũng tạo điều kiện để HS thiết lập và mở rộng mối quan hệ xã hội, giúp HS gần gũi nhau, tăng cường hiểu biết lẫn nhau, chia sẻ và cảm thông, hình thành những tình cảm lành mạnh.

5.3.9. Hoạt động chiến dịch

Hoạt động chiến dịch là hình thức tổ chức cho HS tham gia vào hoạt động chung trong một khoảng thời gian nhất định do nhà trường hoặc cộng đồng phát động. Hoạt động chiến dịch không chỉ tác động đến HS mà tới tất cả các thành viên của cộng đồng. Nhờ các hoạt động này, HS có cơ hội khẳng định mình trong cộng đồng, qua đó hình thành và phát triển ý thức “mình vì mọi người, mọi người vì mình”. Việc HS tham gia các hoạt động chiến dịch nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của HS đối với các vấn đề xã hội như vấn đề môi trường, an toàn giao thông, an toàn xã hội,... giúp HS có ý thức hành động vì cộng đồng; tập dượt cho HS tham gia giải quyết những vấn đề xã hội; phát triển ở HS một số kĩ năng cần thiết như kĩ năng hợp tác, kĩ năng thu thập thông tin, kĩ năng đánh giá và kĩ năng ra quyết định.

Mỗi chiến dịch nên mang một chủ đề để định hướng cho các hoạt động như: Chiến dịch giờ Trái Đất; Chiến dịch làm sạch môi trường xung quanh trường học; Chiến dịch ứng phó với biến đổi khí hậu; Chiến dịch bảo vệ môi trường; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; Chiến dịch tình nguyện hè, Chiến dịch ngày thứ Bảy tình nguyện;...

Tuỳ thuộc vào các vấn đề của địa phương mà nhà trường có thể lựa chọn và tổ chức cho HS tham gia các chiến dịch với những chủ đề phù hợp với đối tượng và đặc điểm địa phương.

Để thực hiện hoạt động chiến dịch được tốt, nhà trường cần xây dựng kế hoạch để triển khai chiến dịch cụ thể, khả thi với các nguồn lực huy động được và HS phải được trang bị trước một số kiến thức, kĩ năng cần thiết để tham gia vào chiến dịch.

5.3.10. Hoạt động nhân đạo

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến trái tim, tình cảm, sự đồng cảm, thấu cảm của HS trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thông qua hoạt động nhân đạo, HS biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của người nghèo, người nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người tàn tật, khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống,... để kịp thời giúp họ từng bước khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên hoà nhập với cộng đồng.

Hoạt động nhân đạo giúp HS được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh, từ đó giáo dục các giá trị sống cho HS như: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,...

Hoạt động nhân đạo trong trường tiểu học được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như:

- Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn;
- Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam;
- Quyên góp cho trẻ em mồ côi trong chương trình “Trái tim cho em”;
- Quyên góp đồ dùng học tập cho các bạn HS vùng cao;
- Tổ chức tết Trung thu cho HS nghèo vùng sâu, vùng xa;
- Gây quỹ ủng hộ người tàn tật, khuyết tật;
- Quyên góp, ủng hộ nhân dân vùng bão, lũ;
- ...

Tuỳ thuộc vào điều kiện thực tế của mỗi nhà trường mà tổ chức hoạt động nhân đạo phù hợp, hiệu quả và có tính giáo dục cao cho HS.

5.3.11. Tham quan, dã ngoại

Tham quan, dã ngoại là một hình thức tổ chức học tập thực tế hấp dẫn đối với HS. Mục đích của tham quan, dã ngoại là để HS được đi thăm, tìm hiểu và học hỏi kiến thức, tiếp xúc với các thắng cảnh, các di tích lịch sử, văn hoá, công trình, nhà máy hoặc một địa danh nổi tiếng của đất nước ở xa nơi các em đang sống, học tập,... giúp các em có được những kinh nghiệm từ thực tế, từ các mô hình, cách làm hay và hiệu quả trong một lĩnh vực nào đó, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em.

Các chuyến tham quan, dã ngoại sẽ tăng cường cơ hội cho HS được giao lưu, chia sẻ và thể hiện những khả năng vốn có của mình, đồng thời giúp các em cảm nhận được vẻ đẹp của quê hương đất nước, hiểu được các giá trị truyền thống và hiện đại.

Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với HS như: giáo dục tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử, truyền thống của Đảng, của Đoàn, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Các lĩnh vực tham quan, dã ngoại có thể được tổ chức ở nhà trường phổ thông là:

- Tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hoá;
- Tham quan các công trình công cộng, nhà máy, xí nghiệp;
- Tham quan các cơ sở sản xuất, làng nghề;
- Tham quan các viện bảo tàng;
- Tham quan du lịch truyền thống;
- Dã ngoại theo các chủ đề học tập;
- ...

Tham quan, dã ngoại là hoạt động thu hút đông đảo HS tham gia bởi tính lãng mạn, mang màu sắc vui chơi của nó. Tham quan, dã ngoại là điều kiện và môi trường tốt cho các em tự khẳng định mình, thể hiện tính tự quản, tính sáng tạo và biết đánh giá sự cố gắng, sự trưởng thành của bản thân cũng như tạo cơ hội để HS thực hiện phương châm “học đi đôi với hành”, “lí luận gắn liền với thực tiễn”, đồng thời là môi trường để thực hiện mục tiêu “xã hội hoá” công tác giáo dục.

5.3.12. Lao động công ích

Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình để tham gia xây dựng, tu bổ các công trình công cộng vì lợi ích chung của cộng đồng nhằm duy trì, bảo tồn các công trình công cộng; tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh,...

Trong nhà trường, lao động công ích được hiểu là sự đóng góp sức lao động của HS cho các công trình công cộng của nhà trường hoặc địa phương nơi HS sinh sống. Lao động công ích giúp HS hiểu được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng.

Thông qua lao động công ích, HS được rèn luyện các kỹ năng sống như: kỹ năng hợp tác, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng đặt mục tiêu, kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch,...

Các hoạt động công ích HS có thể tham gia ở nhà trường và địa phương là:

- Vệ sinh vườn trường, sân trường, lớp học, môi trường xung quanh nhà trường;
- Vệ sinh đường làng, ngõ xóm;
- Trồng và chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, cây xanh;
- Tu sửa bàn ghế, trường, lớp;
- Vệ sinh các công trình công cộng;
- Đóng góp ngày công lao động với các hoạt động của địa phương như trồng lúa, gặt lúa, trồng rừng, làm các sản phẩm mây tre đan, tham gia vào các làng nghề ở địa phương,...
- Chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử, các công trình công cộng, di sản văn hoá;
- ...

➤ 6. QUY TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Hoạt động trải nghiệm theo quy mô lớp/trường được thiết kế và tổ chức theo hai giai đoạn sau:

Giai đoạn 1: Thiết kế hoạt động

Việc thiết kế các hoạt động trải nghiệm theo quy mô lớp/trường được tiến hành theo các bước sau:

** Bước 1: Đặt tên cho hoạt động*

Đặt tên cho hoạt động là một việc làm cần thiết, vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động. Tên hoạt động cũng tạo ra được sự hấp dẫn, lôi cuốn, tạo ra được trạng thái tâm lý đầy hứng khởi và tích cực của HS. Vì vậy, cần có sự tìm tòi, suy nghĩ để đặt tên hoạt động sao cho phù hợp và hấp dẫn.

Việc đặt tên cho hoạt động cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Rõ ràng, chính xác, ngắn gọn;

- Phản ánh được chủ đề và nội dung của hoạt động;
- Tạo được ấn tượng ban đầu cho HS.

Tên hoạt động đã được gợi ý trong bản kế hoạch hoạt động giáo dục, nhưng có thể tùy thuộc vào khả năng và điều kiện cụ thể của từng lớp để lựa chọn tên khác cho hoạt động. GV cũng có thể lựa chọn các hoạt động khác ngoài hoạt động đã được gợi ý trong kế hoạch của nhà trường, nhưng phải bám sát chủ đề của hoạt động và phục vụ tốt cho việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của một chủ đề, tránh xa rời mục tiêu.

** Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động*

Mỗi hoạt động đều thực hiện mục tiêu chung của chủ đề theo từng tháng nhưng cũng có những mục tiêu cụ thể của hoạt động đó.

Mục tiêu của hoạt động là dự kiến trước kết quả của hoạt động.

Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp; phản ánh được các mức độ của yêu cầu cần đạt về tri thức, kĩ năng, thái độ và định hướng giá trị, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực cho HS.

Tùy theo chủ đề của hoạt động giáo dục ở mỗi tháng, đặc điểm HS và hoàn cảnh riêng của mỗi lớp mà hệ thống mục tiêu sẽ được cụ thể hoá và mang màu sắc riêng.

Khi xác định mục tiêu cần phải trả lời các câu hỏi sau:

- *Hoạt động này có thể hình thành, phát triển cho HS những kiến thức ở mức độ nào?* (Khối lượng và chất lượng đạt được của kiến thức)
- *Những kĩ năng nào có thể được hình thành ở HS và các mức độ của nó đạt được sau khi tham gia hoạt động?*
- *Những thái độ, giá trị nào có thể được hình thành hay thay đổi ở HS sau hoạt động?*
- *Góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nào cho HS?*

** Bước 3: Xác định nội dung và hình thức tổ chức của hoạt động*

Mục tiêu có thể đạt được hay không phụ thuộc vào việc xác định đầy đủ và hợp lí những nội dung và hình thức tổ chức của hoạt động.

Trước hết, cần căn cứ vào từng chủ đề, các mục tiêu đã xác định, các điều kiện hoàn cảnh cụ thể của lớp, của nhà trường và khả năng của HS để xác định các nội dung phù hợp cho các hoạt động. Cần liệt kê đầy đủ các nội dung hoạt động phải thực hiện, từ đó lựa chọn hình thức hoạt động tương ứng.

Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức tổ chức khác nhau được thực hiện đan xen hoặc trong đó có một hình thức nào đó là trung tâm, còn hình thức khác là phụ trợ.

Ví dụ: “Thảo luận về việc phát huy truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo”. Hình thức thảo luận là chủ đạo, có thể xen kẽ hình thức văn nghệ, trò chơi hoặc đồ vui. Trong “Diễn đàn thiếu nhi với việc giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương”, nên chọn hình thức báo cáo, trình bày, thuyết trình về vấn đề gìn giữ và phát huy truyền thống quê hương làm chính, kết hợp với thi đàn, hát dân ca, trò chơi dân gian hoặc gấp giấy, giao lưu với các nghệ nhân, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu,... để tăng tính đa dạng, tính hấp dẫn cho diễn đàn.

** Bước 4: Chuẩn bị hoạt động*

Trong bước này, cả GV và HS cùng tham gia công tác chuẩn bị. Để chuẩn bị tốt cho hoạt động, GV cần làm tốt các công việc sau đây:

- Nắm vững các nội dung và hình thức hoạt động đã được xác định và dự kiến tiến trình hoạt động.
- Dự kiến những phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động có thể được thực hiện một cách có hiệu quả. Các phương tiện và điều kiện cụ thể là:
 - + Các tài liệu cần thiết liên quan đến các chủ đề, phục vụ cho các hình thức hoạt động.
 - + Các phương tiện hoạt động như âm thanh, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang, ánh sáng, tranh ảnh, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, máy tính, máy chiếu overhead hay projector, các loại bảng,...
 - + Phòng ốc, bàn ghế và các phương tiện phục vụ khác.
 - + Tài chính, chi phí cho việc tổ chức hoạt động...

Cần khai thác những phương tiện, điều kiện sẵn có của nhà trường, huy động sự góp sức của HS và gia đình HS. Cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương để có sự trợ giúp; cần đảm bảo tính khả thi và tính tiết kiệm.

- Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các tổ, nhóm hay cá nhân và thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.
- Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động, những lực lượng mời tham gia hoạt động.
- Dự kiến những hoạt động của GV và HS với sự tương tác tích cực trong quá trình tổ chức hoạt động.

Về phía HS, khi được giao nhiệm vụ, tập thể lớp, đội tự quản lớp hay các tổ, nhóm cần bàn bạc một cách dân chủ và chủ động phân công những công việc cụ thể cho từng cá nhân, tổ và nhóm; trao đổi, bàn bạc để xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị.

Trong quá trình đó, GV cần tăng cường sự theo dõi sát sao, kiểm tra và giúp đỡ kịp thời, giải quyết những vướng mắc để hoàn thành tốt khâu chuẩn bị, tránh phó mặc hoặc qua loa, đại khái.

** Bước 5: Lập kế hoạch*

Nếu chỉ tuyên bố về các mục tiêu đã lựa chọn thì nó vẫn chỉ là những ước muốn và hi vọng, mặc dù có tính toán, nghiên cứu kỹ lưỡng. Muốn biến các mục tiêu thành hiện thực thì trước hết phải lập kế hoạch hoạt động.

- Lập kế hoạch để thực hiện hệ thống mục tiêu tức là tìm các nguồn lực (nhân lực – vật lực – tài lực) và xác định thời gian, không gian,... cần cho việc hoàn thành các mục tiêu.
- Chi phí về tất cả các mặt phải được xác định, hơn nữa cần phải tìm ra phương án chi phí ít nhất cho việc thực hiện mỗi mục tiêu. Mục đích của việc này là để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc. Đó là điều mà bất kì người quản lí nào cũng mong muốn và cố gắng đạt được.
- Tính cân đối của kế hoạch đòi hỏi GV phải tìm ra đủ các nguồn lực và điều kiện để thực hiện mỗi mục tiêu. Nó cũng không cho phép tập trung các nguồn lực và điều kiện cho việc thực hiện mục tiêu này mà bỏ mục tiêu khác đã lựa chọn. Cân đối giữa hệ thống mục tiêu với các nguồn lực và điều kiện thực hiện chúng, hay nói khác đi, cân đối giữa yêu cầu và khả năng đòi hỏi người GV phải nắm vững khả năng mọi mặt, kể cả các tiềm năng có thể có, thấu hiểu từng mục tiêu và tính toán tỉ mỉ việc đầu tư cho mỗi mục tiêu theo một phương án tối ưu.

** Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động*

Trong bước này, cần phải xác định:

- Có bao nhiêu việc cần phải thực hiện?
- Các việc đó là gì? Nội dung của mỗi việc đó ra sao?
- Tiến trình và thời gian thực hiện các việc đó như thế nào?
- Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm, cá nhân.
- Yêu cầu cần đạt của mỗi việc.

** Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động*

- Rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc, xem xét tính hợp lý, khả năng thực hiện và kết quả cần đạt được.
- Nếu phát hiện những sai sót hoặc sự bất hợp lý ở khâu nào, bước nào, nội dung nào hay việc nào cần kịp thời điều chỉnh.

Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hoá chương trình đó bằng văn bản. Đó là kế hoạch tổ chức hoạt động.

Giai đoạn 2: Tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm

Việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo quy mô khối/trường được tiến hành theo bản thiết kế chi tiết ở Giai đoạn 1. Các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Theo quy mô trường, có các hình thức hoạt động như: tiết Sinh hoạt dưới cờ, tham quan, dã ngoại, các hoạt động giao lưu, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề, múa hát sân trường, văn nghệ, cắm trại, các cuộc thi, hội thi, tổ chức ngày hội,...
- Theo quy mô khối, có các hình thức hoạt động như: tham quan, dã ngoại, giao lưu, diễn đàn, các cuộc thi, hội thi, văn nghệ, hoạt động theo các chủ đề giáo dục với các hình thức như vẽ tranh, trò chơi, đồ vui, hùng biện, thi tìm hiểu,...

Tuỳ thuộc vào mục đích tổ chức và điều kiện thực hiện mà các trường có thể lựa chọn hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho phù hợp. Ví dụ: các câu lạc bộ, các cuộc thi,...

7. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm. Đánh giá trong Hoạt động trải nghiệm cần tuân thủ theo các định hướng chung về đánh giá kết quả giáo dục đã nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.

Đánh giá kết quả hoạt động giáo dục của HS là quá trình xử lý những thông tin thu thập được (qua quan sát HS trong quá trình hoạt động; qua nghiên cứu sản phẩm hoạt động của HS, đặc biệt là sản phẩm thực hành và ứng dụng; qua kết quả tự đánh giá của HS, đánh giá của nhóm HS và đánh giá của các lực lượng giáo dục khác) để đối chiếu với yêu cầu cần đạt mà Chương trình Hoạt động trải nghiệm đã xác định.

Trong quá trình đánh giá HS, GV cần chú ý đến việc khuyến khích HS học hỏi từ những sai lầm, đón nhận phản hồi và phê bình, để từ đó có thể điều chỉnh bản thân một cách tích cực.

Việc đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm cần xác định năng lực cũng như những tiến bộ và hạn chế của HS sau mỗi quá trình hoạt động để có kế hoạch cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của HS. Việc đánh giá Hoạt động trải nghiệm cần được HS, GV, phụ huynh HS và cán bộ quản lý giáo dục cùng những lực lượng giáo dục khác có liên quan thực hiện.

Kết quả đánh giá sẽ là cơ sở quan trọng để GV điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp. Đặc biệt, nó tạo ra động lực thúc đẩy sự nỗ lực rèn luyện, phấn đấu, tự hoàn thiện của mỗi HS và giúp HS phát triển năng lực tư duy.

➤ 7.1. Mục đích đánh giá

Mục đích của đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình để xác định mức độ đạt được của HS về các năng lực và phẩm chất so với các yêu cầu đặt ra trong Chương trình, từ đó:

- Khẳng định mức độ trưởng thành, tiến bộ của HS sau mỗi hoạt động.
- Kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS và tập thể HS để các em nỗ lực vươn lên trong rèn luyện, trong học tập và hoạt động xã hội.
- Điều chỉnh chương trình và các chủ đề hoạt động giáo dục cho phù hợp với đối tượng.

➤ 7.2. Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực chung của mỗi cá nhân. Nội dung đánh giá chủ yếu thông qua hoạt động theo chủ đề, qua quá trình HS tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Nội dung đánh giá kết quả hoạt động cụ thể của HS bao gồm:

- Đánh giá mức độ nhận thức về các vấn đề đã được đề cập trong các chủ đề hoạt động.
- Đánh giá động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực,... của HS khi tham gia hoạt động.

- Đánh giá các kĩ năng của HS trong việc thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá sự đóng góp của HS vào thành tích chung của tập thể và việc thực hiện có hiệu quả các hoạt động chung của tập thể.
- Đánh giá số giờ tham gia các hoạt động.

► 7.3. Phương pháp và hình thức đánh giá

Đánh giá cần dựa trên cả hai loại thông tin: định tính và định lượng.

- Đánh giá định tính về các năng lực và phẩm chất được hình thành và phát triển ở HS: nhận xét của GV; nhận xét từ phụ huynh HS, cộng đồng; nhận xét từ bạn bè; tự nhận xét.
- Đánh giá định lượng về số giờ tham gia hoạt động và số lượng minh chứng sản phẩm: số giờ (số lần) tham gia hoạt động theo chủ đề và hoạt động tập thể; số lượng các hoạt động lao động; số lượng các sản phẩm hoàn thành và được lưu trong hồ sơ hoạt động theo yêu cầu.

Các hình thức đánh giá bao gồm:

7.3.1. Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì

Để thấy được sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm, cần kết hợp cả hai cách thức đánh giá: đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Chúng cần được thực hiện trong mỗi loại hình hoạt động trải nghiệm (Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp,...).

- Đánh giá thường xuyên được sử dụng xuyên suốt chủ đề, học kì, năm học,... Trong đánh giá thường xuyên, HS/GV cho thông tin phản hồi về hoạt động học của HS. Qua đó, GV nhận ra tình trạng thực tế để điều chỉnh hoạt động dạy cho phù hợp/tốt hơn; HS cũng có được các thông tin về hoạt động học của chính mình và cố gắng thay đổi cho tốt hơn. Để việc đánh giá thường xuyên ý nghĩa hơn, tài liệu này chọn cách tự đánh giá để HS được tự đánh giá bản thân (xem mục “Tự đánh giá”). Khi đó, HS ý thức hơn trách nhiệm của bản thân, nhận ra và tập giữ vai trò “chủ thể” trong việc phát triển bản thân.
- Đánh giá định kì được dùng khi kết thúc một/vài chủ đề, học kì, năm học để giúp HS biết được khả năng học tập của mình. Đánh giá định kì cần bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình tổng thể, thể hiện qua các mục tiêu cụ thể về năng lực và phẩm chất của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.

7.3.2. Tự đánh giá

Tự đánh giá là hoạt động đánh giá bản thân do mỗi HS thực hiện. Tự đánh giá tạo cơ hội để mỗi HS tự xem xét và điều chỉnh nhận thức, hành vi của mình. Tự đánh giá có thể giúp HS thể hiện rõ cách mà các em muốn rèn luyện, đồng thời cung cấp thông tin phản hồi có ý nghĩa cho GV về nhu cầu của HS. Khi HS trở thành người tự giám sát độc lập, GV cần giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng quan hệ bình đẳng, hợp tác với HS để vừa có thể đồng hành cùng các em vừa có định hướng đánh giá sâu sắc hơn.

7.3.3. Đánh giá đồng đẳng

Đánh giá đồng đẳng là quá trình đánh giá giữa các HS nhằm cung cấp thông tin phản hồi để cùng học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau. Đánh giá đồng đẳng tạo cơ hội cho HS trao đổi, thảo luận, giải thích và phản biện lẫn nhau, từ đó phát triển tinh thần hợp tác, tư duy phản biện và khả năng thuyết phục người khác.

Đánh giá đồng đẳng giúp phát triển tự đánh giá, trong đó khuyến khích HS độc lập, có trách nhiệm phân đầu, tiến bộ hơn trong hoạt động. Kỹ năng đánh giá ở HS thường hình thành trước tiên ở hình thức thụ động (yêu cầu, nhận xét từ GV), sau đó tích cực dần (đánh giá đồng đẳng), cuối cùng là chủ động (tự đánh giá).

7.3.4. Đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng

Đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng là ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và của những người có mối quan hệ nhất định với HS (thôn bản, tổ dân phố, nơi HS tham gia các hoạt động,...) về ý thức, thái độ của HS trong cuộc sống hằng ngày và trong việc tham gia các hoạt động trải nghiệm. Đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng giúp HS, GV có cái nhìn khách quan, đầy đủ, toàn diện hơn về sự phát triển của HS trong quá trình rèn luyện.

Khi đánh giá HS, cha mẹ HS và cộng đồng cần tập trung vào mục tiêu giáo dục, cung cấp thông tin về những gì HS đã thực hiện tốt, những gì cần cải thiện và làm thế nào để thực hiện các bước tiếp theo. Sự phản hồi cho HS cần kịp thời, thường xuyên, hỗ trợ liên tục trong quá trình hướng tới mục tiêu.

7.3.5. Đánh giá của giáo viên

Đánh giá của GV là sự thu thập, xử lý các thông tin về quá trình HS thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động (qua bài kiểm tra vấn đáp hoặc tự luận, bài tập thực hành, bài tiểu luận, bài thuyết trình, bài tập nghiên cứu, dự án nghiên cứu,...) và về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia

các hoạt động được tổ chức theo nhóm, tập thể hay cộng đồng, cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày. GV chủ nhiệm cần trao đổi với các GV khác có liên quan đến HS để thống nhất đánh giá về HS.

7.4. Tổng hợp và sử dụng kết quả đánh giá của Hoạt động trải nghiệm

Kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất, năng lực và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương đương một môn học).

GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá từ những đánh giá của GV khác, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của phụ huynh HS và đánh giá của cộng đồng.

Đối với cấp Tiểu học, theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kết quả đánh giá sau mỗi học kì và cuối năm đối với từng HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất, năng lực theo 3 mức: **Hoàn thành tốt; Hoàn thành; Chưa hoàn thành.**

GV sử dụng kết quả đánh giá để xác định mức độ đạt được của HS so với các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đặt ra cho mỗi giai đoạn học tập. Qua đó, xác định vị trí và ghi nhận sự tiến bộ của mỗi HS trong quá trình HS tham gia hoạt động.

Ví dụ về Phiếu đánh giá Chủ đề 9: Nghề em mơ ước:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Trình bày ước mơ nghề nghiệp của bản thân.	☆☆☆	☆☆☆
2	Giới thiệu những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước.	☆☆☆	☆☆☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
3	Tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

8. CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

Để tạo điều kiện cho các thầy, cô giáo có cơ sở đề xuất các chủ đề hoạt động cho HS của trường mình, nhóm tác giả xin được gợi ý các chủ đề hoạt động cho ba loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp ở bảng dưới đây:

▼ Bảng: Các chủ đề Hoạt động trải nghiệm lớp 5 – cho 105 tiết

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
Chủ đề 1. Em và trường tiểu học thân yêu	- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. - Nhận diện được sự thay đổi của bản thân thông qua tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ.	1	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chào năm học mới
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Hồi tưởng cảm xúc của em - Nhận diện khả năng kiểm soát cảm xúc của em
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu nội dung sinh hoạt Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
	– Tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.	2	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia học tập, trao đổi nội quy nhà trường
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân – Thực hành kiểm soát cảm xúc phù hợp trong các tình huống
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Lập kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp
		3	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động vui Trung thu
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện về sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm thu thập được – Khám phá về sự thay đổi của bản thân
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp
		4	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ theo chủ đề “Trường học thân yêu của em”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân – Triển lãm “Tôi đang lớn”
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Thể hiện hiểu biết, khả năng của em trong phong trào xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường Đánh giá hoạt động
Chủ đề 2. An toàn cho em – An toàn cho mọi người	– Biết tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng. – Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống.	5	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia chương trình “An toàn cho em – an toàn cho mọi người”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Trò chơi “Thấy – Nghĩ – Tự hỏi” – Tìm hiểu về lợi ích và nguy cơ khi giao tiếp trên mạng – Tìm hiểu những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
	– Biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.	6	1 tiết	Sinh hoạt lớp: Trao đổi về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Biểu diễn tiểu phẩm “An toàn khi giao tiếp trên mạng”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xác định nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng – Thực hành xử lý tình huống đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Xây dựng cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng
		7	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Nghe nói chuyện về chủ đề “Phòng chống hoả hoạn”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Bức tranh bí ẩn” – Nhận diện một số nguyên nhân gây hoả hoạn
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Toạ đàm chủ đề “An toàn cho em – an toàn cho mọi người”
		8	1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu một số biện pháp phòng chống hoả hoạn – Thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn Đánh giá hoạt động
Chủ đề 3. Tri ân thầy cô – Kết nối bạn bè	– Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.	9	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Thả bóng hành động “Em là HS thân thiện”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Xây tháp bằng cốc” – Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò – Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
		10	1 tiết	Sinh hoạt lớp: Sáng tác thơ, vẽ, truyện ngắn,... về thầy cô và bạn bè
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia chương trình “Thầy cô trong trái tim em”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Vẽ tranh theo chủ đề “Nuôi dưỡng tình bạn” – Thực hành nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia sẻ về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường
		11	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô – Tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Làm sổ tay ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò
		12	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Đề xuất cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè – Xử lý tình huống nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tham gia trò chơi tập thể và chia sẻ những việc em đã làm để kết nối bạn bè Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
Chủ đề 4. Hành động vì cộng đồng	– Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương. – Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội. – Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.	13	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Đố vui về lễ hội truyền thống – Tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương – Làm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Triển lãm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương
		14	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng các hoạt động xã hội ở địa phương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu về các hoạt động xã hội ở địa phương mà em có thể tham gia – Lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo kết quả việc tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia diễn đàn hành động vì cộng đồng
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xác định các hoạt động lao động công ích ở địa phương em – Thiết kế sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương
		15	1 tiết	Sinh hoạt lớp: Thực hành tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam
		16	1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu về cách thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh – Xử lý tình huống về mối quan hệ với những người sống xung quanh

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Xây dựng bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện” Đánh giá hoạt động
Chủ đề 5. Hội chợ xuân và quản lý chi tiêu	– Lập được sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình. – Tham gia lập được kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.	17	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ chào năm mới
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện những hoạt động chi tiêu trong gia đình – Xác định nội dung ghi chép các khoản chi tiêu
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu cách ghi chép chi tiêu
		18	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xác định những thuận lợi, khó khăn và lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình – Thực hành làm sổ ghi chép chi tiêu của gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Trưng bày, giới thiệu sổ ghi chép chi tiêu
		19	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu những lễ hội chào đón năm mới ở ba miền
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện các công việc của hoạt động kinh doanh – Tìm hiểu các hoạt động kinh doanh phù hợp với “Hội chợ xuân”
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Triển khai kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức
		20	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tổ chức hoạt động chào năm mới
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức – Thực hiện chuẩn bị một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tham gia “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức Đánh giá hoạt động
Chủ đề 6. Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới	Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.	21	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào “Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện về đặc điểm của HS lớp 5 – Khám phá môi trường học tập mới
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Xây dựng phiếu tìm hiểu về môi trường học tập mới
		22	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động rèn luyện và phát triển bản thân
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Báo cáo về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu – Xác định những đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Lập kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới
		23	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Trình diễn khả năng trong phong trào “Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Thực hành rèn luyện một số đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới – Xử lý tình huống để phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới” Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
Chủ đề 7. Yêu thương gia đình – Tôn trọng phụ nữ	– Thể hiện được trách nhiệm, lòng biết ơn của mình với các thành viên trong gia đình bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể. – Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	24	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Toạ đàm chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Tạo hình yêu thương” – Nhận diện việc làm của bản thân thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình – Tìm hiểu những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Làm sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình
		25	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Sáng tác truyện, thơ theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Báo cáo kết quả việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình – Thực hành thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình – Xây dựng kế hoạch duy trì việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Hát về chủ đề gia đình
		26	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Múa dân vũ bài “Niềm vui gia đình” – Xác định những việc sẽ làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tham gia diễn đàn “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình”
		27	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình – Xây dựng “Cây giá trị gia đình”

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chơi trò chơi “Xúc xắc yêu thương” Đánh giá hoạt động
Chủ đề 8. Em và môi trường xanh	– Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước. – Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. – Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống. – Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.	28	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Lan toả thông điệp “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Bày tỏ niềm tự hào và cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước – Lập dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chuẩn bị tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên
		29	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động “Chung tay bảo vệ môi trường”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Báo cáo kết quả tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên – Xác định những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chuẩn bị cho “Ngày hội đọc sách”
		30	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Đề xuất biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – Bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Làm bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất
		31	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào “Làm kế hoạch nhỏ”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống – Tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
				– Vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư Đánh giá hoạt động
Chủ đề 9. Nghề em mơ ước	– Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân. – Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước. – Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước	32	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào “Người tốt, việc tốt”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Nhìn tranh đoán nghề” – Tìm hiểu thông tin về nghề em mơ ước
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Thực hành sắm vai nghề em mơ ước
		33	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Diễn đàn “Việc em làm tốt”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề em mơ ước – Thuyết trình về nghề em mơ ước
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Sáng tác thơ, ca, hò, vè,... về nghề em mơ ước
		34	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tiểu phẩm về nghề em mơ ước – Xây dựng “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Viết thư kể về nghề em mơ ước Đánh giá hoạt động
Tuần tổng kết – Vào hè		35	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia các hoạt động “Tri ân, chia tay thầy cô, bạn bè”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia tay thầy cô và bạn bè – Làm sổ lưu bút ghi nhớ tình bạn
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia tay kết thúc năm học

Phần 2

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Theo quy định của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học, các mạch nội dung được phân bổ theo tỉ lệ như sau:

- Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- Hoạt động hướng nghiệp: 10%

Căn cứ vào yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 5, nhóm tác giả đã xây dựng 9 chủ đề Hoạt động trải nghiệm tương ứng với bốn mạch nội dung như sau:

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 1: Em và trường tiểu học thân yêu	– Nhận diện sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ. – Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. – Tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.	Trách nhiệm	– Năng lực thích ứng với cuộc sống – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	– Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. – Nhận diện được sự thay đổi của bản thân thông qua tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ. – Tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 2: An toàn cho em – An toàn cho mọi người	– Biết tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng. – Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống và biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.	Trách nhiệm	Năng lực thích ứng với cuộc sống	– Biết tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng. – Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống. – Biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.
Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô – Yêu quý bạn bè	– Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò. – Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với bạn bè và thầy cô. – Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.	Nhân ái	– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động – Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	– Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò. – Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô. – Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.
Chủ đề 4: Hành động vì cộng đồng	– Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương.	Nhân ái	– Năng lực thích ứng với cuộc sống – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	– Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
	– Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội. – Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh			– Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội. – Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.
Chủ đề 5: Hội chợ xuân và quản lý chi tiêu	– Biết lập sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình. – Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.	– Trách nhiệm – Chăm chỉ	– Năng lực thích ứng với cuộc sống – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	– Lập được sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình. – Tham gia lập được kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.
Chủ đề 6: Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới	Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.	Trách nhiệm	– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động – Năng lực thích ứng với cuộc sống	Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.
Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Tôn trọng phụ nữ	– Thể hiện được trách nhiệm, lòng biết ơn của mình với các thành viên trong gia đình bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể. – Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	– Nhân ái – Trách nhiệm	– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động – Năng lực thích ứng với cuộc sống	– Thể hiện được trách nhiệm, lòng biết ơn của mình với các thành viên trong gia đình bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể. – Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 8: Em và môi trường xanh	– Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước. – Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. – Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống. – Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.	– Trách nhiệm – Yêu nước – Trung thực – Chăm chỉ	– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động – Năng lực thích ứng với cuộc sống	– Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước. – Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. – Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống. – Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.
Chủ đề 9: Nghề em mơ ước	– Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước. – Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước. – Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.	– Trách nhiệm	– Năng lực định hướng nghề nghiệp	– Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân. – Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước. – Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

➤ 2. HƯỚNG DẪN CHUNG KHI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

➤ 2.1. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ

2.1.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường vào các buổi sáng thứ Hai đầu tuần nhằm hình thành và phát triển cho HS những năng lực chung như: năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; đồng thời chú trọng hình thành những phẩm chất của người HS: yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm,... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của các chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học.

Mỗi tiết chào cờ thường có hai phần chính: Phần nghi lễ và phần sinh hoạt theo chủ điểm.

- Phần nghi lễ: HS tự chuẩn bị và điều hành phần nghi lễ đảm bảo tính trang nghiêm, khơi gợi tình yêu Tổ quốc.

Nghi thức bao gồm:

- + Chào cờ (có trống Đội);
- + Hát Quốc ca;
- + Hô – đáp khẩu hiệu.

Một số trường sẽ có phút sinh hoạt truyền thống (Liên đội trưởng nhắc lại ngắn gọn về truyền thống của dân tộc, của địa phương hoặc của trường).

- Phần sinh hoạt theo chủ điểm: Mỗi tuần lựa chọn một chủ điểm gắn liền với các ngày lễ trên thế giới, ngày lễ của dân tộc hoặc truyền thống của địa phương, của trường. Những chủ điểm này thường được Tổng phụ trách Đội lựa chọn cho từng tuần trong suốt năm học (35 tuần) sao cho đảm bảo tính giáo dục trong nhà trường. Ban Giám hiệu thông qua và công bố trước Hội đồng sư phạm, Ban Chỉ huy Liên đội cùng đại diện HS các lớp.

Ví dụ: – Tuần 2 tháng 9: Chào năm học mới.

- Tuần 1 tháng 3: Những người phụ nữ quanh em.

Phần nội dung này do lớp trực tuần tự sáng tạo hình thức tổ chức sao cho hấp dẫn, cuốn hút người tham dự, tạo hứng khởi cho tuần học mới. Yêu cầu đảm bảo tất cả HS trong lớp cùng có vai trò trong chương trình, giúp HS phát triển các năng lực cần thiết.

Ví dụ: sân khấu hoá, game show, hoạt cảnh, diễn thuyết, nhạc kịch,...

2.1.2. Quy trình tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

Để tổ chức được hoạt động Sinh hoạt dưới cờ đạt hiệu quả, có thể triển khai như sau:

a) Xác định mục đích, yêu cầu

- Tiết Sinh hoạt dưới cờ nhằm giáo dục truyền thống, mở rộng vốn kiến thức, kỹ năng cho HS thông qua các chủ đề, chủ điểm sinh hoạt của từng tuần, từng tháng; tạo điều kiện để các em nói lên tiếng nói của mình về các vấn đề mà các em quan tâm, từ đó giáo dục giá trị và phẩm chất cho các em.
- Tạo cơ hội cho các em được trải nghiệm để phát triển các năng lực sẵn có. Tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh để các em thể hiện tài năng, năng khiếu của bản thân, giúp các em tham gia tích cực và mạnh dạn hơn trong các hoạt động tập thể.
- Nguyên tắc tổ chức: Các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng tình cảm, đạo đức trong sáng, khả năng giao tiếp, ứng xử, ý thức tổ chức kỉ luật cho HS.

b) Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của ngày thứ Hai. Có một số trường tổ chức vào tiết cuối cùng của buổi chiều thứ Hai (phụ thuộc vào tình hình thời tiết thực tế tại thời điểm đó).
- Địa điểm tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức tại khu vực sinh hoạt tập trung của toàn trường như: hội trường, sân trường,...
- Quy mô tổ chức: Toàn trường. Bao gồm toàn thể HS và GV trong trường, có sự tham gia của Ban Giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách Đội và cán bộ, nhân viên trong trường.

c) Xác định nội dung chương trình hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

- Nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ được thiết kế gắn với chủ đề, chủ điểm hằng tuần, hằng tháng trong năm học. GV Tổng phụ trách Đội cùng Ban Giám hiệu các nhà trường cần lựa chọn những chủ điểm gắn với HS hoặc liên quan đến những dịp kỉ niệm, những ngày lễ hội của Việt Nam cũng như quốc tế. Có thể theo các mạch nội dung sau:
 - + Tính toàn cầu: Giờ Trái Đất, ngày Quốc tế Thiếu nhi,...
 - + Tính dân tộc: Giỗ Tổ Hùng Vương, Tết cổ truyền,...
 - + Ngày kỉ niệm: ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày Nhà giáo Việt Nam,...
 - + Ngày hội đặc trưng của trường: ngày hội đọc sách, ngày hội thể thao, ngày sáng tạo,...
 - + Tính giáo dục: tháng an toàn giao thông, tháng bảo vệ môi trường,...

Cần lựa chọn các chủ đề trong các nhóm cho cân đối với thời lượng 35 tuần trong một năm học.

d) Lựa chọn hình thức tổ chức

Nhà trường cần có kế hoạch phân công luân phiên việc trực tuần cho từng lớp. (Ví dụ: các lớp khối 5 có thể giao những chủ đề: Nghề truyền thống quê hương, Ngày hội đọc sách, hoạt động thiện nguyện, tết Trung thu, kỉ niệm ngày hội Quốc phòng toàn dân 22-12,...). Có thể chọn giải pháp phân công ghép lớp lớn với lớp nhỏ (ví dụ ghép lớp 5 với lớp 3 hoặc lớp 4 với lớp 2) để có sự kết hợp và hỗ trợ lẫn nhau.

GV chủ nhiệm cần định hướng cho HS lựa chọn hình thức biểu đạt phù hợp nhất với lớp mình.

Ví dụ:

- Hình thức sân khấu hoá: Hát múa, kể chuyện, hoạt cảnh truyền thống, tiểu phẩm, hoá trang, nhạc kịch,...
- Hình thức tuyên truyền, diễn thuyết: Nhằm tư vấn, nâng cao nhận thức, kĩ năng cho các em thông qua từng chủ đề, chủ điểm của buổi sinh hoạt; tạo điều kiện để các em được giao lưu, tìm hiểu, chia sẻ các vấn đề có liên quan tới thiếu nhi mà các em đang quan tâm.
- Hình thức game show: Hình thức này có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với HS tiểu học, vừa đáp ứng nhu cầu của các em, vừa là một phương thức giáo dục có hiệu quả về nhiều mặt.

e) Gợi ý các bước tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

- *Bước 1:* Kiểm tra các điều kiện tổ chức hoạt động

Kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ.

Ví dụ: khánh tiết, âm thanh, đội nghi lễ,...

- *Bước 2:* Tập trung, ổn định nền nếp

Tập trung HS theo đơn vị lớp, chỉnh trang trang phục.

- *Bước 3:* Tiến hành nghi lễ chào cờ

- *Bước 4:* Tiến hành chương trình Sinh hoạt dưới cờ

+ Giới thiệu chương trình;

+ Tổng kết hoạt động tuần;

+ Chương trình kế hoạch hoạt động tuần tới/ tháng tới;

+ Tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ của HS theo chủ đề của tuần.

- *Bước 5:* Tổng kết hoạt động Sinh hoạt dưới cờ.

► 2.2. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

2.2.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt lớp

Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết đầu hoặc tiết cuối cùng của tuần học theo quy mô lớp. Mục tiêu của tiết Sinh hoạt lớp nhằm sơ kết tình hình học tập và các hoạt động, cũng như thực hiện nội quy, nề nếp của HS trong tuần lễ. Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm đã được phát động vào các giờ chào cờ, sơ kết hoạt động trong tuần, trong tháng hoặc trong một giai đoạn và chuẩn bị cho các hoạt động của giai đoạn tiếp theo.

Sinh hoạt lớp là một hình thức tổ chức tự quản của HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể HS đoàn kết. Giờ Sinh hoạt lớp là cơ hội để mỗi HS được thể hiện vai trò, được hoạt động cùng các bạn trong lớp. HS được mở rộng các mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng hẹp hòi, mất đoàn kết trong đời sống của tập thể lớp học.

Đây cũng là dịp để HS làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, giúp các em phát triển các kĩ năng cơ bản và cần thiết cho bản thân. Các em vừa học, vừa chơi. Từ đó, góp phần phát triển nhân cách toàn diện về trí tuệ, tình cảm, đạo đức, thẩm mỹ và sức khoẻ, thể chất của HS.

GV chủ nhiệm là người trực tiếp thực hiện tiết Sinh hoạt lớp với HS lớp mình chủ nhiệm. GV chủ nhiệm tạo cơ hội cho tất cả HS trong lớp được tham gia các hoạt động bằng cách phân công luân phiên việc tổ chức cho từng cá nhân hoặc từng nhóm (tùy thuộc vào năng lực và lứa tuổi của HS). GV chủ nhiệm cần lưu ý hướng dẫn HS trong quá trình tự phân công để thực hiện và giám sát các nhiệm vụ sao cho đạt được mục tiêu của mỗi giờ sinh hoạt.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông, Sinh hoạt lớp là loại hình Hoạt động trải nghiệm bắt buộc, được xác định rõ ràng trong thời khoá biểu của HS tiểu học. Cách thức thực hiện tiết Sinh hoạt lớp cần được đảm bảo mọi HS trong lớp phải được trải nghiệm tổ chức tiết Sinh hoạt lớp.

- Thời gian đầu của tiết: dành để tổ chức các nội dung như nhận xét, đánh giá những công việc, hoạt động trong tuần về các mặt giáo dục, sơ kết (hoặc tổng kết) đánh giá các đợt thi đua, phổ biến nhiệm vụ, công việc của các tuần, tháng kế tiếp, phát động thi đua thực hiện các hoạt động theo chủ điểm,...
- Thời gian sau của tiết: dành để tổ chức các hoạt động kết nối HS như biểu diễn văn nghệ hay các trò chơi; trao đổi, thảo luận để lập kế hoạch thực hiện các Hoạt động giáo dục theo chủ đề hay Sinh hoạt dưới cờ mà lớp được phân công tổ chức.

2.2.2. Quy trình tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

Để tổ chức tiết Sinh hoạt lớp đạt hiệu quả, có thể triển khai như sau:

a) Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết đầu hoặc tiết cuối ngày thứ Sáu hằng tuần.
- Địa điểm tổ chức: Tại lớp học hoặc khu vực có quy mô đủ cho số lượng HS một lớp học.
- Quy mô tổ chức: Toàn lớp học, tất cả HS trong lớp và GV chủ nhiệm (có thể có khách mời là phụ huynh HS).

b) Xác định nội dung, hình thức, chương trình Sinh hoạt lớp

– Nội dung – hình thức:

- + Nội dung Sinh hoạt lớp được thiết kế theo chủ điểm được phát động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- + Hình thức: GV chủ nhiệm nên có kế hoạch cho mỗi nhóm hoặc mỗi tổ tổ chức một giờ sinh hoạt theo hình thức luân phiên. GV giữ vai trò hướng dẫn, định hướng cho các nhóm thực hiện nhiều hình thức sinh hoạt lớp khác nhau.
- Một số hình thức tổ chức hoạt động sinh hoạt lớp:
 - + Hình thức sân khấu hoá: Nhằm chuyển tải các nội dung cần tuyên truyền, giáo dục cho HS, bao gồm các thể loại hát múa, kể chuyện, tiểu phẩm, hoá trang,...
 - + Hình thức trò chơi: Nhóm chuẩn bị câu đố vui, trò chơi tập thể, rung chuông vàng, game show.
 - + Giới thiệu sách hay cuối tuần.
 - + ...

c) Gợi ý các bước tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

Chương trình sinh hoạt lớp do GV chủ nhiệm và HS trong nhóm trực tuần đảm nhiệm theo trình tự các bước sau:

– **Bước 1:** Tái hiện và chia sẻ (10 phút)

Dành thời gian để HS nhớ lại các hoạt động trong tuần qua:

- + Nhớ lại và hình dung các hoạt động đã làm. (HS có thể chia sẻ và bổ trợ cho nhau.)
- + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?
- + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?
- + Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn như thế nào?
- + Tổng kết lại các hoạt động gây ấn tượng mạnh cho cả lớp.

– **Bước 2:** Sinh hoạt chủ điểm (20 phút)

- + Nhóm được phân công điều hành giờ sinh hoạt theo chủ điểm.
- + Cả lớp tự làm việc theo nội dung, kế hoạch của nhóm trực tuần đã chuẩn bị (nội dung này được GV chủ nhiệm duyệt và góp ý trước): đọc sách, đồ vui, tiểu phẩm, văn nghệ, diễn kịch, kể chuyện,...

– **Bước 3:** Tổng kết

- + GV hỗ trợ HS gặp khó khăn và ghi nhận những cố gắng của HS.
- + HS ghi lại những việc cần làm và thời gian hoàn thành công việc của tuần kế tiếp và bỏ vào hòm thư cá nhân.

Lưu ý: Có thể mời phụ huynh HS đến tham dự và tổ chức hoạt động cho tiết Sinh hoạt lớp.

Có thể mời đại diện phụ huynh đến dự tiết Sinh hoạt lớp, mời phụ huynh chia sẻ kinh nghiệm, mời: bác sĩ đến dạy cách vệ sinh răng miệng, nhà báo chia sẻ cách đọc sách hiệu quả, nhà văn giới thiệu tác phẩm văn học hay, đầu bếp dạy cách làm món ăn đơn giản,...

Nhờ đó, phụ huynh nắm được các phong trào thi đua của lớp, của trường, từ đó đôn đốc con em tích cực tham gia và thường xuyên chia sẻ với các thầy cô.

Với tiết Sinh hoạt lớp được tiến hành theo quy trình trên, HS có hứng thú, tạo không khí lạc quan, đoàn kết, thân ái, hiệu quả giáo dục trong tiết sinh hoạt được nâng cao.

Tuy nhiên, muốn làm được điều này, GV chủ nhiệm phải nhiệt tình, năng động, ý thức được tầm quan trọng của tiết sinh hoạt. Hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt lớp phong phú và đa dạng; tùy từng trường, từng địa phương có thể triển khai linh hoạt hơn để phù hợp với đặc điểm của HS trường mình, góp phần giáo dục toàn diện.

► 2.3. Hướng dẫn thực hiện Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Để triển khai tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề, nhóm tác giả đưa ra quy trình gồm bốn giai đoạn như sau:

2.3.1. Nhận diện – Khám phá

Đây là giai đoạn giúp HS chuẩn bị tâm thế, sẵn sàng tham gia hoạt động, bước đầu được tiếp xúc và xác định nhiệm vụ hoạt động gắn với kinh nghiệm thực tiễn của bản thân. Lúc này, các em bắt đầu tạo mối liên hệ giữa kinh nghiệm đã có và những nhiệm vụ đặt ra, kết nối kinh nghiệm đã có với

nhiệm vụ hoạt động, đồng thời kích thích sự tham gia của HS vào các hoạt động nối tiếp của chủ đề. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức các trò chơi, đặt ra các câu hỏi, đưa ra sự kiện để HS chia sẻ kinh nghiệm, nêu ra vấn đề cho HS suy nghĩ, kết nối với bản thân để tạo sự chú ý và hướng HS vào đúng nhiệm vụ trọng tâm của chủ đề.

2.3.2. Tìm hiểu – Mở rộng

Đây là giai đoạn giúp HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kĩ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm. Ở giai đoạn này, HS được tăng cường tham gia các hoạt động làm việc nhóm, giao lưu, giao tiếp giữa HS với HS, HS với GV và các đối tượng khác. Khi làm việc theo nhóm, các em giúp nhau cùng hiểu vấn đề bằng cách kết nối các ý tưởng, giải quyết những vấn đề đặt ra, kết nối các giả thuyết và kết quả trải nghiệm, quan sát được, từ đó kiến tạo tri thức của bản thân. Đồng thời, HS được mở rộng vốn tri thức mà mình đã học, kết nối với những tình huống, hoàn cảnh tương tự trong thực tiễn.

2.3.3. Thực hành – Vận dụng

Giai đoạn này giúp HS sử dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực). Qua các hoạt động thực hành, xử lí các tình huống giả định, HS tự điều chỉnh cách thức hoạt động và tích lũy thêm kinh nghiệm cho bản thân. Từ đó giúp HS tự tin, chủ động vận dụng những điều đã học vào giải quyết các vấn đề tương tự của thực tiễn đời sống. Ở giai đoạn này, GV thường giao cho HS các nhiệm vụ cụ thể gắn liền với chủ đề giáo dục để HS thực hành ngay trên lớp và vận dụng vào các tình huống, hoàn cảnh ở gia đình và cộng đồng.

2.3.4. Đánh giá – Phát triển

Giai đoạn này giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau về những gì mình đã học và làm được qua các hoạt động. Giai đoạn này cung cấp cho GV thông tin về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình qua các sản phẩm của HS, ý kiến đánh giá của bạn bè, phụ huynh và cộng đồng. Từ đó, giúp GV đo lường sự tiến bộ của mình trong và sau giai đoạn trải nghiệm, định hướng cho HS tiếp tục rèn luyện để phát triển bản thân. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và lấy ý kiến đánh giá của cha mẹ HS thông qua các Phiếu đánh giá và Phiếu nhận xét.

▼ **Bảng: Quy trình tổ chức các chủ đề Hoạt động trải nghiệm**

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
Nhận diện – Khám phá	– HS định hướng nhận thức về chủ đề cần thực hiện – Khai thác kinh nghiệm đã biết – Tạo nhu cầu nhận thức tri thức mới	Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức trải nghiệm để khơi gợi kinh nghiệm (trò chơi, đặt câu hỏi, tình huống,...)	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động – Yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng, thiết bị cần thiết để hoạt động – Khuyến khích HS tham gia các hoạt động – Đo lường mức độ hiểu biết của HS về chủ đề	– Xác định nhiệm vụ trọng tâm – Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có – Tìm kiếm câu trả lời mới, rộng hơn cho vấn đề/tình huống GV đưa ra
Tìm hiểu – Mở rộng	HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kỹ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm	Sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm để HS từng bước chiếm lĩnh tri thức mới, làm quen kỹ năng	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động – Khuyến khích HS tham gia các hoạt động chiếm lĩnh, kiến tạo, khái quát tri thức, làm quen với kỹ năng – Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận – Điều chỉnh, chuẩn hoá thông tin, thao tác	– Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có và khám phá thông qua các hoạt động được GV thiết kế – Tương tác với bạn, với đối tượng để tìm hiểu vấn đề – Khái quát được tri thức, định hình được quy trình thao tác

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
Thực hành – Vận dụng	HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực tế)	- Tạo môi trường/tình huống giả định để HS thực hành (có sự kiểm soát của GV) - Đưa HS vào một số môi trường thực tế để HS xử lí	- Hướng dẫn, định hướng - Thiết kế kịch bản/tình huống tổ chức hoạt động - Khuyến khích HS tham gia giải quyết các vấn đề giả định hoặc thực tiễn bằng những kiến thức, kĩ năng đã học - Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận - Điều chỉnh, chuẩn hoá hành vi, thao tác xử lí	- Thực hiện những nhiệm vụ GV giao - Tích cực tham gia xử lí vấn đề/tình huống trong các hoạt động do GV thiết kế - Tương tác với bạn, với tình huống để giải quyết vấn đề đặt ra - Rút ra bài học kinh nghiệm (về việc vận dụng nhuần nhuyễn kiến thức, thuần thục thao tác kĩ năng) sau mỗi lần thao tác, xử lí tình huống
Đánh giá – Phát triển	- Thu thập thông tin chính xác, kịp thời về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình - Nội dung đánh giá là năng lực, phẩm chất của HS và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình	- Thực hiện đánh giá quá trình - Đánh giá dựa trên sự tiến bộ về hành vi của từng HS - Đánh giá dựa trên sản phẩm, hồ sơ hoạt động	- Quan sát các tình huống hoạt động - Khảo sát - Phân tích “sản phẩm” của HS - Trao đổi ý kiến của GV	- Tự đánh giá bản thân - Tham gia đánh giá đồng đẳng - Tiếp tục phát triển những năng lực, phẩm chất đã được rèn luyện trong chủ đề

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
	– Đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm – Định hướng HS tiếp tục rèn luyện, phát triển bản thân – GV điều chỉnh các hoạt động giáo dục	– Đánh giá theo các tiêu chí cụ thể đặt ra về phẩm chất và về mức độ của các năng lực – Đánh giá dựa trên các nguồn khác nhau: tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, đánh giá từ GV, cha mẹ HS và cộng đồng		

3. GỢI Ý TỔ CHỨC CÁC CHỦ ĐỀ TRONG SÁCH GIÁO KHOA

Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động cho từng chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5*:

- Chủ đề 1: Em và trường tiểu học thân yêu;
- Chủ đề 2: An toàn cho em – An toàn cho mọi người;
- Chủ đề 3: Tri ân thầy cô – Kết nối bạn bè;
- Chủ đề 4: Hành động vì cộng đồng;
- Chủ đề 5: Hội chợ xuân và quản lí chi tiêu;
- Chủ đề 6: Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới;
- Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Tôn trọng phụ nữ;
- Chủ đề 8: Em và môi trường xanh;
- Chủ đề 9: Nghề em mơ ước;
- Tuần Tổng kết – Vào hè.

EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi của bản thân thông qua tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ.
- Tham gia các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Hiểu biết hơn về bản thân và môi trường sống thông qua hoạt động thu gom, sắp xếp các tư liệu, sản phẩm để nhận biết sự thay đổi của bản thân; rèn luyện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Rèn luyện kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động thông qua việc tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- **Phẩm chất trách nhiệm:** Có trách nhiệm với bản thân hơn thông qua hoạt động nhận diện sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm được lưu giữ; có trách nhiệm với nhà trường và xã hội thông qua việc tham gia các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Tổ chức luyện tập cho HS chuẩn bị biểu diễn trong lễ khai giảng năm học mới;
- Bảng Hồi tưởng cảm xúc của em, phiếu tổng hợp tư liệu, sản phẩm cá nhân, phiếu phác thảo ý tưởng làm sản phẩm về sự thay đổi của bản thân (nếu HS không có VBT Hoạt động trải nghiệm 5);
- Sổ sức khỏe hoặc bảng thống kê chiều cao, cân nặng của HS năm học trước, năm học này (nếu đã thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm).

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Các tiết mục văn nghệ đã tập luyện để biểu diễn;
- Các tư liệu, sản phẩm minh chứng về quá trình lớn lên của bản thân;
- Kéo, bút màu, giấy màu, hồ dán,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1



Chào năm học mới

- GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động chào năm học mới do nhà trường tổ chức (văn nghệ chào mừng, trang trí trường, lớp, chơi trò chơi, hội đọc sách, đón các em HS lớp 1,...).
- GV dặn HS chuẩn bị những mảnh giấy hình trái tim (hoặc giấy bìa màu, bưu thiếp,...) để sau khi HS tham gia lễ khai giảng thì viết cảm xúc của em khi là HS lớp 5, chia sẻ với bạn sau đó thả vào hộp cảm xúc của lớp.



Hoạt động 1: Hồi tưởng cảm xúc của em

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi khởi động và hỏi: *Cảm xúc của em sau khi chơi là gì?*. Sau đó, GV kết nối vào hoạt động: *Mỗi ngày, chúng ta thường trải qua nhiều cảm xúc khác nhau. Sau đây, chúng ta cùng hồi tưởng cảm xúc của bản thân trong một tuần vừa qua.* GV mời HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5 trang 6.
2. GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động:
 - *Nêu các cảm xúc chúng ta cần hồi tưởng. (vui vẻ, buồn bã, tức giận, sợ hãi, lo lắng)*
 - *Chúng ta sẽ suy nghĩ về cảm xúc của bản thân trong bao nhiêu ngày vừa qua? (Bảy ngày)*
 - *Em có thể nhớ lại sự việc xảy ra trong những ngày đó và cảm xúc của em rồi đánh dấu vào cảm xúc tương ứng. Mỗi ngày, em có thể có nhiều cảm xúc khác nhau nên có thể đánh dấu vào nhiều ô cảm xúc.*

3. GV tổ chức cho HS tự thực hiện nhiệm vụ theo hai bước:

- Bước 1: yêu cầu HS làm việc cá nhân để hoàn thành phiếu hồi tưởng cảm xúc.
- Bước 2: yêu cầu HS chia sẻ phiếu hồi tưởng của mình và trao đổi ý kiến với các bạn trong nhóm theo các nội dung của mục 2:

- + Cảm xúc em có nhiều nhất;
- + Cảm xúc em có ít nhất;
- + Cảm xúc ảnh hưởng đến cuộc sống của em;
- + Cảm xúc mà em cần kiểm soát.

Trong quá trình hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ, GV cần chú ý quan sát phiếu hồi tưởng của HS để tìm ra những em có nhiều lần đánh dấu vào cảm xúc tiêu cực. Chú ý quan sát những HS này và có thể trao đổi riêng, GV cần cân nhắc về việc cho những em này chia sẻ trước lớp vì có thể dẫn đến phản ứng không tốt.

4. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả.

- GV cần chú ý, việc báo cáo kết quả hồi tưởng cảm xúc này có thể tiến hành đồng loạt để tôn trọng cá nhân HS. Ví dụ, GV cho HS giơ tay hoặc giơ thẻ để báo cáo:

- + Những bạn có nhiều cảm xúc vui nhất trên bảng hồi tưởng, mời giơ tay!
- + Những bạn có nhiều cảm xúc buồn bã nhất trên bảng hồi tưởng, mời giơ tay!

GV thực hiện tương tự với trường hợp cảm xúc có ít nhất trong phiếu.

- GV mời HS chia sẻ về hai ý cuối của nhiệm vụ 2: *Cảm xúc ảnh hưởng đến cuộc sống của em? Cảm xúc mà em cần kiểm soát?*

5. GV nhận xét hoạt động và kết nối sang hoạt động 2: *Trong cuộc sống, các cảm xúc vui, buồn, lo lắng, sợ hãi, tức giận sẽ ảnh hưởng đến học tập, vui chơi, giao tiếp, ... của chúng ta và của cả những người xung quanh. Vì vậy, chúng ta cần luôn biết kiểm soát cảm xúc của cá nhân mình.*



Hoạt động 2: Nhận diện khả năng kiểm soát cảm xúc của em

1. GV đề nghị HS tự đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2, hoạt động 2 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5 trang 6.

Nhiệm vụ 1: Trao đổi về những tình huống mà em không kiểm soát được cảm xúc.

Nhiệm vụ 2: Chia sẻ về những tình huống mà em kiểm soát được cảm xúc.

2. GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động:

- *Chúng ta cần chia sẻ những tình huống như thế nào? (Tình huống mà chúng ta kiểm soát được cảm xúc và tình huống mà chúng ta không kiểm soát được cảm xúc.)*
- *Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cần giao tiếp, hợp tác với mọi người. Quá trình đó có thể nảy sinh nhiều cảm xúc khác nhau. Hãy chia sẻ bằng cách viết vào tờ giấy màu đỏ một tình huống em không kiểm soát được cảm xúc, viết vào tờ giấy màu xanh một tình huống em kiểm soát được cảm xúc và dán vào cột thích hợp trên bảng.*

3. GV tổ chức cho HS chia sẻ tình huống không kiểm soát được cảm xúc và tình huống kiểm soát được cảm xúc bằng cách viết vào tờ giấy màu theo quy ước, sau đó dán lên bảng. GV chia sẵn bảng thành 2 cột “Kiểm soát được cảm xúc” và “Không kiểm soát được cảm xúc”. GV nhắc HS ghi tên mình vào tờ giấy viết tình huống.

4. GV mời HS chia sẻ tình huống của mình trong nhóm, sau đó mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp. GV cần đọc nhanh các tình huống mà HS đã chia sẻ để chọn các tình huống phù hợp và mời HS chia sẻ.

5. GV kết nối vào nhiệm vụ 3: *Chúng ta vừa cùng nhau hồi tưởng về cảm xúc trong 7 ngày vừa qua, kể về tình huống mà chúng ta kiểm soát được cảm xúc và không kiểm soát được cảm xúc. Sau đây, các em hãy tự đánh giá khả năng kiểm soát cảm xúc của mình bằng cách hoàn thành phiếu học tập:*

PHIẾU HỌC TẬP

Em hãy tự đánh giá khả năng kiểm soát cảm xúc của mình bằng cách đánh dấu X vào cột phù hợp:

Nội dung đánh giá	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
Kiểm soát được cảm xúc			
Không kiểm soát được cảm xúc			

6. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tự đánh giá của mình và trao đổi thêm:
Em thường xuyên không kiểm soát được cảm xúc nào? Mỗi khi có cảm xúc đó, em thấy hơi thở, nhịp tim, nhiệt độ cơ thể mình thế nào? Em muốn làm gì khi ấy? Em đã thử tự kiểm soát cảm xúc của mình chưa?
7. GV lựa chọn bản nhạc hoặc bộ phim hoạt hình vui vẻ để cân bằng cảm xúc cho HS sau hoạt động và nhắc các em hãy tìm hiểu và thực hành cách kiểm soát cảm xúc.
8. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Tìm hiểu nội dung sinh hoạt Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

1. GV tổ chức cho HS tự đánh giá kết quả hoạt động tuần 1. Nội dung này do ban cán sự lớp điều hành. Ban cán sự lớp báo cáo về các vấn đề như: đi học chuyên cần; tác phong, đồng phục; chuẩn bị bài, đồ dùng học tập; vệ sinh; những vấn đề khác. Sau đó, GV nhận xét về tuần học đầu tiên, tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích, động viên HS khắc phục những tồn tại, hạn chế của lớp trong tuần.
2. Ban cán sự lớp/ Ban Chấp hành Chi đội điều hành phần “Tìm hiểu nội dung sinh hoạt Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh”. GV hỗ trợ HS.
Ban cán sự lớp/ Ban Chấp hành Chi đội, căn cứ vào thông báo của nhà trường về chủ đề của năm học để phổ biến nội dung sinh hoạt đến lớp mình. Mỗi năm học, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh sẽ có một chủ đề riêng. GV cần định hướng HS thảo luận về:
 - + Nội dung của chủ đề;
 - + Các chương trình hoạt động, phong trào của năm học mà Đội định hướng thực hiện;
 - + Những hoạt động, phong trào mà em có thể tham gia.
3. Ban cán sự lớp tổ chức cho các bạn đăng kí, học tập, làm theo các chương trình rèn luyện đội viên của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, sau khi các bạn đăng kí xong thì phiếu đăng kí được treo ở góc “Hoạt động Đội” trong lớp. Ban cán sự thông báo rằng bất cứ lúc nào các bạn cũng có thể đăng kí bổ sung các chương trình rèn luyện.

PHIẾU ĐĂNG KÍ RÈN LUYỆN

Họ và tên:.....Chi đội:.....

1. Chương trình rèn luyện đăng kí thực hiện:

.....
.....

2. Các việc cụ thể rèn luyện trong chương trình:

.....
.....

3. Kết quả rèn luyện theo cam kết:

.....
.....

Kí tên

4. GV tổ chức cho HS đề xuất nội dung sinh hoạt lớp tuần sau (nếu cần), hoặc định hướng: *Căn cứ vào các chương trình, hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đã thảo luận trong giờ sinh hoạt này, các em cùng suy nghĩ lựa chọn các hoạt động mình sẽ tham gia để xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp trong giờ sinh hoạt lớp tuần sau.*

TUẦN 2



Tham gia học tập, trao đổi nội quy nhà trường

- GV chủ nhiệm ổn định tổ chức và quản lí HS khi GV Tổng phụ trách Đội hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ, báo cáo kết quả rèn luyện tuần trước và phổ biến nội dung học tập nội quy nhà trường.
- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội trong việc tổ chức cho HS nghe phổ biến về nội quy nhà trường và thực hiện việc rèn luyện theo nội quy của nhà trường.

- HS tham gia hướng dẫn các em HS lớp 1, 2 thực hiện nội quy nhà trường theo phân công đã thống nhất với GV Tổng Phụ trách Đội. Ví dụ: Đến vị trí của các em HS lớp 1, 2, cùng làm mẫu với bạn trên sân khấu để hướng dẫn các em về cách buộc dây giày, đi dép quai hậu, chỉnh đốn trang phục,... để các em quan sát được rõ hơn. Sau đó, hỗ trợ các em thực hiện động tác.
- Một số HS trao đổi trước toàn trường về các kinh nghiệm, lưu ý khi thực hiện nội quy (theo đăng kí trước). Ví dụ: cách chuẩn bị để đi học đúng giờ; cách luyện tập các bài thể dục, nhảy, múa trong giờ sinh hoạt tập thể toàn trường,...
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy mà nhà trường đã đề ra.



Hoạt động 3: Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

1. GV tổ chức cho HS nêu lại tên các cảm xúc mà mỗi người trải qua hằng ngày. Sau đó, GV kết nối vào hoạt động: *Hãy suy nghĩ về những cảm xúc mà em thường có như vui, buồn, tức giận, lo lắng, sợ hãi. Hồi tưởng mỗi khi có cảm xúc đó, em thường làm gì và thể hiện thành sơ đồ tư duy về khả năng kiểm soát cảm xúc của mình.*
2. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 em), từng thành viên trong nhóm vẽ sơ đồ tư duy về khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, sau đó chia sẻ trong nhóm. GV hỗ trợ HS bằng cách chiếu các câu hỏi sau trên PowerPoint hoặc phát phiếu thảo luận cho HS:
Trình bày sơ đồ tư duy về khả năng kiểm soát cảm xúc của em với các bạn theo gợi ý sau:
 - Em chia sẻ về những cảm xúc gì?
 - Khi có cảm xúc đó, em đã làm gì, nói gì?
 - Những lời nói, việc làm đó có giúp em bình tĩnh/ cân bằng lại cảm xúc hay không?
 - Em thấy mình có khả năng kiểm soát những cảm xúc nào và chưa có khả năng kiểm soát những cảm xúc nào?
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp, xác định những cảm xúc mình chưa kiểm soát được để có hướng rèn luyện.
4. GV tổng kết hoạt động và kết nối sang hoạt động 4: *Việc thể hiện cảm xúc cần phù hợp với tình huống giao tiếp. Những cảm xúc như buồn, tức giận, lo lắng có thể mang lại những tác động không tích cực đến cuộc sống của chúng ta và chúng ta cần biết kiểm soát chúng.*



Hoạt động 4: Thực hành kiểm soát cảm xúc phù hợp trong các tình huống

1. GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm đọc, nghiên cứu hai tình huống trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 9. GV có thể xây dựng thêm tình huống bổ sung cho hoạt động. GV tổ chức cho HS thảo luận về cách xử lý các tình huống.
2. GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm để sắm vai thể hiện tình huống trước lớp.

Tình huống 1: Đi học về, Hà thấy em trai đang ngồi im trong phòng, vẻ mặt sợ sệt. Hà hỏi thì biết em trai đã tự ý lấy cuốn truyện tranh của Hà để đọc và làm rách.

Gợi ý: *Cuốn truyện tranh này chắc chắn là cuốn truyện tranh mà Hà rất yêu thích nhưng em trai đã tự ý lấy để đọc mà không hỏi ý kiến của Hà. Vì thế, khi biết em trai làm rách cuốn truyện, Hà sẽ rất dễ bức tức, cáu giận. Tuy nhiên, việc làm rách truyện có thể do vô tình và em của Hà đang rất sợ sệt, nhận ra lỗi của mình. Vì vậy, nếu Hà mắng hoặc đánh em trai thì Hà chưa biết kiểm soát cảm xúc. Là chị, Hà nên bình tĩnh nói chuyện với em, hỏi em vì sao làm rách cuốn truyện, cùng em dán lại và dặn dò em những nguyên tắc ứng xử như: không tự tiện lấy đồ của người khác; cần giữ gìn, bảo quản tốt các đồ dùng của mình và của người khác.*

Tình huống 2: Hết giờ ra chơi, An vào lớp thì thấy Mai gục đầu xuống bàn khóc thút thít. Nhìn thấy An, bạn ấy càng khóc to hơn. Mai thông báo rằng đội của An và Mai đã không được lựa chọn tham gia giao lưu với HS trường bạn.

Gợi ý: *Trong tình huống này, việc tham gia giao lưu với HS trường bạn chắc chắn là mục tiêu và là điều mong ước của nhóm Mai. Vì vậy, khi không được tham gia, Mai mới buồn, thất vọng và khóc. Là bạn cùng nhóm với Mai, An chắc chắn cũng cảm thấy buồn. Tuy nhiên, nếu hai bạn cùng có cảm xúc tiêu cực thì cũng không giải quyết được việc gì. Vì vậy, An nên động viên Mai để bạn không buồn nữa và tiếp tục phấn đấu, rèn luyện cho các cơ hội tiếp theo.*

3. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
4. GV đề nghị HS về nhà thu thập sản phẩm, tư liệu về bản thân (hình ảnh, sổ sức khỏe, giấy khen, video clip,...) để chuẩn bị cho tuần học sau.



Lập kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV dành thời gian cho HS đọc gợi ý của nhiệm vụ 1 trong SGK trang 10.
3. GV tổ chức cho HS nêu nhanh ý kiến về các hoạt động em muốn làm để xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường. GV ghi tên các hoạt động HS đề xuất lên bảng.

Gợi ý:

- Tập văn nghệ để chuẩn bị cho hội diễn văn nghệ;
- Tập võ để tham gia hội thao của trường;
- Viết kịch bản và tập luyện để biểu diễn vào giờ chào cờ;
- Tham gia câu lạc bộ STEM nghiên cứu khoa học;
- Tham gia hoạt động tình nguyện;
- Tham gia hỗ trợ các em HS lớp dưới;
- Phụ trách Sao nhi đồng;
- Thực hiện công trình măng non;
- Thực hiện chương trình phát thanh măng non,...

4. GV tổ chức cho HS chia lại nhóm trong lớp. Những em có cùng mong muốn về việc làm xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp tạo thành một nhóm.
5. GV đề nghị HS trong nhóm trao đổi về việc mà các em sẽ làm để xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp, sau đó lập thành kế hoạch cụ thể.
6. GV nhắc các nhóm tham khảo ý kiến của GV, Ban Chấp hành Chi đội, các bạn,... để hoàn thiện kế hoạch của nhóm trong 1 tuần. Tuần sau, các nhóm sẽ báo cáo kế hoạch trước lớp.



Hoạt động vui Trung thu

- GV tổ chức cho HS tham gia vui Trung thu theo kế hoạch của nhà trường:
 - + Tham gia diễn văn nghệ theo chủ đề vui Trung thu;
 - + Tổ chức các trò chơi dân gian dịp tết Trung thu cho các em lớp dưới;
 - + Chia sẻ cảm xúc khi tham gia tổ chức các hoạt động vui Trung thu;
 - + Tham gia phá cỗ Trung thu.
- GV chủ nhiệm hỗ trợ GV Tổng phụ trách Đội trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cho HS biểu diễn văn nghệ và tham gia giám sát, hướng dẫn HS chơi các trò chơi dân gian dịp tết Trung thu.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về cảm xúc của bản thân khi tham gia các hoạt động vui Trung thu.



Hoạt động 5: Nhận diện về sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm thu thập được

1. GV giới thiệu hoạt động: *Trong tuần vừa qua, các em đã thu thập được các tư liệu, sản phẩm về bản thân mình. Bây giờ, các em hãy tự mình kiểm đếm và sắp xếp những gì mình thu thập được để nhận diện quá trình lớn lên của bản thân.*
2. GV phát cho HS phiếu sắp xếp tư liệu, đề nghị HS làm việc cá nhân với tư liệu của bản thân để hoàn thành phiếu tổng hợp. Chú ý, HS có thể tự điền độ tuổi theo mong muốn cá nhân, miễn là thấy được quá trình thay đổi của bản thân. (GV có thể tham khảo mẫu Phiếu tổng hợp tư liệu, sản phẩm cá nhân ở trang 68.)
3. GV tổ chức cho HS giới thiệu những thay đổi của bản thân thông qua tư liệu, sản phẩm các em thu thập được theo các nội dung:
 - Những tư liệu, sản phẩm em thu thập được;
 - Quá trình lớn lên của em thể hiện qua các tư liệu.

Ví dụ: Mình đã thu thập được rất nhiều ảnh, tư liệu của bản thân. Đây là ảnh lúc mình 4 tháng tuổi, biết lẫy. Đây là ảnh lúc mình 1 tuổi, biết đi. Đây là ảnh lúc 3 tuổi, mình bắt đầu đi nhà trẻ. Đây là ảnh lúc mình vào lớp 1, mình cao hơn các bạn đấy!...

PHIẾU TỔNG HỢP TƯ LIỆU, SẢN PHẨM CÁ NHÂN

Họ và tên:

- Đánh dấu vào cột độ tuổi tương ứng với loại tư liệu, sản phẩm mà em có.
- Viết thêm các tư liệu, sản phẩm khác mà em có và đánh dấu vào độ tuổi tư liệu, sản phẩm đó thể hiện.

Độ tuổi Loại tư liệu, sản phẩm	Dưới 6 tuổi	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4
Ảnh					
Video clip					
Sổ sức khỏe					
Giấy khen					
...					
...					

- GV tổ chức cho HS báo cáo trước lớp, sau đó đặt câu hỏi: *Em thấy mình đã thay đổi như thế nào từ lúc sinh ra đến thời điểm hiện tại? (Em tăng chiều cao, cân nặng, biết và thực hiện được nhiều hoạt động hơn, khả năng đi, đứng, chạy, nhảy, ca hát, học tập, vui chơi, giao tiếp, ... của em cũng tốt dần lên theo độ tuổi.)*
- GV nhận xét chung về các tư liệu, sản phẩm mà HS thu thập được, sau đó kết nối sang hoạt động 6: *Các em đã nhận ra những thay đổi của mình từ khi sinh ra đến thời điểm hiện tại, sự thay đổi đó cụ thể là gì, chúng ta cùng khám phá.*



Hoạt động 6: Khám phá về sự thay đổi của bản thân

Nhiệm vụ 1. Nhận biết về sự thay đổi thể chất của bản thân

1. GV mời HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 12 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ:
 - *Yêu cầu của nhiệm vụ là gì? (Nhớ lại cân nặng, chiều cao của em khi học lớp 4, so sánh và chia sẻ sự thay đổi chiều cao, cân nặng của em trong một năm qua.)*
 - *Những bạn nào đã thu thập được số sức khỏe của mình? (HS có thể giơ tay để xác nhận mình có thu thập được số sức khỏe hoặc không.)*
GV hỗ trợ những HS không thu thập được số sức khỏe bằng cách cho các em chụp số sức khỏe của các em ở phòng y tế của trường.
3. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ trong nhóm theo các nội dung gợi ý như:
 - *Cân nặng và chiều cao của em ở lớp 4;*
 - *Cân nặng và chiều cao của em khi vào lớp 5;*
 - *Nhận xét về chiều cao, cân nặng của em sau 1 năm;*
 - *Em dự định rèn luyện như thế nào để vóc dáng phát triển tốt hơn? (ăn uống, tập luyện để tăng cân/ giảm cân/ tăng chiều cao/...);*
 - *Ngoài chiều cao, cân nặng, hình dáng bên ngoài của em trong năm vừa qua còn có điều gì thay đổi? (tóc dài hơn/ em đã dậy thì/...).*
4. GV có thể chuẩn bị các gợi ý trên trong slide bài giảng, trình chiếu để HS theo dõi và thảo luận. GV mời HS chia sẻ theo tinh thần xung phong.
5. GV tổng kết: *Hằng ngày, chúng ta cần ăn uống đủ chất, vệ sinh sạch sẽ để đảm bảo cơ thể mạnh khỏe, phát triển tốt, như vậy mới có thể học tập, vui chơi, tham gia các hoạt động xã hội thoải mái và thành công.*

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ sự thay đổi khả năng của em ở thời điểm hiện tại so với trước kia

1. GV mời HS đọc nhiệm vụ 2, hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 12.
2. GV đề nghị HS quan sát tranh trong SGK và đặt câu hỏi để làm rõ nhiệm vụ:
 - *Khả năng mà bạn nam chia sẻ trong bức tranh thứ nhất là gì? Khả năng của bạn thay đổi như thế nào?*
 - *Trong bức tranh thứ hai, bạn nữ chia sẻ về khả năng của bạn ấy như thế nào?*

3. GV trao đổi nhanh: *Em có những khả năng gì?*, sau đó mời HS liên tiếp trả lời (càng nhiều HS trả lời càng tốt).
4. GV đề nghị HS hoạt động nhóm, chia sẻ với các bạn trong nhóm về sự thay đổi khả năng của em ở thời điểm hiện tại so với trước kia. GV lưu ý, có những khả năng sẽ phát triển tốt nhưng cũng có những khả năng mà HS không phát triển nữa. Ở hoạt động này, HS nói về sự thay đổi là cơ bản, tránh tình trạng yêu cầu các em chia sẻ mọi thứ đều tốt.
5. GV động viên HS cả lớp đề những em có khả năng liên quan đến việc trình diễn có thể thể hiện cho các bạn cùng xem, ví dụ như khả năng ca hát, múa, nhảy, biểu diễn võ thuật, kể chuyện, tấu hài, làm thơ, tổ chức trò chơi,...
6. GV tổng kết hoạt động, động viên các em học tập, rèn luyện hằng ngày để cơ thể phát triển tốt, thêm nhiều khả năng sẽ giúp các em tự tin và thành công hơn.



Báo cáo kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV dành thời gian cho HS các nhóm xem lại bản kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp mà nhóm mình đã chuẩn bị.
3. GV tổ chức cho các nhóm trình bày kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp. Sau phần trình bày của mỗi nhóm, GV mời các nhóm khác đóng góp ý kiến cho nhóm bạn.
4. GV góp ý trực tiếp cho từng kế hoạch của HS để đảm bảo tính khả thi. GV trao đổi với HS về những thuận lợi, khó khăn khi xây dựng kế hoạch, nếu HS không dự đoán được thì GV hỗ trợ và hỏi các em phương án giải quyết, thảo luận sâu về những điều này.
5. GV hướng dẫn HS cách theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch: *hằng tuần, nhóm nên có buổi trao đổi, các bạn báo cáo các việc đã làm được, chưa làm được để cùng nhau rút kinh nghiệm, có thể phải điều chỉnh, phân công lại.*

6. GV tổng kết hoạt động. Nếu lớp có phân công tiết mục văn nghệ ở giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần sau thì GV kiểm tra lại công tác chuẩn bị và hỗ trợ các em.

TUẦN 4



Văn nghệ theo chủ đề “Trường học thân yêu của em”

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia văn nghệ theo chủ đề “Trường học thân yêu của em”.
- GV yêu cầu HS khi tham gia tiết Sinh hoạt dưới cờ cần có thái độ nghiêm túc, tập trung và động viên các bạn tham gia biểu diễn bằng cách vỗ tay tán thưởng.
- GV tổ chức cho HS tham gia múa hát tập thể theo chủ đề “Trường học thân yêu của em” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV cho HS chia sẻ nhóm đôi về điều em cảm thấy thích thú nhất khi tham gia hoạt động này.



Hoạt động 7: Làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân

1. GV tổ chức trao đổi để nêu vấn đề về việc làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân:
 - *Em có cảm xúc gì khi tự mình tập hợp tư liệu, sản phẩm và khám phá quá trình thay đổi của bản thân mình?*
 - *Em có muốn làm sản phẩm để lưu lại quá trình thay đổi của bản thân mình không?*
 - *Sản phẩm em định làm để giới thiệu về sự thay đổi của bản thân mình là gì? (HS thoải mái nêu ý tưởng: làm video clip, làm bài trình chiếu trên PowerPoint, làm an-bum, làm cuốn phim, làm sổ kỉ niệm,...).*
 - *Để giới thiệu được sự thay đổi của bản thân trong sản phẩm thì sản phẩm cần có những tiêu chí gì? (Hình ảnh, tư liệu,..., được sắp xếp theo độ tuổi; có thông tin về sự thay đổi thể chất, khả năng theo độ tuổi;...).*
2. GV tổ chức cho HS thảo luận để xây dựng giải pháp thực hiện sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân theo ý tưởng của mình. GV phát cho mỗi HS 1 phiếu học tập để trình bày ý tưởng.

GV có thể tham khảo mẫu sau:

PHÁC THẢO SẢN PHẨM GIỚI THIỆU VỀ SỰ THAY ĐỔI CỦA BẢN THÂN

Họ và tên:Lớp:

1. Ghi tên sản phẩm và vẽ phác thảo sản phẩm của em (hình dạng, kích thước, vật liệu, dụng cụ cần dùng).



2. Ghi chú các thành phần:

Độ tuổi	Tư liệu minh chứng

3. Cách thực hiện

.....

.....

.....

.....

3. GV tổ chức cho HS trình bày ý tưởng làm sản phẩm của mình trong nhóm, mời các bạn trong nhóm góp ý. Trong quá trình này, GV chọn một số ý tưởng tiêu biểu mời các em trình bày trước lớp, chẳng hạn một em trình bày về làm an-bum, một em trình bày về làm sổ tay kỉ niệm, một em trình bày về làm PowerPoint,... Sau đó, GV góp ý để ý tưởng khả thi.
4. GV tổ chức cho HS làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân, chuẩn bị triển lãm “Tôi đang lớn”.



Hoạt động 8: Triển lãm “Tôi đang lớn”

1. GV cùng HS sắp xếp ghế ngồi, cất gọn đồ dùng trong lớp học để có nhiều không gian trưng bày.
2. GV hướng dẫn HS có thể làm thêm biển tên cho khu trưng bày của mỗi nhóm, thêm sản phẩm kĩ thuật sẵn có để khu trưng bày của nhóm mình thật sinh động, đẹp mắt. Những tư liệu, sản phẩm không đưa được vào sản phẩm cũng có thể trở thành đồ dùng để trưng bày.
3. GV hướng dẫn HS cách di chuyển khi xem triển lãm, sau đó tổ chức cho HS đi xem triển lãm.
4. GV tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ trong và sau khi đi triển lãm:
 - Em ấn tượng với sản phẩm của bạn nào?
 - Em thấy bạn đã thay đổi về thể chất và khả năng như thế nào?
 - Em học được gì từ bạn hoặc có lời gì muốn nói với bạn để chúng ta cùng phát triển tốt hơn không?
 - Em dự định dùng sản phẩm của mình để làm gì?
5. GV tổng kết hoạt động, yêu cầu HS có thể hoàn thiện thêm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân, tích cực giữ gìn các tư liệu của bản thân và gia đình, vừa lưu giữ những kỉ niệm đẹp vừa có thể làm minh chứng cho quá trình lớn lên của mình.



Thể hiện hiểu biết, khả năng của em trong phong trào xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.

2. GV dành thời gian cho Ban Chấp hành Chi đội (hoặc Ban Cán sự lớp) tổ chức các hoạt động giúp HS thể hiện hiểu biết, khả năng của mình về phong trào xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Chẳng hạn, tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ” theo bộ câu hỏi tìm hiểu về Đội.
3. Nếu còn thời gian, GV tổ chức cho HS thể hiện khả năng (múa, hát, biểu diễn võ thuật, kể chuyện,...) trong phong trào xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:
 - *Em sẽ làm gì để tiếp tục rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân cho phù hợp với các tình huống của cuộc sống?*
 - *Em sẽ làm gì để cơ thể, vóc dáng, trí tuệ, khả năng của mình phát triển hơn?*GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu.
2. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể gọi từ 3 – 5 HS chia sẻ.
3. GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 15 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.
4. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động mình đã thực hiện trong chủ đề này.
5. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá cho bạn để thực hiện đánh giá lẫn nhau về việc em đã thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
6. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân về việc em đã thực hiện.
7. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động.
GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 75.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào  với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nhận diện khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.	  	  
2	Nhận diện sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm được lưu giữ.	  	  
3	Thực hiện những hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.	  	  

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân bằng cách: cùng con trò chuyện về cảm xúc; dành nhiều thời gian nói chuyện với con hằng ngày để thấu hiểu cảm xúc của con; giúp con nhận biết cảm xúc của người khác bằng cách thường xuyên chia sẻ các câu chuyện, cảm xúc của bản thân mình; cùng con xác định chiến lược đối phó với việc mất kiểm soát cảm xúc một cách phù hợp; cùng con viết những câu chuyện hay, tích cực; khen ngợi khi con làm tốt và hướng dẫn con bình tĩnh khi mất kiểm soát cảm xúc; làm gương cho con noi theo;...
2. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc thu thập các tư liệu, sản phẩm về quá trình thay đổi của con, trò chuyện với con về việc con đã lớn lên như thế nào.
3. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

Chân trời sáng tạo

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Biết tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống.
- Biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong hoạt động nổi tiếp và các hoạt động trong nhóm.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** tìm hiểu và xác định được nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng; tìm hiểu được một số biện pháp phòng chống hoả hoạn, thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn, từ đó thích ứng được với những tình huống trong cuộc sống.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** chia sẻ được với bạn về lợi ích và nguy cơ khi giao tiếp trên mạng; cùng bạn sắm vai xử lý tình huống về đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Bức tranh ở hoạt động 1, trang 17;
- Tình huống 1 và tình huống 2, trang 20;
- Một số tranh có nội dung về nguyên nhân gây hoả hoạn, phòng chống hoả hoạn;
- Giấy A0, bút dạ, băng dính giấy.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Mỗi HS chuẩn bị 1 chiếc khăn để thực hành thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 5



Tham gia chương trình “An toàn cho em – an toàn cho mọi người”

- GV nhắc HS chuẩn bị những nội dung, các câu hỏi liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng và sẵn sàng trao đổi với khách mời khi nghe nói chuyện về chủ đề “An toàn khi giao tiếp trên mạng”.
- GV nhắc nhở các em tập trung lắng nghe khách mời chia sẻ về an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều các em học hỏi được khi nghe nói chuyện về an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- GV gợi ý cho các em suy nghĩ về những hoạt động mình sẽ thực hiện để hưởng ứng phong trào “An toàn cho em – an toàn cho mọi người”.



Hoạt động 1: Trò chơi “Thấy – Nghĩ – Tự hỏi”

1. GV yêu cầu 2 HS tạo thành nhóm đôi và quan sát bức tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 17 (nếu lớp nào có điều kiện, GV chiếu bức tranh này trên ti vi hoặc màn chiếu để cả lớp cùng quan sát.).
2. GV hướng dẫn HS chơi trò chơi bằng cách, sau khi các em cùng quan sát bức tranh, bạn thứ nhất sẽ lần lượt hỏi bạn thứ hai 3 câu hỏi:
 - *Bạn nhìn thấy gì trong bức tranh?*
 - *Bạn nghĩ gì về bức tranh?*
 - *Bạn có câu hỏi nào về những điều nhìn thấy trong bức tranh?*Sau khi bạn thứ nhất trả lời xong 3 câu hỏi, hai bạn đổi vai để chơi tiếp. Bạn thứ nhất trở thành người trả lời, bạn thứ hai trở thành người hỏi. Bạn thứ hai lại lần lượt hỏi 3 câu hỏi trên và bạn thứ nhất trả lời.
3. Hết thời gian chơi, GV mời đại diện một số cặp đôi lên chia sẻ kết quả chơi với cả lớp.
4. GV dự kiến một số câu trả lời cho 3 câu hỏi trên như sau:
 - *Bạn nhìn thấy gì trong bức tranh?*
 - + Tôi nhìn thấy một bạn nhỏ ngồi trước màn hình máy tính, trên đầu bạn ấy có bóng nghĩ “Không chia sẻ thông tin cá nhân quá nhiều.” và “Không chấp nhận yêu cầu kết bạn của người lạ.”.
 - + Tôi nhìn thấy từ “Chào bạn!” và dấu @.

– *Bạn nghĩ gì về bức tranh?*

+ Tôi nghĩ bức tranh muốn nói đến việc giao tiếp trên mạng.

+ Tôi nghĩ bức tranh muốn nói về việc phải cẩn thận khi giao tiếp trên mạng.

– *Bạn có câu hỏi nào về những điều nhìn thấy trong bức tranh?*

+ Tôi muốn hỏi ngoài hai điều không nên làm trong bức tranh thì còn có những điều nào khác không nên làm khi giao tiếp trên mạng.

+ Tôi muốn hỏi về những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.

5. GV tổng hợp ý kiến của các nhóm đã chia sẻ và giới thiệu chủ đề hoạt động của tháng.



Hoạt động 2: Tìm hiểu về lợi ích và nguy cơ khi giao tiếp trên mạng

1. GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) và yêu cầu HS các nhóm thảo luận để nêu những lợi ích của giao tiếp trên mạng và những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng. Các nhóm tham khảo gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 17 – 18. GV yêu cầu mỗi HS đều phải tham gia thảo luận trong nhóm.

2. GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận, yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận trên giấy A1. Có thể trình bày theo mẫu ở bảng sau:

Lợi ích của giao tiếp trên mạng	Những nguy cơ có thể gặp khi giao tiếp trên mạng

3. GV mời đại diện các nhóm lên trình bày ý 1 (Những lợi ích của giao tiếp trên mạng), yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, dự kiến câu trả lời về những lợi ích của giao tiếp trên mạng như:

– Phát triển kỹ năng viết và đọc hiểu;

– Tăng cường khả năng giao tiếp và hợp tác;

– Tiết kiệm thời gian và chi phí;

– Mở rộng hiểu biết;

– ...

4. GV kết luận về những lợi ích của giao tiếp trên mạng và giới thiệu về cách chia sẻ kết quả thảo luận ý 2 bằng kỹ thuật ổ bi (hoặc kỹ thuật lấu băng chuyên).

5. Với kỹ thuật ổ bi, GV yêu cầu lớp chia thành 2 nhóm, 1 nhóm đứng ở vòng tròn trong quay mặt ra ngoài, 1 nhóm đứng ở vòng tròn ngoài quay mặt vào trong. Yêu cầu từng đôi HS bắt tay nhau để tạo thành một cặp thảo luận.

6. Lượt thứ nhất, bạn đứng ở vòng tròn trong nói cho bạn đứng ở vòng tròn ngoài nghe về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng. Lượt thứ hai bạn ở vòng tròn trong đứng yên, bạn ở vòng tròn ngoài dịch chuyển sang bên phải 1 bước, tạo thành cặp đôi mới. Bạn ở vòng tròn ngoài nói cho bạn ở vòng tròn trong nghe về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng. Lượt thứ ba, thứ tư tương tự như lượt thứ hai.

7. Nếu không gian lớp học không đủ rộng để HS đứng được thành vòng tròn thì GV sử dụng kỹ thuật lấu băng chuyên. GV cho HS đứng lên thành 2 hàng ở hai bên dãy bàn, quay mặt vào nhau. Cách thực hiện tương tự như kỹ thuật ổ bi, sau mỗi lần thảo luận nhóm đôi thì HS sẽ dịch chuyển qua 1 người để tạo thành nhóm đôi mới và trao đổi về nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng.

8. Kết thúc hoạt động, GV kết luận về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng:

– Để lộ thông tin cá nhân như tên, địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử,...;

– Bị mất tiền vào một số trò chơi trên mạng;

– Tiếp cận với một số nội dung không phù hợp lứa tuổi;

– Dễ bị dụ dỗ, lừa gạt, bị kẻ xấu lôi kéo, rù rê;

– Hẹn gặp gỡ, kết bạn dẫn đến rủi ro;

– Bị bắt cóc, nhấn tin đe dọa, khủng bố tinh thần;

– Có nguy cơ nghiện một số trò chơi không bổ ích, mang tính bạo lực, phản cảm;

– Tiếp cận, bắt chước một số nội dung không phù hợp lứa tuổi gây hậu quả nghiêm trọng;

– ...

9. GV chuyển ý sang hoạt động 3.



Hoạt động 3: Tìm hiểu những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng

1. GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) và yêu cầu HS các nhóm thảo luận về những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng.
2. GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0, bút dạ và yêu cầu HS ghi lại kết quả thảo luận bằng sơ đồ tư duy, gợi ý như SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 18.
3. GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.
4. GV yêu cầu các nhóm trưng bày sản phẩm sơ đồ tư duy của nhóm mình ở khu vực được phân công. Mời đại diện một nhóm trình bày, các nhóm khác cử thư kí đứng cạnh sản phẩm của nhóm mình, đánh dấu vào những nội dung trùng với nội dung của nhóm trình bày. Các nhóm khác bổ sung những nội dung mà nhóm trình bày chưa nhắc tới.
5. GV kết luận về những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng theo gợi ý sau:
 - Tự chủ về thời gian: xác định lên mạng làm gì, thời gian bao lâu, có đồng hồ nhắc việc, đặt chuông nhắc thời gian (nhắc trước thời gian để biết chuẩn bị thời gian sắp hết, chuông báo hết giờ, nếu chuông kêu rồi mà chưa xong việc thì điều chỉnh thời gian cho phù hợp).
 - Tự chủ để bảo vệ bản thân và tài khoản: khi thiết lập tài khoản cần ẩn thông tin cá nhân; khi sử dụng xong phải đăng xuất (nơi công cộng); cài đặt mật khẩu cho riêng mình, không cung cấp thông tin cá nhân và người thân lên trên mạng; để chế độ ẩn thông tin,...
 - Tự chủ trong việc xây dựng hình ảnh trên mạng: Thực hiện tốt các kĩ năng giao tiếp trên mạng như luôn tôn trọng người khác, lịch sự khi giao tiếp với người khác trên mạng; không bình luận, nhận xét khiếm nhã khi giao tiếp trên mạng; không sử dụng ngôn ngữ bạo lực, gây tổn thương người khác khi giao tiếp trên mạng,...
6. GV nhận xét về sự tham gia và kết quả thực hiện hoạt động của HS trong lớp. Dẫn dắt các em về nhà tìm hiểu thêm về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.



Trao đổi về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng

1. GV yêu cầu HS đọc thầm nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2 tiết Sinh hoạt lớp trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 19.
2. GV yêu cầu mỗi HS chia sẻ kinh nghiệm cá nhân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng trong nhóm 4.

3. GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp kết quả trao đổi kinh nghiệm cá nhân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.
4. GV giữ nguyên nhóm 4 và yêu cầu mỗi HS kể lại một tình huống cụ thể mà em biết về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng cho các bạn trong nhóm.
5. GV mời HS chia sẻ trước lớp một số tình huống tự chủ khi giao tiếp trên mạng cho cả lớp cùng nghe.
6. GV nêu câu hỏi cho cả lớp:
 - Em học được những gì khi nghe các bạn chia sẻ về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng?
 - Em sẽ áp dụng những điều nào để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng?
7. GV mời một số HS trong lớp trả lời và tổng hợp lại các ý kiến.
8. GV nhắc nhở các em về nhà trao đổi với người thân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng và xây dựng tiểu phẩm về an toàn khi giao tiếp trên mạng.

TUẦN 6



Biểu diễn tiểu phẩm "An toàn khi giao tiếp trên mạng"

- GV tổ chức cho HS tham gia biểu diễn tiểu phẩm “An toàn khi giao tiếp trên mạng”.
- GV yêu cầu HS cả lớp chuẩn bị ý kiến, sẵn sàng chia sẻ cảm nhận của mình sau khi xem tiểu phẩm.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều mình tiếp thu được sau khi tham gia tiết Sinh hoạt dưới cờ về chủ đề “An toàn khi giao tiếp trên mạng”. Ví dụ:
 - + Không sử dụng ngôn ngữ bạo lực, gây tổn thương khi giao tiếp trên mạng.
 - + Không bình luận, nhận xét khiếm nhã khi giao tiếp trên mạng.
 - + Không chia sẻ những thông tin xấu, thông tin không đúng sự thật.
 - + ...



Hoạt động 4: Xác định nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng

1. GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 HS) và phát cho mỗi nhóm giấy A0, bút viết và yêu cầu HS các nhóm thảo luận để xác định nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng theo các bước sau:

- Bước 1: lần lượt từng HS chia sẻ trong nhóm về những việc mà mình đã làm được để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.
 - Bước 2: cả nhóm thảo luận về những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng dựa trên những việc mà mỗi bạn trong nhóm đã chia sẻ.
 - Bước 3: trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0. GV gợi ý cho HS trình bày kết quả theo những cách biểu đạt sáng tạo như vẽ tranh, vẽ sơ đồ tư duy,... lưu ý cách trình bày thật dễ hiểu, dễ nhớ về các nguyên tắc.
- 2.** GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận, yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho nhóm bạn nếu chỗ nào chưa rõ. Sau khi các nhóm trình bày xong, GV nêu hai câu hỏi cho cả lớp:
- *Ai có thể tổng hợp và nhắc lại những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng mà các nhóm đã trình bày?*
 - *Có ai muốn bổ sung thêm nguyên tắc nào khác không?*
- 3.** GV dành thời gian cho HS cả lớp suy nghĩ, mời một số HS trả lời câu hỏi trên và kết luận những điều HS cần nhớ về nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng.
- 4.** GV nhận xét chung về kết quả làm việc của các nhóm và chuyển ý sang hoạt động 5.



Hoạt động 5: Thực hành xử lý tình huống đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng

- 1.** GV chia lớp thành các nhóm và phân công cho mỗi nhóm một tình huống liên quan đến đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng như gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 20.

Tình huống 1

Khi đang học trực tuyến thì Mai nhận được lời mời kết bạn từ một người không quen biết. Mai băn khoăn không biết có nên kết bạn hay không.

Nếu là Mai, em sẽ làm gì?

Tình huống 2

Nam được các bạn rủ tham gia một nhóm trò chuyện trên mạng xã hội. Nam đang băn khoăn không biết có nên tham gia không.

Nếu là Nam, em sẽ làm gì?

- 2.** GV hướng dẫn các nhóm HS sắm vai: mỗi nhóm đọc kỹ tình huống được phân công, thảo luận để đưa ra cách giải quyết tình huống đó, phân vai cho các thành viên và diễn thử trong nhóm.

3. GV dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị và hỗ trợ khi cần thiết.
4. GV mời lần lượt các nhóm lên sắm vai xử lý tình huống, các nhóm khác quan sát và ghi nhớ cách giải quyết tình huống của nhóm bạn.
5. GV tổ chức cho HS cả lớp nhận xét về cách giải quyết tình huống của các nhóm và rút ra những điều cần lưu ý khi sắm vai cũng như việc thực hiện những việc làm đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.
6. GV tổng kết hoạt động và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động, tuyên dương nhóm nhận được nhiều lời khen về cách xử lý tình huống tốt.



Xây dựng cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, nhắc lại những nguyên tắc để giao tiếp an toàn trên mạng mà các em đã xây dựng ở hoạt động 4.
 2. GV yêu cầu mỗi HS viết ít nhất 3 điều để cam kết về việc thực hiện giao tiếp an toàn trên mạng vào giấy nháp.
 3. GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm từ 4 – 6 HS) và yêu cầu từng HS trao đổi trong nhóm về 3 điều cam kết mà mình mới viết, sau đó thống nhất trong nhóm để viết thành bản cam kết chung của nhóm và trình bày bản cam kết đó trên giấy A1.
 4. GV tổ chức cho HS các nhóm chia sẻ bản cam kết của nhóm mình với cả lớp.
 5. GV cùng HS cả lớp thống nhất bản cam kết của lớp về giao tiếp an toàn trên mạng và giao nhiệm vụ cho nhóm HS trình bày lại bản cam kết đó trên giấy khổ lớn để treo trong lớp học.
- Gợi ý nội dung bản cam kết như sau:

BẢN CAM KẾT VỀ GIAO TIẾP AN TOÀN TRÊN MẠNG

Tập thể học sinh lớp 5A cam kết:

1. Lịch sự và luôn tôn trọng người khác khi giao tiếp trên mạng;
2. Không chia sẻ thông tin cá nhân của mình như tên, địa chỉ, số điện thoại, mật khẩu, tài khoản mạng xã hội,... với bất kì ai trên mạng trừ khi có sự cho phép của bố mẹ hoặc người giám hộ;
3. Không chấp nhận kết bạn với những người lạ trên mạng và sẽ không trò chuyện hoặc gặp gỡ với họ ngoài đời thực;

4. Không chia sẻ, truyền tải hoặc lưu trữ những hình ảnh, video hoặc nội dung gây khó chịu, xúc phạm hay phản cảm trên mạng;
5. Không sử dụng những từ ngữ xúc phạm, bình luận, nhận xét khiếm nhã hoặc gây tranh cãi trong các cuộc trò chuyện trên mạng;
6. Không sử dụng ngôn ngữ bạo lực, gây tổn thương người khác khi giao tiếp trên mạng;
7. ...

6. GV khen ngợi các nhóm làm việc nghiêm túc, có sự hợp tác cao.

7. GV nhắc nhở các em luôn thực hiện giao tiếp an toàn trên mạng.

TUẦN 7



Nghe nói chuyện về chủ đề “Phòng chống hoả hoạn”

- GV chuẩn bị cho HS trong lớp những nội dung sẽ trao đổi với khách mời về chủ đề phòng chống hoả hoạn.
- GV nhắc nhở HS lắng nghe khách mời nói chuyện về chủ đề phòng chống hoả hoạn và tích cực tham gia trao đổi bằng cách đặt câu hỏi cho khách mời về chủ đề phòng chống hoả hoạn.
- GV yêu cầu HS ghi nhớ những biện pháp phòng chống hoả hoạn sau khi dự tiết Sinh hoạt dưới cờ về chủ đề phòng chống hoả hoạn.



Hoạt động 6: Chơi trò chơi “Bức tranh bí ẩn”

1. GV chuẩn bị một bức tranh được cắt thành 4 hoặc 6 mảnh ghép. Nội dung của bức tranh là hình ảnh HS đang diễn tập về phòng chống hoả hoạn.
2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu của trò chơi: *mỗi nhóm chọn một mảnh ghép, suy nghĩ để trả lời câu hỏi có nội dung về phòng chống hoả hoạn. Nếu nhóm trả lời đúng câu hỏi của mỗi mảnh ghép thì một phần hình ảnh của tranh chủ đề sẽ được mở ra. Các nhóm có thể đoán luôn tranh chủ đề sau khi mở mảnh ghép thứ hai. Nhóm nào đoán được nhiều mảnh ghép hoặc đoán đúng tranh chủ đề sẽ thắng cuộc.*
3. GV tổ chức cho các nhóm tham gia trò chơi, sau khi tranh chủ đề đã được mở ra, GV yêu cầu các nhóm thảo luận về ý nghĩa của tranh chủ đề.

4. GV mời đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi: *Bức tranh này có ý nghĩa gì?* và tổng hợp ý kiến của các nhóm để giới thiệu vào nội dung tiết hoạt động và chuyển ý sang hoạt động 7.



Hoạt động 7: Nhận diện một số nguyên nhân gây hoả hoạn

1. GV yêu cầu từng HS đọc thầm 2 yêu cầu của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 22.
2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận để nêu những nguyên nhân gây hoả hoạn theo các bước sau:
 - Bước 1: quan sát 4 bức tranh trong SGK trang 22 và nêu 4 nguyên nhân gây hoả hoạn mà bức tranh mô tả;
 - Bước 2: suy nghĩ và kể thêm các nguyên nhân gây hoả hoạn khác mà em biết;
 - Bước 3: thống nhất trong nhóm về các nguyên nhân gây hoả hoạn và ghi kết quả vào giấy A1.
3. GV dành thời gian cho các nhóm làm việc và đi xung quanh lớp, hỗ trợ khi cần thiết.
4. GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, mời các nhóm khác bổ sung.
5. GV tổng hợp ý kiến của các nhóm và kết luận về nguyên nhân gây hoả hoạn được thể hiện trong 4 bức tranh là:
 - Tranh 1: để những vật dễ cháy như xăng, dầu,... cạnh nguồn lửa.
 - Tranh 2: chập điện (do ổ cắm hoặc phích cắm điện bị hư hỏng,...).
 - Tranh 3: gọi điện thoại ở khu vực có chất dễ cháy nổ như cửa hàng xăng dầu.
 - Tranh 4: đốt củi khô, lá khô trong rừng.

Ngoài các nguyên nhân trên còn có các nguyên nhân gây hoả hoạn khác như: bất cẩn khi thắp hương, đốt nến, đốt vàng mã, sạc xe điện không an toàn, tò mò nghịch các thiết bị điện (cắm kéo vào ổ điện,...), sử dụng bếp ga quá cũ hoặc nổ bình ga,...



Diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy

1. GV chuẩn bị cho HS diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy theo các bước sau:
 - Bước 1: chuẩn bị không gian lớp học để diễn tập bằng cách phân chia khu vực diễn tập và để sẵn một số biển báo “Khu vực an toàn”;

- Bước 2: chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 6 – 8 HS và yêu cầu mỗi HS lấy chiếc khăn mình đã tự chuẩn bị để mang theo người;
 - Bước 3: hướng dẫn HS cách di chuyển theo khu vực được phân công khi nghe chuông báo cháy (di chuyển thấp bằng cách cúi khom người, đầu cúi thấp xuống sàn, tay dùng khăn ướt che mũi, miệng. Đi nối đuôi nhau theo nhóm, có thể dùng 1 tay túm lấy áo của người đi trước và đi sát mép tường...);
 - Bước 4: cho 1 – 2 nhóm làm mẫu theo yêu cầu khi có chuông báo cháy và yêu cầu các nhóm quan sát nhóm làm mẫu.
2. GV tổ chức cho HS diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy lần thứ nhất. Chú ý khi HS thực hành diễn tập, GV quan sát HS các nhóm thực hiện và ghi nhớ những HS chưa làm đúng cách để nhắc nhở các em.
 3. Sau khi HS thực hành diễn tập lần thứ nhất, GV nhắc nhở những HS di chuyển chưa đúng hướng dẫn và yêu cầu các em ghi nhớ cách di chuyển để lần thứ hai thực hiện được tốt hơn.
 4. GV tổ chức cho HS diễn tập lần thứ hai.
 5. GV nêu yêu cầu cho cả lớp: *Nêu những điều cần ghi nhớ sau khi thực hành diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy.*
 6. GV mời một số HS trong lớp trả lời câu hỏi trên và nhắc lại về cách phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy, nhắc nhở các em về nhà chia sẻ với người thân về một số nguyên nhân gây hoả hoạn và cách di chuyển khi có chuông báo cháy và chuẩn bị cho hoạt động tuần tiếp theo.

TUẦN 8



Toạ đàm chủ đề "An toàn cho em – an toàn cho mọi người"

- GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội và Ban Giám hiệu tổ chức cho HS tham gia toạ đàm cùng khách mời về chủ đề “An toàn cho em – an toàn cho mọi người” theo chương trình chung của toàn trường.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS trao đổi với bạn và với khách mời về chủ đề “An toàn cho em – an toàn cho mọi người”, khuyến khích các em tập trung nêu câu hỏi với các bạn và với khách mời về nội dung phòng chống hoả hoạn để được giải đáp thắc mắc.

- GV Tổng phụ trách Đội mời HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của mình sau khi tham gia toạ đàm cùng khách mời về chủ đề “An toàn cho em – an toàn cho mọi người”.
- GV nhắc nhở HS lắng nghe và ghi nhớ nội dung trao đổi về phòng tránh hoả hoạn để áp dụng trong cuộc sống.



Hoạt động 8: Tìm hiểu một số biện pháp phòng chống hoả hoạn

1. GV mời một vài HS đọc to yêu cầu của nhiệm vụ 1, hoạt động 8 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 24 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, dựa vào gợi ý ở các bóng nghĩ trong tranh ở SGK trang 24 và xác định một số biện pháp phòng chống hoả hoạn và giải thích vì sao nhóm lại chọn như vậy.
3. GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ 2, hoạt động 8 với việc trình bày kết quả thảo luận bằng những cách biểu đạt sáng tạo như lập sơ đồ tư duy, vẽ tranh, sáng tác bài vẽ,... có chủ đề về phòng chống hoả hoạn. Lưu ý rằng tất cả thành viên của nhóm đều phải tham gia trình bày sản phẩm.
4. GV mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình theo hình thức sáng tạo mà nhóm đã chọn và mời các nhóm khác nhận xét.
5. GV cùng cả lớp chốt lại những biện pháp phòng chống hoả hoạn, cụ thể là:
 - Lắp đặt cầu dao, aptomat cho hệ thống điện;
 - Không để các chất dễ gây cháy gần nguồn lửa;
 - Không được nghịch lửa, diêm, các thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt;
 - Tắt các thiết bị điện trước khi ra khỏi phòng;
 - Rút nguồn điện cho các thiết bị điện (ti vi, đèn bàn, máy tính, sạc điện thoại, đèn, bếp,...) khi không sử dụng;
 - Lắp đặt hệ thống cảnh báo cháy;
 - Trang bị bình chữa cháy xách tay;
 - Gọi 114 nếu có khả năng cháy lớn;
 - ...
6. GV yêu cầu HS ghi lại những biện pháp phòng chống hoả hoạn mà cả lớp đã thống nhất và chuyển ý sang hoạt động 9.



Hoạt động 9: Thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn

1. GV sắp xếp không gian lớp học thành các khu vực thuận tiện cho hoạt động thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn.
2. GV hướng dẫn cho HS hoạt động thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn theo gợi ý sau:
 - Giữ bình tĩnh, không hoảng loạn;
 - Xác định nơi an toàn;
 - Không đi cầu thang máy, chỉ đi cầu thang bộ;
 - Không cầm vào tay nắm cửa (có thể sờ thử bằng mu bàn tay);
 - Lấy khăn ẩm bịt mũi, miệng;
 - Bò lom khom (hạ độ cao);
 - Di chuyển theo hàng, nối đuôi nhau;
 - Lấy đồ vật báo hiệu ứng cứu (khăn, áo màu sặc sỡ – màu đỏ, màu trắng,...).GV có thể tìm các video trên mạng và chiếu cho HS xem trước khi thực hiện hoạt động thực hành.
3. GV tổ chức cho HS thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn và quan sát các em di chuyển để nhận xét.
4. GV yêu cầu HS ghi lại những điều cần chú ý khi thoát hiểm đám cháy.
5. GV kết luận về hoạt động thực hành và nhắc nhở các em thực hiện những biện pháp để phòng chống hoả hoạn và về nhà chia sẻ với người thân về cách thoát hiểm khi hoả hoạn.



Tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn

1. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ làm một sản phẩm để tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.
2. GV gợi ý cho các nhóm cách làm như sau:
 - Bước 1: cả nhóm cùng lên ý tưởng về nội dung thông điệp sẽ tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn;
 - Bước 2: lựa chọn hình thức thể hiện nội dung thông điệp (ví dụ làm poster, làm tờ rơi, vẽ tranh, viết bài vè,...);
 - Bước 3: cùng làm sản phẩm tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.

3. GV dành thời gian cho các nhóm làm sản phẩm.
4. GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm và thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình, các nhóm khác lắng nghe và nhận xét.
5. GV tổ chức cho cả lớp đánh giá sản phẩm tuyên truyền của các nhóm và tổng kết hoạt động, khen ngợi những nhóm có nhiều cố gắng, có sản phẩm đặc sắc, thông điệp dễ hiểu, dễ nhớ, đúng chủ đề về phòng chống hoả hoạn.
6. GV dặn dò HS về nhà chia sẻ với người thân về cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đề nghị HS hoàn thành phần đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 25.
2. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
4. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào Phiếu đánh giá.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Biết tự chủ khi giao tiếp trên mạng.	☆☆☆	☆☆☆
2	Thực hiện những việc làm đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.	☆☆☆	☆☆☆

3	Nhận biết những nguyên nhân gây hoả hoạn.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
4	Nêu những biện pháp để phòng chống hoả hoạn.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
5	Biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆

2. Người thân đánh giá em

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Trao đổi với con về những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.*
- 2. Hỗ trợ con trong việc tìm hiểu một số biện pháp phòng chống hoả hoạn, thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn, từ đó thích ứng được với những tình huống trong cuộc sống.*
- 3. Nhắc con thực hiện những việc làm đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng và cùng con thực hành những cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.*
- 4. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

TRI ÂN THẦY CÔ KẾT NỐI BẠN BÈ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.
- Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.
- Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè, thầy cô.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** tham gia thiết kế và tổ chức các trò chơi tập thể để kết nối bạn bè.

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Bộ tranh minh họa;
- Giấy màu xanh lá, màu vàng, màu đỏ, màu xám;
- Phiếu tìm hiểu truyền thống nhà trường;
- Đồ dùng cho trò chơi: Mỗi nhóm 10 cốc giấy; 1 dây chun; dây dù, dây vải hoặc dây ruy băng dài khoảng 40cm (số lượng dây tùy thuộc vào số lượng thành viên của đội, từ 6 – 10 dây).

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Suu tầm câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò;
- Giấy trắng/giấy màu khổ A4, bìa khổ A4, kéo, hồ dán/băng dính, dập ghim, bút chì, bút màu,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 9



Tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

- GV chọn bài nhảy và hướng dẫn HS các động tác nhảy dân vũ để tham gia biểu diễn theo lớp ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- GV phối hợp cùng GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS nhảy dân vũ theo chủ đề “Em là HS thân thiện” theo bài nhảy đã đăng kí.
- GV động viên khi HS tham gia nhảy dân vũ.
- GV động viên HS hưởng ứng và đăng kí tham gia các hoạt động trong tháng hành động “Em là HS thân thiện.”
- GV hướng dẫn HS ghi lại những nhiệm vụ em cần thực hiện trong tháng hành động và yêu cầu HS chia sẻ với bạn về những nhiệm vụ đó.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Xây tháp bằng cốc”

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 27 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS chơi theo nhóm, mỗi nhóm 6 – 10 HS. GV yêu cầu mỗi đội cử một bạn lên nhận đồ dùng bao gồm 10 cốc giấy; 1 dây chun; dây dù, dây vải hoặc dây ruy băng dài khoảng 40cm (số lượng dây tùy thuộc vào số lượng thành viên của đội, từ 6 – 10 dây).
3. GV phổ biến cách chơi cho HS:
 - Các đội xây tháp bằng cốc mà không được chạm tay vào cốc. Dụng cụ duy nhất để di chuyển cốc là dây chun;
 - Các sợi dây dài được buộc một đầu vào bất cứ vị trí nào trên dây chun. Mỗi thành viên cầm một sợi dây. Các thành viên phối hợp với nhau đưa dây chun vào cốc để nâng cốc lên xây thành tháp;
 - Đội nào xây tháp nhanh nhất và cao nhất là đội chiến thắng.
4. Các đội tiến hành xây tháp, đội hoàn thành tháp nhanh nhất và cao nhất sẽ giành chiến thắng. GV có thể cử một HS làm quan trò để theo dõi các đội chơi hoặc trực tiếp tổ chức trò chơi.
5. GV nhận xét, tổng kết kết quả trò chơi và yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia trò chơi.
6. GV nhận xét về câu trả lời của HS.

7. GV đặt câu hỏi cho HS: *Theo các em, vì sao đội bạn giành chiến thắng?* và yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi để trả lời câu hỏi, trao đổi về ý nghĩa của trò chơi.
8. GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về ý nghĩa của trò chơi mà các em vừa thảo luận.
9. GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 27 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, nêu các cách để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò mà em đã thực hiện theo gợi ý trong SGK:
 - Trò chuyện với thầy, cô giáo;
 - Giúp đỡ thầy, cô giáo;
 - Tích cực tham gia vào bài học;
 - ...
3. Sau khi HS đã trao đổi trong nhóm xong, GV mời lần lượt từng nhóm nêu các cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò. GV yêu cầu nhóm sau không được nêu trùng cách làm với nhóm trước.
4. GV nhận xét, tổng hợp ý kiến của HS.
5. GV yêu cầu mỗi HS chọn ít nhất một cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò và ghi lại những lời nói, việc làm cụ thể để thực hiện việc em đã chọn.
6. GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm 4 về những lời nói, việc làm cụ thể em đã ghi lại.
7. GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về những lời nói, việc làm cụ thể, phù hợp với cách em đã chọn để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò.
8. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 3: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 28 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn để liệt kê các cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn vào phiếu thảo luận.

3. GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, GV ghi những cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn mà HS đã liệt kê vào cột “Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn” trong bảng tổng hợp:

Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn	Việc làm của em

4. GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm 4, mỗi nhóm sẽ trao đổi về những lời nói, việc làm cụ thể các em có thể thực hiện dựa trên những cách đã liệt kê ở bảng tổng hợp của GV.
5. GV mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày trước lớp những lời nói, việc làm cụ thể các em có thể thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn. Mỗi cách có thể có những lời nói, việc làm khác nhau nên GV có thể gọi 1 – 2 nhóm trình bày những việc làm cụ thể để thực hiện một cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Sáng tác thơ, vẽ, truyện ngắn,... về thầy cô và bạn bè

1. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4, trao đổi trong nhóm về chủ đề và thể loại em muốn sáng tác.
2. GV mời 4 – 5 HS chia sẻ ý tưởng của cá nhân hoặc nhóm trước lớp.
3. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm hoặc cá nhân, thực hiện sáng tác thơ, vẽ, truyện ngắn,... về thầy cô và bạn bè.
4. GV hỗ trợ HS trong quá trình các em thực hiện sáng tác thơ, vẽ, truyện ngắn,... về thầy cô và bạn bè.
5. GV mời 1 – 2 cá nhân hoặc đại diện nhóm đã hoàn thành một phần hoặc toàn bộ nội dung sáng tác để đọc các đoạn thơ, bài thơ, câu chuyện trước lớp.
6. GV tổ chức cho HS bình chọn những bài thơ, bài vẽ hoặc truyện ngắn đã hoàn thiện để trình bày, biểu diễn cấp trường bằng cách giơ tay hoặc dán nhãn mặt cười vào tác phẩm các em thích nhất.
7. GV tổng kết hoạt động và dặn dò HS tiếp tục sáng tác thơ, vẽ, truyện ngắn,... nếu các em chưa hoàn thiện tác phẩm.

8. GV yêu cầu HS thực hiện tìm hiểu về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường thông qua phòng truyền thống nhà trường, qua thầy cô, người thân,... hoặc qua các tư liệu như bài viết, tranh, ảnh, đoạn thông tin,... và tóm lược các nội dung tìm hiểu đó vào phiếu theo gợi ý:

Phiếu tìm hiểu về truyền thống của nhà trường

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Các truyền thống em đã tìm hiểu được (Truyền thống đó là gì? Truyền thống đó được thể hiện như thế nào?...):

.....

2. Em tìm hiểu thông qua những nguồn nào?

.....

3. Em có thể làm gì để giữ gìn và phát huy các truyền thống của nhà trường?

.....

TUẦN 10

Chân trời sáng tạo



Tham gia chương trình “Thầy cô trong trái tim em”

- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội hướng dẫn HS lên sân khấu đọc thơ, vẽ, truyện ngắn tự sáng tác theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em” theo danh sách đã đăng kí.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự và cổ vũ cho các tiết mục tham gia trong chương trình.
- GV hướng dẫn HS chia sẻ cảm xúc của các em về phần trình bày mà em ấn tượng sau khi kết thúc tiết Sinh hoạt dưới cờ.



Hoạt động 4: Vẽ tranh theo chủ đề “Nuôi dưỡng tình bạn”

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 29 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 – 6, cùng thảo luận về ý tưởng và nội dung bức tranh theo chủ đề “Nuôi dưỡng tình bạn” theo các gợi ý:
 - Ý tưởng hoặc thông điệp của bức tranh;
 - Cách thể hiện ý tưởng hoặc thông điệp đó;
 - Bố cục và màu sắc của bức tranh.
3. GV mời các nhóm trình bày ý tưởng và góp ý.
4. GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận để phân công nhiệm vụ và thực hiện vẽ tranh theo nhóm.
5. GV tổ chức làm triển lãm tranh, các nhóm treo tranh đã hoàn thiện lên khu vực quy định và cho HS tham gia triển lãm.
6. GV mời HS đại diện một số nhóm trình bày về bức tranh của nhóm mình.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 5: Thực hành nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 30 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu một HS đọc tình huống 1 trong SGK và đặt câu hỏi cho HS:
 - Chuyện gì đã xảy ra với bạn An?
 - An đã làm gì?
3. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, trao đổi về cách xử lý tình huống.
Gợi ý: An nhận lỗi với cô giáo vì đã giấu bài kiểm tra không nói cho bố mẹ biết việc mình bị điểm kém. An hứa với cô hôm nay sẽ về xin chữ kí của bố mẹ và nộp lại cho cô.
4. GV mời 1 – 2 nhóm sắm vai xử lý tình huống 1. GV mời 1 – 2 HS nhận xét cách xử lý của nhóm bạn.
5. GV nhận xét về cách xử lý tình huống của các nhóm.
6. GV thực hiện tương tự với tình huống 2.
Gợi ý: Mai sẽ gặp và nói với thầy là mình chưa làm xong, lí do chưa làm xong, còn gặp vướng mắc ở nội dung nào và có thể nhờ thầy giải đáp để hiểu và biết cách làm khi gặp các dạng bài tương tự.
7. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4, nêu cảm nhận của mỗi cá nhân sau khi thực hành những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò.
8. GV mời 3 – 4 HS chia sẻ cảm nhận trước lớp.
9. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Chia sẻ về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về Phiếu tìm hiểu các truyền thống của nhà trường.
2. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 30 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
3. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4 – 6, chia sẻ về những thông tin HS đã tìm hiểu được từ trước dựa trên phiếu cá nhân của mỗi em.
4. GV mời 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về các truyền thống HS đã tìm hiểu được theo nội dung được gợi ý trên phiếu tìm hiểu.
5. GV nhận xét và dẫn dắt HS tiếp tục duy trì và phát huy các truyền thống của nhà trường.
6. GV tổ chức cho HS biểu diễn văn nghệ theo chủ đề truyền thống nhà trường và hỗ trợ HS trong quá trình các em tham gia biểu diễn.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
8. GV dẫn dắt HS tích cực tham gia tổ chức hoạt động về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường dựa trên các nội dung HS đã tìm hiểu và chia sẻ.
9. GV yêu cầu HS sưu tầm ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò và mang đến lớp vào tiết Sinh hoạt lớp tuần tiếp theo.

TUẦN 11



Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.
- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- GV nhắc HS thể hiện sự nghiêm túc, văn minh khi tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; lắng nghe, động viên và cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu toàn trường, chia sẻ cảm nghĩ của các bạn sau khi tham gia các tiết mục văn nghệ và nói lời tri ân với các thầy, cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.



Hoạt động 6: Tìm hiểu những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 31 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV phát cho mỗi HS một phiếu làm việc cá nhân theo gợi ý:

Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với thầy cô	Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với bạn bè

3. GV yêu cầu mỗi HS tự liệt kê một số vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với bạn bè và thầy, cô giáo vào phiếu.
4. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 – 6, phát cho các nhóm giấy màu xanh và màu vàng, yêu cầu HS trao đổi trong nhóm về những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy, cô giáo. Các nhóm tổng hợp kết quả và ghi những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè vào giấy màu vàng và những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với thầy cô vào giấy màu xanh.
5. GV yêu cầu các nhóm dán giấy màu xanh và vàng đã ghi nội dung được thống nhất lên bảng.
6. GV mời đại diện các nhóm nêu những vấn đề nhóm đã tổng hợp, các nhóm khác bổ sung.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 7: Tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 32 và tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, dựa trên những vấn đề xảy ra trong quan hệ với thầy cô đã nêu ở hoạt động trước, tiếp tục trao đổi với bạn về những nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề đó và hoàn thiện bảng. (GV có thể tham khảo bảng trang 101.)

Vấn đề	Nguyên nhân	Hậu quả

- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung.
- GV nhận xét và tổng hợp ý kiến.
- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 7 SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 32 và tổ chức cho HS tiếp tục hoạt động theo nhóm 4, trao đổi về những nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè và lập sơ đồ mô tả theo gợi ý:
 - Ghi vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè vào thẻ màu đỏ;
 - Ghi nguyên nhân của vấn đề em vừa xác định vào thẻ màu vàng;
 - Ghi hậu quả tương ứng vào thẻ màu xám.
- GV mời 2 – 3 nhóm trình bày trước lớp. GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Làm sổ tay ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò mà HS sưu tầm được; giấy trắng/giấy màu khổ A4, bìa khổ A4, kéo, hồ dán/băng dính, dập ghim, bút chì, bút màu,...
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò mà em sưu tầm được.
- GV hướng dẫn HS làm cuốn sổ tay để ghi những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò theo các bước gợi ý:
 - Bước 1: gấp đôi các tờ giấy và bìa khổ A4 rồi dùng dập ghim cố định chỗ gấp để làm sổ.
 - Bước 2: trang trí bìa sổ bằng các cách như: cắt dán, vẽ hình, tô màu,...

- Bước 3: ghi các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò mà em thích vào cuốn sổ tay. Có thể trang trí xung quanh các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... cho đẹp.
- 4. GV tổ chức cho HS trưng bày sổ tay để cả lớp được xem và mời 2 – 3 HS chia sẻ ý tưởng và cách làm sổ tay mình đã thực hiện.
- 5. GV khuyến khích HS tặng sổ tay cho thầy cô hoặc bạn bè mà em quý mến.
- 6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

TUẦN 12



Tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

- GV giám sát, quản lý HS khi các em nghe tổng hợp kết quả toàn trường đã đạt được trong tháng hành động.
- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho các em tham gia các hoạt động tập thể trong lễ tổng kết.
- GV hỗ trợ các hoạt động tuyên dương, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt kết quả cao trong tháng hành động.
- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn và kêu gọi HS cổ vũ cho các bạn đang tham gia hoạt động.
- GV yêu cầu HS ghi lại cảm nhận và chia sẻ về những điều em đã làm được trong tháng hành động.
- GV khen ngợi và động viên HS tiếp tục làm nhiều việc tốt thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.



Hoạt động 8: Đề xuất cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 8 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 34 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, mỗi HS tự chọn và ghi ra một vấn đề đã xảy ra trong quan hệ của em với thầy cô hoặc bạn bè và mô tả về vấn đề đó theo gợi ý:
 - *Vấn đề của em với thầy cô hoặc bạn bè là gì?*
 - *Chuyện gì đã xảy ra khi đó?*

3. GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc cá nhân, viết cách giải quyết vấn đề của mỗi em theo gợi ý:
 - Nói lời xin lỗi trực tiếp ngay sau khi xảy ra vấn đề;
 - Nhờ sự hỗ trợ của người khác.
4. GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm đôi, chia sẻ về vấn đề mình đã chọn và cách giải quyết vấn đề của bản thân.
5. GV mời 3 – 4 HS trình bày vấn đề và cách giải quyết vấn đề của em trước lớp.
6. GV có thể mời các HS khác góp ý về cách giải quyết vấn đề của bạn.
7. GV nhận xét, tổng hợp những cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè mà HS đã trình bày.
8. GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 9: Xử lý tình huống nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 9 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 34 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 – 6, thảo luận và xây dựng một tình huống thường xảy ra trong quan hệ với thầy cô và bạn bè. GV có thể cung cấp giấy khổ lớn để HS viết hoặc vẽ tranh mô tả tình huống.
3. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về tình huống nhóm vừa xây dựng trước lớp.
4. GV tổ chức cho HS chọn một tình huống bất kì trong các tình huống vừa được trình bày để các nhóm thảo luận xử lý tình huống.
5. GV mời một nhóm bất kì sắm vai xử lý tình huống.
6. GV mời 2 – 3 HS nhận xét, góp ý về cách xử lý tình huống của nhóm bạn.
7. GV mời một nhóm khác xử lý lại tình huống.
8. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Tham gia trò chơi tập thể và chia sẻ những việc em đã làm để kết nối bạn bè

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hoà nhập – Hoà tan”.
2. GV phổ biến cách chơi và luật chơi cho HS:
 - Cả lớp đứng thành vòng tròn. Quản trò đứng giữa và hô: “Hoà nhập! Hoà nhập!”.

- Cả lớp hỏi: “Nhập mấy? Nhập mấy?”.
 - Quản trò hô: “Nhập ba! Nhập ba!”.
- Cả lớp thực hiện theo hiệu lệnh của quản trò. Bạn nào không vào được nhóm đủ ba người sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.
- Sau đó, quản trò lại hô: “Hoà tan! Hoà tan!”. Cả lớp lại tách ra thành vòng tròn và chơi lượt tiếp theo (quản trò có thể hô nhập thành các nhóm có số lượng khác nhau ở mỗi lượt chơi).
3. GV có thể cho một số HS luân phiên làm quản trò để các em được chủ động điều khiển trò chơi.
 4. Sau khi trò chơi kết thúc, GV tổng kết hoạt động.
 5. GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ của các em sau khi tham gia trò chơi.
 6. GV đề nghị HS nêu ý nghĩa của trò chơi.
 7. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ những việc em đã làm để kết nối bạn bè và nuôi dưỡng tình bạn trong thời gian qua.
 8. GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
 9. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:
 - Em sẽ làm gì để tiếp tục nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò?
 - Em đã thực hiện được những việc làm gì để giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô?
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu.
3. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể mời từ 3 – 5 HS chia sẻ.
4. GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 35 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần: Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.

5. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
6. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc em đã thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
7. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.
8. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Đề xuất những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.	☆☆☆	☆☆☆
2	Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.	☆☆☆	☆☆☆
3	Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc xác định những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.*
- 2. Tiếp tục quan sát và hỗ trợ con khi con thực hiện những lời nói, việc làm đó và tư vấn cho con nếu con gặp phải vấn đề với thầy cô hoặc bạn bè mà chưa tìm được cách giải quyết phù hợp.*
- 3. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương.
- Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội.
- Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** vui vẻ, thân thiện, biết tự lực thực hiện nhiệm vụ theo phân công, hướng dẫn.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** chia sẻ được những việc làm có ích cho cộng đồng trong sinh hoạt ở nhà, khu xóm và ở trường; phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** xây dựng được kế hoạch hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương theo điều kiện sẵn có, phù hợp, vừa sức.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** thực hiện được kế hoạch hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương và dễ dàng thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.

Chân trời sáng tạo

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Giấy A0, bút dạ, bảng nhựa có dòng kẻ dùng cho nhóm 4 hoặc nhóm 6;
- Các hình ảnh hoạt động của HS về tham gia các hoạt động công ích tại địa phương; hình ảnh về lễ hội truyền thống địa phương hoặc hoạt động xã hội; tranh/ảnh hoặc clip về tập luyện thể dục thể thao, đàn, hát, múa, aerobic,... tại khu phố;
- Phiếu đánh giá.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
 - Bút chì, bút màu, bút dạ, thẻ ép nhựa để viết chữ, kéo, hồ dán, giấy màu,...
- Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.*

TUẦN 13



Giao lưu tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương

- GV chủ nhiệm phối hợp với Ban Giám hiệu mời và “đặt hàng” trước với các nghệ nhân, chuyên gia, người phụ trách tổ chức lễ hội hằng năm tại địa phương (nếu có) để giới thiệu và chia sẻ cho HS về ý nghĩa của lễ hội tại địa phương; có thể mời ban nghi lễ trình diễn cho HS xem trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- GV chủ nhiệm chuẩn bị tâm thế, hỗ trợ HS sắp xếp đội hình để tham gia tập duyệt trước và trong buổi Sinh hoạt dưới cờ.
- GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội điều khiển chương trình tổ chức cho HS đặt câu hỏi để giao lưu với khách mời nhằm giúp các em hiểu rõ hơn về lễ hội truyền thống địa phương.
- GV đề nghị HS chia sẻ cảm xúc với bạn sau khi được nghe giới thiệu về lễ hội truyền thống của địa phương để nâng cao lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước.



Hoạt động 1: Đố vui về lễ hội truyền thống

1. GV đọc nhiệm vụ của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 37 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV chia lớp thành hai đội chơi, các đội bốc thăm để giành quyền chơi trước. Đội chơi trước sẽ cử một bạn HS làm quản trò. GV phổ biến luật chơi cho HS:
 - Khi quản trò hô “Đố bạn! Đố bạn!”, các đội chơi đáp “Đố gì? Đố gì?”, quản trò nêu yêu cầu: *Kể tên một lễ hội truyền thống mà bạn biết.*; các đội giơ tay để giành quyền trả lời, đội nào giơ tay trước sẽ được trả lời.
 - Đội trả lời đúng cử một bạn làm quản trò cho lần đố tiếp theo; đội nào không kể tên được lễ hội tiếp theo là trò chơi dừng lại.
3. GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi. GV nhận xét và tuyên dương cả hai đội, có thể yêu cầu HS giải thích thêm về một lễ hội nào đó để giúp HS hiểu thêm về nét đẹp văn hoá và đặc điểm vùng miền trong cả nước.
4. GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc của em sau khi tham gia đố vui về lễ hội truyền thống.
5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Hoạt động 2: Tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 37 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, thảo luận và tìm hiểu về một lễ hội truyền thống ở địa phương theo gợi ý:
 - Tên lễ hội truyền thống;
 - Thời điểm tổ chức hằng năm;
 - Một số hoạt động chính của lễ hội;
 - Nghi thức và trang phục trong lễ hội;
 - Ý nghĩa của lễ hội truyền thống.GV có thể phát phiếu tìm hiểu cho HS hoặc yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận vào giấy khổ lớn hoặc dưới dạng sơ đồ tư duy.
3. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
4. GV mời HS chia sẻ về việc tham gia của bản thân và người thân trong lễ hội.

Lưu ý: Nếu không có HS tham gia, GV có thể gợi ý xem trong các hoạt động chính của lễ hội, các em có thể tham gia ở hoạt động nào (với thái độ, năng lực phù hợp). Nếu có điều kiện, GV có thể cho HS xem các video về lễ hội thuộc các địa phương khác nhau.

5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 3: Làm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 38 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS: giấy, bìa màu, bút màu,... để làm tờ rơi.
2. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, xác định lễ hội truyền thống ở địa phương mà em muốn giới thiệu. Sau đó xây dựng ý tưởng của tờ rơi theo gợi ý:
 - Tên lễ hội;
 - Nội dung giới thiệu;
 - Các hình ảnh sẽ sử dụng trong tờ rơi.

Lưu ý: GV có thể yêu cầu mỗi tổ giới thiệu một lễ hội của địa phương em hoặc địa phương khác để tránh trùng lặp và đáp ứng tính đa dạng, phong phú của lễ hội.

3. GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp, các nhóm khác góp ý, bổ sung.
4. GV tổng hợp lại về ý tưởng làm tờ rơi của các nhóm và tổ chức cho các nhóm làm tờ rơi, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.
5. Kết thúc thời gian làm tờ rơi, GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình trước lớp. Nếu chưa kịp hoàn thành sản phẩm, GV cho các em hoàn thiện tờ rơi vào buổi chiều hoặc ở nhà.
6. GV nhắc nhở HS sử dụng tờ rơi mà các em đã hoàn thiện để tập giới thiệu với người thân về lễ hội truyền thống ở địa phương chuẩn bị cho phần giới thiệu ở tiết Sinh hoạt lớp.



Triển lãm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương

1. GV yêu cầu HS đọc thầm nhiệm vụ của tiết Sinh hoạt lớp trong SGK trang 38 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về tờ rơi mà các em đã làm ở tiết trước.
2. GV phối hợp cùng HS kê bàn ghế để các nhóm trưng bày tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.
3. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, mời đại diện các nhóm giới thiệu tờ rơi của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi để làm rõ về lễ hội mà nhóm bạn giới thiệu.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và tuyên dương các nhóm. GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu và ghi lại các hoạt động công ích của địa phương để chuẩn bị cho tiết hoạt động ở tuần 14.

TUẦN 14



Hưởng ứng các hoạt động xã hội ở địa phương

- GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho đại diện HS của mỗi lớp lên trao đổi và chia sẻ về các hoạt động xã hội ở địa phương. (Đó là những hoạt động nào? Hình thức tổ chức ra sao? Những người tham gia là ai? Ý nghĩa của các hoạt động xã hội ở địa phương).
- GV có thể mời HS phía dưới tham gia trả lời và đặt câu hỏi cho các bạn trên sân khấu để giúp các em hiểu rõ hơn hoạt động xã hội tại địa phương.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ về các hoạt động xã hội mà em thích.
- GV dặn dò HS ghi nhớ về các hoạt động xã hội mà các bạn chia sẻ để chuẩn bị tư liệu cho các hoạt động sau.



Hoạt động 4: Tìm hiểu về các hoạt động xã hội ở địa phương mà em có thể tham gia

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 39 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, các nhóm thảo luận và liệt kê các hoạt động xã hội ở địa phương theo các nhóm hoạt động như: hoạt động nhân đạo, từ thiện, hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động bảo vệ môi trường hay các hoạt động khác mà các em biết hoặc tự đề xuất.
GV có thể tổ chức cho HS trình bày kết quả thảo luận dưới dạng sơ đồ tư duy hoặc hình thức khăn trải bàn.
3. GV mời thành viên bất kì của mỗi nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Các nhóm khác đặt câu hỏi để hiểu rõ hoạt động cần biết.
4. GV đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 39, yêu cầu HS làm việc nhóm đôi trao đổi với bạn về một hoạt động mà em có thể tham gia.
5. GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
6. GV nhận xét và dẫn dắt, chuyển tiếp sang hoạt động 5.



Hoạt động 5: Lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 40 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, yêu cầu mỗi nhóm chọn ra một hoạt động xã hội ở địa phương mà nhóm muốn thực hiện.
3. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về hoạt động của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi về tính khả thi khi thực hiện hoạt động và các yêu cầu hỗ trợ khi cần thiết để đảm bảo cho hoạt động đạt kết quả tốt nhất.
4. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, hoạt động 5 và dựa vào gợi ý của bảng kế hoạch trong SGK để lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội tại địa phương của nhóm mình; GV lưu ý các em về các điều kiện cần có khi thực hiện kế hoạch phải đảm bảo để kế hoạch có tính khả thi cao nhất. Nếu cần người lớn hỗ trợ thì nêu rõ là ai? Có nhiệm vụ gì?
5. GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ kế hoạch của nhóm. Các nhóm khác góp ý, bổ sung để hoàn thiện bản kế hoạch.
6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
7. GV dặn HS về nhà thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương mà nhóm đã xây dựng.

Lưu ý: Nếu có điều kiện, GV chủ nhiệm có thể tham gia và mời phụ huynh cùng tham gia với các nhóm khi thực hiện kế hoạch tại địa phương để quan sát, nhận xét và hỗ trợ các em khi cần thiết.



Báo cáo kết quả việc tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương

1. GV mời 1, 2 HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 40 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả tham gia hoạt động xã hội ở địa phương của từng thành viên theo kế hoạch đã lập, đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và sự đóng góp của bản thân cũng như từng thành viên trong nhóm, tuyên dương các bạn có đóng góp tích cực.
3. GV tổng kết hoạt động và khen ngợi những tổ, cá nhân có nhiều sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.

TUẦN 15



Tham gia diễn đàn hành động vì cộng đồng

- GV Tổng phụ trách Đội phối hợp cùng GV chủ nhiệm tổ chức cho HS tham gia diễn đàn hành động vì cộng đồng theo kế hoạch của nhà trường.
- GV chủ nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn HS được lựa chọn lên sân khấu tham gia giao lưu cùng với khách mời.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS đặt câu hỏi, chia sẻ ý kiến về hành động vì cộng đồng với khách mời. Nội dung diễn đàn xoay quanh những câu chuyện kể về gương người tốt, việc tốt đã có những hoạt động đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng.
- GV tổ chức cho HS trao đổi về ý nghĩa của diễn đàn hành động vì cộng đồng và chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.



Hoạt động 6: Xác định các hoạt động lao động công ích ở địa phương em

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 41 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, các nhóm thảo luận và kể tên những hoạt động lao động công ích mà địa phương đã tổ chức hoặc em biết từ các nguồn thông tin khác.

3. HS trình bày cá nhân trong nhóm kể tên các hoạt động, sau đó nhóm tổng hợp ý kiến và trình bày dưới dạng sơ đồ tư duy hoặc kĩ thuật “khăn trải bàn” hay “các mảnh ghép”.
4. GV tổ chức cho đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, góp ý.
5. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 41 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
6. GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm 4, dựa vào những hoạt động đã liệt kê ở nhiệm vụ 1, từng HS chia sẻ những việc làm mình đã tham gia trong các hoạt động công ích và ích lợi của việc làm đó. GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.
7. GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, GV nhận xét việc tham gia của HS trong các hoạt động công ích của địa phương và tuyên dương những cá nhân tích cực.
8. GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 7: Thiết kế sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, 2 của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 42.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS), yêu cầu các nhóm lựa chọn một hoạt động lao động công ích và thống nhất nội dung, hình thức để làm sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

Gợi ý: Nội dung và hình thức tuyên truyền:

- Tên hoạt động lao động công ích;
- Ý nghĩa của hoạt động lao động công ích tại địa phương;
- Thông điệp tuyên truyền.

Hình thức: Tranh vẽ, bài viết, tờ rơi, poster,...

3. GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý cho nhóm bạn (nếu có). GV tổng hợp lại các sản phẩm mà các nhóm định làm để tuyên truyền.
4. GV tổ chức cho HS làm sản phẩm tuyên truyền theo nội dung đã thống nhất. GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.
5. GV tổ chức cho các nhóm trình bày, giới thiệu sản phẩm của mình. Nếu nhóm nào chưa hoàn thiện, GV yêu cầu các em tiếp tục hoàn thiện sản phẩm để thực hành tuyên truyền ở tiết Sinh hoạt lớp.

6. GV nhắc nhở HS về nhà cùng người thân và nhóm bạn tham gia một hoạt động công ích ở địa phương.



Thực hành tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương

1. GV mời HS đọc thâm nhiệm vụ của Sinh hoạt lớp và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về sản phẩm truyền thông.
2. GV tổ chức cho HS chuẩn bị bài tuyên truyền theo sản phẩm đã thiết kế và công việc thực tế các em đã làm trong tuần qua. Yêu cầu của bài tuyên truyền phải đảm bảo đủ các nội dung:
 - Tên bài tuyên truyền;
 - Mô tả công việc chính của các thành viên khi tham gia hoạt động lao động công ích;
 - Kết quả thực hiện;
 - Ý nghĩa của việc làm.
3. GV yêu cầu đại diện các nhóm thực hành tuyên truyền với cả lớp theo sản phẩm đã thiết kế. Các nhóm đặt câu hỏi với nhóm tuyên truyền để làm rõ thêm các công việc đã làm.
4. GV yêu cầu các nhóm tự đánh giá và đánh giá sự đóng góp của các thành viên trong nhóm trong việc tham gia các hoạt động công ích tại địa phương.
5. GV tổng kết, khen ngợi tinh thần thực hiện các việc làm để phát triển bản thân của HS trong lớp, nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các việc làm để đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng.
6. GV dặn dò HS trao đổi với người thân về việc làm tạo mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh; sưu tầm bài viết, tranh ảnh về các anh hùng lực lượng vũ trang Quân đội Nhân dân Việt Nam và đăng kí tham gia kể chuyện về chủ đề Quân đội Nhân dân Việt Nam vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau.

TUẦN 16



Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam

- GV Tổng phụ trách Đội phối hợp với GV chủ nhiệm tổ chức cho HS tham gia các hoạt động chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam theo kế hoạch của nhà trường.
- GV chủ nhiệm hỗ trợ HS trong quá trình các em tham gia kể chuyện về truyền thống quân đội Nhân dân Việt Nam qua bài viết, tranh ảnh sưu tầm được.

- HS lắng nghe chuyện kể về truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam và cổ vũ các bạn tham gia kể chuyện.
- GV mời HS chia sẻ cảm nghĩ về hình ảnh người chiến sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam. Nhắc các em ghi nhớ và về nhà chia sẻ với người thân.



Hoạt động 8: Tìm hiểu về cách thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 8 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 44 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4, chỉ ra những việc làm để thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. GV có thể cho HS làm phiếu thảo luận hoặc trình bày kết quả trên giấy khổ lớn.
3. GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.
4. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 8 và tổ chức cho HS tiếp tục làm việc nhóm 4 để trao đổi về cách em thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. Sau đó, các em thống nhất một số cách và viết vào bảng nhóm hoặc giấy để cùng chia sẻ với nhóm bạn.
5. GV tổng kết hoạt động và nhắc lại một số cách thiết lập mối quan hệ với những người sống xung quanh.



Hoạt động 9: Xử lý tình huống về mối quan hệ với những người sống xung quanh

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 9 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 44 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, các nhóm quan sát tranh, mô tả và sắm vai xử lý tình huống trong SGK trang 44.

Lưu ý: GV có thể chọn tình huống thực tế khác cho phù hợp với địa phương.

3. GV mời một vài nhóm thực hành mô tả và sắm vai, các nhóm khác góp ý xây dựng.
4. GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi xử lý tình huống. GV có thể hỏi cảm nhận của bạn đóng vai người giúp đỡ để nâng cao phẩm chất tương thân tương ái của HS.

5. GV tổng kết hoạt động và dặn dò các em luôn phát huy tình yêu thương với bạn bè, người thân và những người sống quanh em. Cùng người thân thực hiện những việc làm để thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.



Xây dựng bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện”

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 45 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các đồ dùng để làm bản quy ước: kéo, bút màu, bút mực, giấy màu,...;
2. GV tổ chức cho các em làm việc nhóm 4, thảo luận, xác định nội dung bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện”.
3. GV mời một vài nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác góp ý cho nhóm trình bày.
4. GV tổng kết một số quy ước mà các nhóm đã xây dựng:

Gợi ý:

- An ủi, động viên;
- Lắng nghe;
- Khen ngợi;
- Chia sẻ;
- Giúp đỡ;
- ...

5. GV tổ chức cho các nhóm làm bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện” theo các ý tưởng khác nhau về hình thức và trang trí cho đẹp.

Gợi ý:

- Lựa chọn hình thức trình bày (vẽ hình bàn tay, hình cây có tán lá,...);
 - Cắt giấy màu thành các hình trái tim hoặc hình bông hoa;
 - Viết nội dung của quy ước vào hình trái tim hoặc bông hoa;
 - Dán hình trái tim hoặc bông hoa lên hình bàn tay và trang trí thêm (nếu cần).
6. GV tổ chức cho các nhóm trưng bày bản quy ước và bình chọn bản em yêu thích. GV có thể cho HS bình chọn bằng hình thức dán hoa hoặc vẽ trái tim vào bản quy ước mà em yêu thích nhất.
7. GV tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt câu hỏi cho HS: *Em học thêm được những điều gì sau chủ đề này để tham gia các hoạt động vì cộng đồng?*
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời câu hỏi mà GV đã nêu.
3. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.
4. GV đọc từng đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 45 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.
5. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
6. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để đánh giá về việc thực hiện hoạt động trong chủ đề.
7. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân về việc em đã thực hiện.
8. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá của HS và tổng kết hoạt động.
GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương.	☆☆☆	☆☆☆
2	Đánh giá sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội.	☆☆☆	☆☆☆
3	Thiết lập quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Trò chuyện với con về các hoạt động lao động công ích, hoạt động xã hội tại địa phương.
2. Trao đổi với con về lễ hội truyền thống quê hương.
3. Lắng nghe con chia sẻ về cách tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và lễ hội truyền thống ở địa phương.
4. Hỗ trợ con trong việc tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động công ích và lễ hội truyền thống ở địa phương theo điều kiện của gia đình.
5. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Lập được sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình.
- Tham gia lập được kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** thực hiện lập sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình, giúp HS có ý thức tiết kiệm; có trách nhiệm với công việc được giao ở trường, ở lớp khi tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động do lớp và nhà trường tổ chức; hội diễn văn nghệ, tìm hiểu phong tục đón năm mới, hội chợ xuân,...
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** có nhận thức về các khoản chi tiêu gia đình thông qua hoạt động lập sổ tay ghi chép chi tiêu; nhận ra được nhu cầu phù hợp và không phù hợp, thoả mãn nhu cầu phù hợp và kiểm chế nhu cầu không phù hợp thông qua việc tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do trường tổ chức.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** HS xác định mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện, dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, của nhóm trong hoạt động lập kế hoạch kinh doanh của lớp, góp phần vào kế hoạch "Hội chợ xuân" của nhà trường.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Máy tính có nối mạng Internet;
- Một số hình ảnh về nhu cầu thiết yếu và không thiết yếu trong cuộc sống gia đình; hoá đơn, phiếu thu phổ biến;...
- Giấy A0, A1, Phiếu đánh giá.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Giấy A0, kéo, hồ (keo) dán, băng dính, giấy màu,...;
- Bìa các-tông, tập giấy/vở,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 17



Hội diễn văn nghệ chào năm mới

- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS tham gia hội diễn văn nghệ chào năm mới theo kế hoạch của nhà trường.
- GV Tổng phụ trách Đội hoặc lớp được phân công điều khiển chương trình phối hợp với GV khối 5 hỗ trợ các lớp tham gia hội diễn tốt nhất, hỗ trợ HS trong quá trình các em di chuyển lên sân khấu biểu diễn và trở về chỗ ngồi của lớp mình sau khi biểu diễn xong, nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình.
- GV dặn dò các em HS không tham gia biểu diễn trên sân khấu cổ vũ nhiệt tình cho các bạn.



Hoạt động 1: Nhận diện những hoạt động chi tiêu trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 em, quan sát hình ảnh trong SGK trang 47, thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:
 - Quan sát hình, nêu tên những nhóm chi tiêu trong gia đình.
 - Kể tên các khoản chi theo mỗi nhóm.
2. GV mời đại diện các nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung, có thể là những khoản chi tiêu không thiết yếu (có thể chi tiêu hoặc không chi tiêu,...).

3. GV trao đổi để HS nhận thức được những khoản chi tiêu thiết yếu và những khoản chi tiêu không thiết yếu: *Trong những khoản chi tiêu trên, khoản nào bắt buộc phải chi trong gia đình, khoản nào có thể không chi?*
4. HS trả lời theo suy nghĩ. GV tổng hợp ý kiến và giới thiệu: *Chi phí thiết yếu là những khoản chúng ta bắt buộc phải chi tiêu mỗi tháng. Các chi phí này tập trung vào việc ăn uống, nhà cửa, chi phí đi lại, các chi phí liên quan tiện ích như tiền điện thoại, tiền nước, Internet, tiền học phí,...*
5. GV tổ chức cho HS tiếp tục thảo luận để trả lời các câu hỏi:
 - Gia đình em có ghi chép các khoản chi tiêu không?
 - Trong gia đình em, ai là người ghi chép chi tiêu?
 - Thời gian người đó ghi chép chi tiêu là thường xuyên hay không thường xuyên?
 - Nội dung ghi chép chi tiêu được gia đình sử dụng làm gì?
 - Theo em, vì sao chúng ta cần ghi chép chi tiêu?
6. GV mời HS tự do phát biểu quan điểm, ý kiến cá nhân trước lớp.
7. GV khẳng định lại các lí do cần ghi chép chi tiêu: *Để biết rõ thực trạng chi tiêu, biết chúng ta đang tiết kiệm hay lãng phí để có điều chỉnh phù hợp, có tiền tiết kiệm và đầu tư, giúp tài chính ổn định vững chắc hơn...*



Hoạt động 2: Xác định nội dung ghi chép các khoản chi tiêu

Nhiệm vụ 1: *Chia sẻ những khoản chi tiêu cần ghi chép của gia đình em*

1. GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm hoặc cặp đôi về các loại chứng từ, ghi chép liên quan đến các khoản chi tiêu trong gia đình mà em thu thập được:
 - Đó là loại chứng từ gì (hoá đơn giấy, hoá đơn điện tử, hoá đơn bán lẻ, giấy giao nhận hàng hoá,...)?
 - Nội dung chính có trong mỗi chứng từ đó là gì?
2. HS chia sẻ trong nhóm hoặc theo cặp về các loại chứng từ, ghi chép của gia đình.

Ví dụ:

- Đây là hoá đơn tiền điện tháng 12 của gia đình em. Gia đình em phải chi 1 420 000 đồng cho tiền điện tháng này.
- Đây là hoá đơn tiền nước tháng 11 của nhà em. Nhà em chi 120 000 đồng cho tiền nước tháng này.
- Đây là hoá đơn đi siêu thị của mẹ em tuần trước. Tuần trước gia đình em đã mua gạo, thịt, nước mắm, rau xanh, hành, tỏi, dấm hết 950 000 đồng.

– Đây là ghi chép của bố em. Bố em ghi lại khoản chi thay lõi lọc nước hết 560 000 đồng.

– ...

3. GV mời HS báo cáo trước lớp về các khoản chi có chứng từ hoặc không có chứng từ chỉ có ghi chép của gia đình mình.

4. HS chia sẻ theo thực tế mình đã tìm hiểu.

5. GV hỏi thêm: *Hoá đơn giúp chúng ta điều gì?*. HS trả lời theo suy nghĩ.

6. GV có thể giải thích thêm: *Hoá đơn là chứng từ phổ biến giúp chúng ta có đầy đủ thông tin về mặt hàng đã mua, giá của mặt hàng, người hoặc đơn vị cung cấp, ngày cung cấp, các thông tin liên quan đến đảm bảo hàng hoá và bảo hành nếu hàng cần bảo hành... Chính vì vậy, khi mua bán hàng hoá chúng ta cần lấy và lưu giữ hoá đơn để ghi nhớ khoản chi và sử dụng hoá đơn trong các trường hợp cần thiết.*

Nhiệm vụ 2: Phân loại khoản chi tiêu theo các nhóm

1. GV đưa ra sơ đồ tư duy có trung tâm là “Các khoản chi tiêu” và các nhánh là “Khoản chi thiết yếu”, “Khoản chi không thiết yếu”, “Quỹ tiết kiệm”, “Quỹ dự phòng khẩn cấp” để HS quan sát và cho HS trao đổi.

2. GV tổ chức cho HS trao đổi:

– *Quan sát sơ đồ và nêu tên các nhóm chi tiêu.*

– *Ngoài các nhóm đã gợi ý, hãy bổ sung nhóm chi tiêu khác mà em biết? (Quỹ đầu tư, Quỹ phát triển cá nhân,...)*

– *Nêu cách hiểu của em về mỗi nhóm chi tiêu trên.*

3. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, yêu cầu HS vẽ và điền tiếp nội dung các khoản chi cụ thể cho các nhánh của sơ đồ.

4. GV tổ chức cho HS trưng bày sơ đồ tư duy về các khoản chi tiêu, góp ý và bình chọn nhóm có sơ đồ đẹp, ghi được nhiều thông tin nhất.

5. GV có thể đặt thêm câu hỏi cho HS: *Em có thể nêu thêm ý nghĩa của việc phân loại các khoản chi tiêu không?*

6. GV đưa ra kết luận:

– *Việc phân loại các khoản chi tiêu trong gia đình luôn cần thiết.*

– *Tùy theo thu nhập của mỗi gia đình, tỉ lệ của các khoản chi tiêu đó khác nhau.*

7. GV đánh giá, tổng kết hoạt động.

Gợi ý cho GV:

- Khoản chi thiết yếu, theo định kì là những khoản bắt buộc phải chi để duy trì cuộc sống và chi theo định kì hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng. Ví dụ: nước, điện, ga, lương thực,... Đây là những khoản chi đáp ứng nhu cầu của mỗi chúng ta để duy trì cuộc sống.
- Khoản chi không thiết yếu, không định kì là những khoản không bắt buộc phải chi, phát sinh đột xuất như uống trà sữa, đi xem phim,... Đây là những khoản chi đáp ứng mong muốn của chúng ta.
- Quỹ dự phòng khẩn cấp là khoản tiền nhất định được gia đình trích ra để sử dụng trong những trường hợp rủi ro bất ngờ. Quỹ này khác với số tiền tiết kiệm để mua nhà, mua xe máy, đi du lịch,... Mục đích của quỹ này để sử dụng trong những tình huống bất ngờ như thành viên trong gia đình ốm đau, tai nạn, thiên tai, thất nghiệp,...
- Quỹ tiết kiệm là khoản tiền nhất định được gia đình trích ra để dành mua sắm những tài sản lớn hoặc những kế hoạch cần sử dụng đến số tiền lớn như mua nhà, đi du lịch, đầu tư,... Quỹ tiết kiệm thường được các gia đình đem gửi tiết kiệm ở ngân hàng để lấy lãi và bảo đảm an toàn. Nhiều gia đình gộp quỹ dự phòng khẩn cấp và quỹ tiết kiệm vào với nhau.



Tìm hiểu cách ghi chép chi tiêu

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV tổ chức cho HS thực hiện hoạt động tìm hiểu cách ghi chép chi tiêu.
 - GV cho HS quan sát bảng trong SGK trang 48, thảo luận về cách ghi chép các hoạt động chi tiêu trong gia đình.
 - + *Nêu nội dung các nhóm chi tiêu được gợi ý ghi chép. (Khoản chi thiết yếu; Khoản chi không thiết yếu; Quỹ dự phòng khẩn cấp; Quỹ tiết kiệm;...)*
 - + *Mỗi khoản chi được gợi ý ghi những gì? (Tên cụ thể của khoản chi (ăn uống, xăng xe, xem phim,...); Số tiền; Ghi chú thêm)*
 - + *Theo em, cách ghi theo các khoản I, II, III, IV có ý nghĩa như thế nào? (Biết rõ khoản nào bắt buộc phải chi và khoản nào có thể tiết kiệm,...)*
 - + *Gia đình em thường phân chia các khoản chi tiêu như thế nào? Tại sao?*
 - + *Gia đình em có thường thảo luận về về các khoản chi tiêu đó không?*

3. GV chốt lại một số cách ghi chép chi tiêu phổ biến.

Lưu ý:

- Hoạt động này kết nối với Hoạt động 1, 2, GV yêu cầu HS trong lúc ghi chép cần ghi theo các khoản chi tiêu I, II, III, IV cho đúng.
- GV có thể gợi ý cho HS tính toán tỉ lệ % giữa các khoản chi tiêu đó.
- GV có thể giới thiệu một số quy tắc tài chính. Tỉ lệ giữa các khoản chi tiêu thường được mọi người áp dụng là 50:30:20 trong đó:
 - + 50% chi tiêu cho những việc thiết yếu như tiền nhà, tiền ăn uống, điện nước,...
 - + 30% chi tiêu cho các mong muốn khác như đi du lịch, mua sắm, giải trí,...
 - + 20% chi tiêu cho tiết kiệm và đầu tư.

4. GV mời một số HS nêu mục đích của việc ghi chép chi tiêu trong gia đình.

5. GV tổ chức cho HS đề xuất nội dung sinh hoạt lớp tuần sau (nếu cần), hoặc định hướng: Căn cứ vào nội dung phân loại chi tiêu, các em hãy suy nghĩ về cách thiết kế sổ ghi chép chi tiêu và cùng người thân thực hành ghi chép chi tiêu trong 1 tuần để tuần sau chúng ta sẽ làm sổ ghi chép chi tiêu.

6. GV dặn dò HS về nhà cùng người thân thực hiện ghi chép chi tiêu của gia đình trong 1 tuần và tìm hiểu, đặt các câu hỏi về phong tục chào đón năm mới của địa phương.

TUẦN 18

Chân trời sáng tạo



Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương

- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS tham gia toạ đàm về những thay đổi trong cách đón năm mới của địa phương theo kế hoạch của nhà trường.
- GV chủ nhiệm nhắc HS đặt câu hỏi mà các em đã chuẩn bị cho khách mời để làm rõ sự thay đổi trong cách đón năm mới ở địa phương, thích nghi với thời đại công nghiệp 4.0. GV có thể hỗ trợ HS khi cần thiết.
- GV Tổng phụ trách Đội mời HS chia sẻ cảm nhận của các em về sự thay đổi phong tục đón năm mới ở địa phương.
- GV nhắc HS ghi nhớ và về nhà chia sẻ với người thân về những thay đổi trong cách đón năm mới ở địa phương sau toạ đàm.



Hoạt động 3: Xác định những thuận lợi, khó khăn và lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 49 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về bảng ghi chép các khoản chi tiêu của gia đình trong 1 tuần.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 em, phát giấy A0 và tổ chức cho các nhóm trao đổi về kết quả ghi chép chi tiêu của gia đình em trong 1 tuần; nêu những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện ghi chép chi tiêu.
3. GV hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ: từng thành viên trong nhóm chia sẻ với các bạn về kết quả ghi chép chi tiêu của gia đình mình trong 1 tuần và những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện ghi chép chi tiêu của gia đình em. Sau khi các thành viên trong nhóm chia sẻ xong, cả nhóm cùng tổng hợp và viết kết quả thảo luận vào giấy A0.
4. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Gợi ý:

– *Thuận lợi:*

+ *Hoá đơn đã in sẵn các khoản chi tiêu.*

+ ...

– *Khó khăn:*

+ *Khó hình thành thói quen thường xuyên ghi chép tỉ mỉ.*

+ *Khó nhớ hết những khoản chi tiêu nếu không ghi chép kịp thời.*

+ ...

5. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm đôi, thảo luận về những lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình.

6. GV mời các nhóm chia sẻ về lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu. Các nhóm khác lắng nghe và nêu nhận xét, bổ sung nếu có ý kiến khác nhóm bạn.

Gợi ý:

– *Theo dõi, kiểm soát được thu nhập và các khoản chi tiêu của gia đình.*

– *Ghi nhớ được các nội dung chi tiêu.*

– *Cân đối các khoản chi tiêu, tránh lãng phí.*

– ...

7. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Hoạt động 4: Thực hành làm sổ ghi chép chi tiêu của gia đình

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 50 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các đồ dùng để làm sổ ghi chép chi tiêu.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, yêu cầu các nhóm quan sát sổ mẫu trong SGK trang 50 và thảo luận về chất liệu, hình thức, nội dung sổ ghi chép chi tiêu.
3. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.

Gợi ý:

- *Chất liệu: giấy, vải,...*
 - *Hình thức: đóng thành sổ,...*
 - *Nội dung: ghi chép theo các khoản chi tiêu của gia đình: Khoản chi thiết yếu; khoản chi không thiết yếu; Quỹ dự phòng khẩn cấp; Quỹ tiết kiệm.*
4. GV chốt lại chất liệu, hình thức và nội dung sổ ghi chép chi tiêu mà các nhóm dự định làm.
 5. GV tổ chức cho HS thực hiện làm sổ ghi chép chi tiêu theo các bước trong SGK:
 - *Bước 1: chuẩn bị chất liệu: giấy trắng, giấy màu, bìa các-tông, kéo, hồ dán, kim chỉ,...*
 - *Bước 2: thiết kế các trang ghi chép theo gợi ý;*
 - *Bước 3: đóng sổ và trang trí.*
 6. GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình làm sổ ghi chép chi tiêu (nếu cần).
- Lưu ý:** Nếu hết thời gian mà HS vẫn chưa làm xong, GV có thể nhắc HS về nhà tiếp tục hoàn thiện sổ ghi chép chi tiêu và mang đến lớp để trưng bày, giới thiệu vào tiết Sinh hoạt lớp.



Trưng bày, giới thiệu sổ ghi chép chi tiêu

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về sổ ghi chép chi tiêu mà các em đã làm ở tiết hoạt động trải nghiệm trước.
3. GV tổ chức cho HS trưng bày những cuốn sổ của mình trước lớp. (GV có thể hướng dẫn HS kê bàn ghế, tổ chức lớp theo hình chữ U hoặc tổ chức theo kỹ thuật triển lãm phòng tranh.).

Lưu ý: GV yêu cầu HS nêu cách chọn chất liệu, màu sắc, thiết kế để kiểm tra và phát huy năng lực sáng tạo của HS.

4. GV tổng kết hoạt động và yêu cầu HS chuẩn bị cho các hoạt động tuần sau: tìm hiểu những lễ hội chào đón năm mới ở ba miền thông qua sách, báo, Internet. GV phổ biến kế hoạch tổ chức cuộc thi “Rung chuông vàng” của nhà trường và tổ chức cho HS đăng kí tham gia.

TUẦN 19



Tìm hiểu những lễ hội chào đón năm mới ở ba miền

- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.
- GV Tổng phụ trách tổ chức cho HS tham gia chơi trò chơi “Rung chuông vàng” theo chủ đề “Lễ hội chào đón năm mới”. GV chủ nhiệm hỗ trợ và hướng dẫn HS đã đăng kí tham gia trò chơi.
- GV nhắc nhở HS cổ vũ các bạn trong lớp và các lớp khác theo tinh thần “fair play” mỗi khi các bạn có câu trả lời đúng.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều các em tìm hiểu được về lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.



Hoạt động 5: Nhận diện các công việc của hoạt động kinh doanh

1. GV yêu cầu HS đọc to hoặc đọc thầm nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 51 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh trí hơn”. GV mời một số HS tham gia trò chơi, chia thành 2 đội và thi viết lên bảng những từ, cụm từ thường được sử dụng trong hoạt động kinh doanh có trong bài thơ “Em học kinh doanh”.
3. GV tổng kết trò chơi và mời 1 – 2 HS nhắc lại những từ ngữ về hoạt động kinh doanh có trong bài thơ mà các bạn đã nêu.
Gợi ý: mua – bán, tiền vốn, nhân công, lãi, lỗ, hàng hoá, chi phí,...
4. GV có thể yêu cầu HS chia sẻ hiểu biết về một hoặc một số từ ngữ về hoạt động kinh doanh mà HS vừa nêu.
5. GV yêu cầu HS liệt kê các công việc của hoạt động kinh doanh theo hiểu biết của mình.
6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Hoạt động 6: Tìm hiểu các hoạt động kinh doanh phù hợp với "Hội chợ xuân"

1. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, vẽ tranh hoặc viết về những mặt hàng được mua – bán trong “Hội chợ xuân”.
2. GV mời một số HS chia sẻ về những mặt hàng được mua – bán trong “Hội chợ xuân” mà em đã vẽ hoặc viết.
3. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A1, yêu cầu các nhóm thảo luận về những công việc cần thực hiện để tổ chức “Hội chợ xuân” và ghi kết quả vào giấy A1.

GV có thể đặt một số câu hỏi để gợi ý, định hướng cho HS từng bước nhận diện những công việc cần thực hiện, nguyên, vật liệu cần thiết để tổ chức “Hội chợ xuân”.

4. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung nếu có ý kiến khác nhóm bạn.

Gợi ý:

- Lập danh sách các mặt hàng;
- Chuẩn bị đồ dùng, nguyên – vật liệu;
- ...

5. GV tổng kết hoạt động và thống nhất các công việc cần thực hiện để tổ chức “Hội chợ xuân”.



Triển khai kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.

2. GV triển khai đến HS kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.

Lưu ý: Trong trường hợp nhà trường chưa (hoặc không) có kế hoạch tổ chức, GV cần đưa ra một kế hoạch “Hội chợ xuân” giả định để HS có thể hình dung ra kế hoạch tổng thể, từ đó xác định được những công việc HS cần thực hiện phù hợp với khả năng của mình.

3. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) về các hoạt động chung của lớp trong kế hoạch “Hội chợ xuân” của nhà trường như phân công khu vực của mỗi lớp trong sân trường, cách giữ vệ sinh chung khi tham gia “Hội chợ xuân”, nhấn mạnh sự phối hợp giữa các lớp.
4. GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.

5. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý, bổ sung.
6. GV tổng hợp các ý kiến và chốt lại các hoạt động chung của lớp khi tham gia “Hội chợ xuân” của trường.
7. GV yêu cầu HS ghi chép đầy đủ những thông tin cần thiết về kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.
8. GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 20



Tổ chức hoạt động chào năm mới

- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và hướng dẫn thực hiện kế hoạch “Hội chợ xuân” của trường.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS đặt câu hỏi, trao đổi về những điều cần lưu ý khi tổ chức và tham gia “Hội chợ xuân”.
- GV chủ nhiệm yêu cầu HS ghi nhớ hướng dẫn những việc cần thực hiện trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.
- Sau khi về lớp, GV mời một số HS chia sẻ những điều mình đã ghi nhớ để thực hiện các hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” và khen ngợi các em chăm chú lắng nghe, ghi nhớ được nhiều thông tin.



Hoạt động 7: Lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 53 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, thảo luận để lựa chọn những công việc kinh doanh nhóm hoặc lớp có thể tham gia trong kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức và những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện công việc kinh doanh đó.
3. GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý, bổ sung nếu có ý kiến khác nhóm bạn. GV có thể đặt câu hỏi gợi ý để HS trả lời.

Gợi ý:

- *Thuận lợi:*
- + *Hàng hoá phong phú;*
- + *Hàng hoá có nguồn gốc rõ ràng;*
- + ...

– *Khó khăn:*

+ *Giá sản phẩm còn cao;*

+ ...

4. GV kết luận và chốt lại công việc mà các nhóm dự kiến sẽ thực hiện trong “Hội chợ xuân”.

5. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm, lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” theo công việc mà nhóm đã xác định. GV có thể tham khảo mẫu sau:

KẾ HOẠCH KINH DOANH TRONG “HỘI CHỢ XUÂN”

Nhóm: **Lớp:**

1. Mục tiêu:.....

.....

2. Thời gian:.....

3. Địa điểm:.....

.....

4. Vật liệu, đồ dùng cần chuẩn bị:.....

.....

5. Phân công thực hiện:

STT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú

6. GV mời đại diện các nhóm trình bày kế hoạch của nhóm mình, các nhóm khác góp ý để hoàn thiện bảng kế hoạch.
7. GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 8: Thực hiện chuẩn bị một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức

1. Trên cơ sở bảng kế hoạch của từng nhóm ở hoạt động 7, GV yêu cầu từng nhóm thảo luận để xác định những đồ dùng, vật dụng trong kế hoạch kinh doanh có thể chuẩn bị ở lớp.
2. GV tổ chức cho các nhóm làm các đồ dùng đã được thống nhất thực hiện trên lớp. GV đề nghị HS sử dụng những đồ dùng, vật dụng đã chuẩn bị sẵn hoặc những vật dụng có thể tận dụng được để làm các đồ dùng đã xác định.
3. GV yêu cầu các nhóm đảm bảo an toàn trong quá trình làm và thu dọn sạch sẽ, gọn gàng sau khi làm xong.
4. GV tổng kết hoạt động.
5. GV dặn dò HS tiếp tục thực hiện những công việc khác trong kế hoạch kinh doanh của “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.



Tham gia “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức

1. GV tổ chức cho lớp tham gia “Hội chợ xuân” theo đúng khu vực mà lớp mình được sắp xếp; từng nhóm thực hiện công việc được phân công để tham gia thực hiện “Hội chợ xuân” của toàn trường theo kế hoạch đã lập.
2. GV nhắc nhở các nhóm tham gia nhiệt tình, văn minh, giữ gìn vệ sinh chung.
3. Sau khi kết thúc “Hội chợ xuân”, GV tổ chức cho HS đánh giá, nhận xét kết quả kinh doanh theo hình thức tự đánh giá và đánh giá trong nhóm:
 - Đối chiếu doanh thu thực tế với doanh thu theo kế hoạch đã xây dựng;
 - Chỉ ra những việc đã làm được, chưa làm được của bản thân và của lớp.
4. GV nhận xét, rút kinh nghiệm và khen ngợi tinh thần tham gia của HS trong lớp.
5. GV tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi:
 - Em làm thế nào để duy trì được thói quen ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình?
 - Em làm thế nào để có được một bản kế hoạch kinh doanh tốt, khả thi?
2. GV hướng dẫn HS thực hiện phần đánh giá bằng cách phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá.
3. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:
 - Vẽ hoặc viết cảm xúc khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.
 - Đọc từng nội dung trong Phiếu đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.
4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
5. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 2 trong Phiếu đánh giá.
6. GV dặn dò HS về nhà chia sẻ với người thân những điều mình đã học về cách ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình, cách lập kế hoạch kinh doanh theo kế hoạch chung được tổ chức.
7. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá của HS.
GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

- Vẽ biểu tượng hoặc viết cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động trong chủ đề “Hội chợ xuân và quản lí chi tiêu”.

.....

.....

– Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Xác định nội dung, cách thức ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
2	Làm cuốn sổ ghi chép chi tiêu trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
3	Xác định những hoạt động chính trong kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	☆☆☆	☆☆☆
4	Lập kế hoạch của nhóm/ lớp để tham gia “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Hướng dẫn con nhận diện được các loại hoá đơn, chứng từ và các khoản chi tiêu chính trong gia đình.
2. Hỗ trợ, nhắc nhở con làm sổ ghi chép chi tiêu và cùng con ghi chép các khoản chi tiêu vào sổ ghi chép chi tiêu của gia đình.
3. Hỗ trợ con xác định các công việc cần thực hiện khi tham gia các hoạt động kinh doanh.
4. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.



PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** HS thể hiện trách nhiệm với bản thân thông qua việc xác định đặc điểm của HS lớp 5, xác định việc mình sẽ chuyển cấp vào cuối năm học và những đức tính cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** hiểu biết về bản thân và môi trường sống thông qua rèn luyện một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới; hình thành được một số thói quen, nề nếp sinh hoạt và kĩ năng tự phục vụ.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** HS rèn luyện kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động để phát triển năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua việc xây dựng kế hoạch tìm hiểu về môi trường học tập mới, kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Phiếu học tập, Phiếu đánh giá;
- Giấy màu, kéo, hồ dán,...

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Kết quả tìm hiểu về môi trường học tập mới.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 21



Phong trào “Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới”

- GV chủ nhiệm phối hợp với GV bộ môn Giáo dục Thể chất, Âm nhạc,... có thể đăng kí với GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS có khả năng, năng khiếu (kèn, trống, cổ vũ, hát dân ca, vọng cổ, võ thuật,...) tập dượt trước trong tuần để biểu diễn thể hiện khả năng trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- GV chủ nhiệm quản lí lớp, nhắc các em HS cần chú ý tham gia hoạt động chung, cổ vũ văn minh cho các tiết mục trình diễn của các bạn.
- GV đề nghị HS hãy chú ý phát triển và ghi nhớ những khả năng của bản thân, điều này tạo cơ hội cho các em có thể thích ứng với môi trường học tập mới nhanh hơn, tốt hơn.



Hoạt động 1: Nhận diện về đặc điểm của học sinh lớp 5

Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về những điểm khác biệt của HS lớp 5

1. GV mời HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 56.
2. GV trao đổi để làm rõ yêu cầu của nhiệm vụ:
 - Em hiểu thế nào là điểm khác biệt của HS lớp 5? (Là điểm mà HS lớp 5 có, còn HS các lớp khác thì không có hoặc không rõ ràng.)
 - Điểm khác biệt của HS lớp 5 có thể thuộc những lĩnh vực gì? (Đặc điểm bên ngoài, độ tuổi, nhiệm vụ học tập, vai trò, vị trí,...)
3. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, vẽ sơ đồ tư duy thể hiện điểm khác biệt của HS lớp 5. Gợi ý, đó có thể là những điều khi ở các lớp dưới em không có nhưng khi lên lớp 5 lại trở thành đặc điểm của các em. Sau đó, GV hỗ trợ các nhóm hoàn thành sơ đồ tư duy.
4. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả: Các nhóm dán sơ đồ tư duy của mình lên bảng. Đại diện một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung ý kiến cho sơ đồ tư duy của nhóm bạn. Sau đó, GV trình chiếu sơ đồ tư duy của GV thể hiện điểm khác biệt của HS lớp 5.

Gợi ý:

- *Đặc điểm: lớn nhất cấp Tiểu học, tuổi lớn nhất trường, môi trường giao tiếp rộng hơn, tự phục vụ tốt hơn, trí nhớ logic tốt hơn, tự bảo vệ bản thân tốt hơn, mong muốn khẳng định bản thân mình nhiều hơn, được các em HS lớp dưới ngưỡng mộ,...*
- *Nhiệm vụ học tập: Hoàn thành cấp Tiểu học, chuyển lên cấp Trung học cơ sở, các môn học khó hơn, nhiều bài tập và hoạt động hơn,...*
- *Các mối quan hệ: nhiều mối quan hệ với bạn bè, thầy cô hơn; có thể có các mối quan hệ trên mạng xã hội.*

5. GV nhận xét và kết nối sang nhiệm vụ 2: *HS lớp 5 là HS có vị trí đặc biệt trong trường tiểu học. Những điểm mới của HS lớp 5 có rất nhiều nhưng ở năm học này, các em là HS lớn nhất trường, hoàn thành chương trình cấp Tiểu học và chuẩn bị vào cấp Trung học cơ sở. Hãy cùng nhau thảo luận và nêu ý kiến của em về những điều này.*

Nhiệm vụ 2: Thảo luận về những điểm mới của các em trong năm học này

1. HS nêu các điểm mới mà SGK Hoạt động trải nghiệm 5 yêu cầu các em thảo luận:

- Hoàn thành chương trình cấp Tiểu học;
- Lớn nhất cấp Tiểu học;
- Chuẩn bị vào trường trung học cơ sở.

2. GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ:

- *Ngoài những nội dung trên, các em có muốn thảo luận về nội dung nào khác?*
- *Với điểm mới của HS lớp 5 “Hoàn thành chương trình cấp Tiểu học”, em có thể thảo luận về các vấn đề gì?*
- *Các nội dung em có thể thảo luận về điểm mới “Lớn nhất cấp Tiểu học” là gì?*
- *Với điểm mới “Chuẩn bị vào trường trung học cơ sở”, chúng ta sẽ cùng thảo luận về các vấn đề gì?*

GV đề nghị HS tự đưa ra các nội dung mình sẽ thảo luận. Khi trao đổi để làm rõ các nội dung thảo luận theo các điểm mới trên, GV tổ chức cho HS tự đề xuất, nếu HS còn đề xuất lan man hoặc chưa đề xuất được thì GV gợi ý (chỉ nêu vấn đề chứ không nêu câu hỏi cho HS trả lời).

Gợi ý:

- Nội dung thảo luận về “Hoàn thành chương trình cấp Tiểu học”: Thế nào là hoàn thành chương trình cấp Tiểu học? Để hoàn thành em cần làm những gì? Khi hoàn thành em sẽ nhận được gì? Suy nghĩ của em khi mình hoàn thành chương trình cấp Tiểu học,...
 - Nội dung thảo luận về “Lớn nhất cấp Tiểu học”: Suy nghĩ, cảm xúc của các em khi đang là HS lớn nhất trường? Lớn nhất cấp Tiểu học được thể hiện thế nào về đặc điểm thể chất, khả năng? Khi là HS lớn nhất trong trường, chúng ta nên học tập, rèn luyện, cư xử như thế nào?
 - Nội dung thảo luận về “Chuẩn bị vào trường trung học cơ sở”: Chúng ta nên làm gì để chuẩn bị vào trường trung học cơ sở? Chúng ta có thể có những khó khăn, thuận lợi gì khi chuẩn bị vào trường trung học cơ sở? Suy nghĩ, cảm xúc của em khi chuẩn bị vào trường trung học cơ sở?...
- 3.** GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm. Sau đó, tổ chức cho HS báo cáo trước lớp. Đại diện mỗi nhóm báo cáo về một nội dung thảo luận, các nhóm khác theo dõi và bổ sung các ý kiến.
- 4.** GV tổng kết hoạt động, kết nối vào hoạt động 2: Một trong những sự kiện quan trọng của các em trong năm học này là chuẩn bị vào trường trung học cơ sở. Sau đây, chúng ta cùng khám phá môi trường học tập mới.



Hoạt động 2: Khám phá môi trường học tập mới

- 1.** GV mời HS tự đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 56 – 57.
- 2.** GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động:
 - Quan sát tranh và cho biết tranh thể hiện những nội dung nào? (Thời gian học; Cách học; Những điều khác.)
 - Mời các bạn bổ sung về “Những điều khác” mà các em muốn thảo luận. (Cách đi từ nhà đến trường; các môn học trong trường trung học cơ sở; các câu lạc bộ;...)
- 3.** GV tổ chức cho HS thảo luận theo hình thức khăn trải bàn.
 - Mỗi nhóm chọn một điểm mới ở trường trung học cơ sở để thảo luận. Mỗi bạn trong nhóm viết ra những điều mình biết về điểm mới đó, sau đó chia sẻ với các bạn trong nhóm. Cả nhóm thống nhất và viết vào ô ở giữa.
 - GV mời HS các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình.

- GV tổng kết một số nội dung các em đã thảo luận. GV chú ý không cần tổng hợp quá nhiều vì sau đó HS sẽ thực hiện tìm hiểu về trường trung học cơ sở.
- 4. GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc, tâm trạng của em khi chuẩn bị bước vào môi trường học tập mới. GV tổ chức sao cho HS trong lớp nối tiếp nhau nói về tâm trạng của bản thân trước nhiệm vụ mới này, càng nhiều HS chia sẻ càng tốt.
- 5. GV động viên HS không lo lắng mà hãy chuẩn bị tinh thần, khả năng thật tốt vì sẽ có những điều vô cùng tốt đẹp đang chờ đợi các em phía trước.
- 6. GV tổng kết hoạt động.



Xây dựng phiếu tìm hiểu về môi trường học tập mới

1. GV tổ chức cho HS tự đánh giá kết quả hoạt động tuần trước. Nội dung này do Ban cán sự lớp điều hành. Ban cán sự lớp báo cáo về các vấn đề như: đi học chuyên cần; tác phong, đồng phục; chuẩn bị bài, đồ dùng học tập; vệ sinh; những vấn đề khác. Sau đó, GV nhận xét sơ bộ về tuần học trước, tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích, động viên HS khắc phục những tồn tại, hạn chế của lớp trong tuần.
2. Tổ chức xây dựng phiếu tìm hiểu về môi trường học tập mới.
 - GV mời một HS nhắc lại những nội dung mà cả lớp đã cùng nhau thảo luận về trường trung học cơ sở trong tiết hoạt động trước.
 - GV kết nối: *Để chuẩn bị cho các em thật tốt khi bước vào trường trung học cơ sở, chúng ta sẽ cùng xây dựng nội dung tìm hiểu về trường trung học cơ sở. Ngoài những nội dung đã thảo luận trong tiết hoạt động trước, chúng ta còn muốn tìm hiểu về điều gì?* GV cho HS tự do nêu ý kiến.
 - GV khẳng định lại: *Chúng ta có nhiều điều để tìm hiểu về trường trung học cơ sở, tuy nhiên, có một số nội dung không thể bỏ qua. Đây là những nội dung góp ích cho chúng ta rất nhiều để chuẩn bị vào trường trung học cơ sở. Đó là: Tên và địa điểm trường; cách di chuyển từ nhà đến trường; các khu công trình của nhà trường; các môn học và hoạt động giáo dục; cách học của một môn học/hoạt động giáo dục;...*
 - GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi về cách thực hiện tìm hiểu môi trường học tập mới:
 - + *Em sẽ thực hiện tìm hiểu cùng ai?*
 - + *Em sẽ thực hiện vào lúc nào?*
 - + *Theo dự kiến, em có thể gặp khó khăn gì?...*

GV khuyến khích HS có thể lập nhóm để cùng tìm hiểu nếu các em có cùng mong muốn vào trường trung học cơ sở giống nhau.

- GV đề nghị HS xác định hình thức và nội dung báo cáo kết quả tìm hiểu. (HS có thể làm phiếu như SGK gợi ý, có thể tìm hiểu và ghi vào sổ nhật kí rồi chuyển thành bài báo cáo PowerPoint, HS có thể làm thành sản phẩm báo cáo gồm cả hình ảnh, nội dung,...)

3. GV tổ chức cho HS đề xuất nội dung sinh hoạt lớp tuần sau (nếu cần), hoặc định hướng: *Căn cứ vào nội dung chủ đề hành động tháng này, giờ sinh hoạt sau chúng ta sẽ cùng bàn bạc để mỗi cá nhân có thể lập được kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân để các em có thể tự tin vào trường trung học cơ sở.*

4. GV dặn dò HS về nhà thực hiện tìm hiểu về môi trường học tập mới cùng với người thân và hoàn thiện sản phẩm báo cáo trước giờ hoạt động trải nghiệm tiếp theo. Sản phẩm có thể là phiếu điều tra, tìm hiểu, tranh vẽ, ảnh chụp, bài trình chiếu,... GV hướng dẫn HS cách trao đổi với người thân để người thân hỗ trợ em thực hiện hoạt động tìm hiểu về môi trường học tập mới.

5. GV nhắc HS chuẩn bị các câu hỏi, ý kiến, tình huống để tham gia diễn đàn “Phát triển bản thân mỗi ngày” trong giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần kế tiếp.

TUẦN 22



Hoạt động rèn luyện và phát triển bản thân

- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.
- GV tổ chức cho HS tham gia diễn đàn “Phát triển bản thân mỗi ngày” theo kế hoạch của nhà trường.
- + GV Tổng phụ trách Đội hoặc lớp được phân công điều khiển chương trình, phối hợp với GV khối 5 hỗ trợ các lớp tham gia diễn đàn tốt nhất.
- + Người điều khiển nêu rõ nội dung của diễn đàn: *Chia sẻ câu chuyện, ý kiến của bạn về rèn luyện và phát triển bản thân: Việc rèn luyện bản thân mỗi ngày có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của chúng ta? Mỗi ngày, chúng ta nên rèn luyện bản thân ở những lĩnh vực gì? Vì sao? Cách chúng ta có thể thực hiện rèn luyện bản thân ở mỗi lĩnh vực.*

- + HS điều khiển diễn đàn đề nghị các bạn cho ý kiến. Để đảm bảo thành công, cần có sự chuẩn bị trước một số ý kiến nòng cốt.
- + Khi HS phát biểu ý kiến có thể có thêm những câu hỏi, ý kiến trao đổi.
- GV Tổng phụ trách Đội tổng kết hoạt động, tuyên dương, khen thưởng những HS tích cực tham gia diễn đàn và nhắc HS ghi nhớ điều em học được từ câu chuyện, ý kiến của các bạn.



Hoạt động 3: Báo cáo về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu

1. GV nêu nhiệm vụ của hoạt động:

- *Trình bày về không gian của ngôi trường trung học cơ sở mà em đã tìm hiểu.*
- *Trao đổi về các môn học và hoạt động giáo dục ở môi trường học tập mới.*
- *Chia sẻ những điều khác về môi trường học tập mới.*

2. GV đề nghị HS báo cáo về tên trường mà mình đã tìm hiểu. Thông thường, trong xã/ phường, quận/ huyện có một số trường trung học cơ sở hữu hạn, vì vậy sau khi HS báo cáo, GV chia lớp thành nhóm, sao cho các em trong nhóm cùng tìm hiểu về một trường. Nếu nhóm quá đông thì tách ra thành nhiều nhóm, đảm bảo mỗi nhóm có không quá 8 thành viên. GV đề nghị các nhóm tập hợp tư liệu, nội dung đã tìm hiểu thành báo cáo lớn.

3. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu.

- Báo cáo về tên, địa điểm, khu lớp học và các công trình của trường: mỗi trường có một đại diện nhóm báo cáo.
- Báo cáo về các môn học và hoạt động giáo dục ở môi trường học tập mới: một nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung ý kiến.
- Báo cáo về các nội dung khác: tùy thuộc thực tế tìm hiểu của HS để báo cáo.

4. GV tổng kết hoạt động và kết nối với hoạt động 4: *Trường trung học cơ sở có nhiều điều khác với trường tiểu học về cả không gian và cách tổ chức môn học, hoạt động giáo dục. Để tự tin thích ứng với môi trường học tập mới ở cấp trung học cơ sở, các em cần chuẩn bị kỹ lưỡng và rèn luyện một số thói quen, đức tính tốt. Sau đây, chúng ta cùng đến với hoạt động 4.*



Hoạt động 4: Xác định những đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới

- GV tổ chức cho HS nêu những điểm mạnh, điểm yếu và những thuận lợi, khó khăn của em để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới bằng cách tổ chức cho HS thực hiện phiếu học tập cá nhân, sau đó tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm và trước lớp.
- GV nêu yêu cầu và phát cho mỗi HS một phiếu học tập như sau:

ĐIỂM MẠNH	ĐIỂM YẾU
NHỮNG ĐỨC TÍNH EM CẦN RÈN LUYỆN	
THUẬN LỢI	KHÓ KHĂN

- GV đề nghị HS suy nghĩ và viết các thông tin phù hợp với cá nhân mình vào phiếu. GV có thể giải thích thêm:
- + Điểm mạnh, điểm yếu là những đặc điểm, khả năng tự thân em có. Ví dụ như điểm mạnh, điểm yếu về sức khỏe, trí tuệ, thói quen, đức tính...
- + Thuận lợi, khó khăn là những yếu tố từ môi trường bên ngoài tác động đến em. Ví dụ, nhà gần trường, nhà xa trường, được bố mẹ đưa đi học hằng ngày hoặc không được bố mẹ đưa đi học hằng ngày,...
- + Những đức tính em cần rèn luyện là những đức tính giúp em khắc phục điểm yếu và khó khăn, phát huy điểm mạnh và thuận lợi để em có thể phát triển tốt nhất. Ví dụ, em có điểm yếu là khó làm quen với mọi người thì em cần rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp.

- Sau khi HS hoàn thành xong phiếu, GV giới thiệu:

Các đức tính mà các em vừa nêu có thể xếp thành các nhóm. Việc rèn luyện các đức tính theo nhóm sẽ hỗ trợ nhau để đạt kết quả tốt hơn. Sau đây, chúng ta sẽ cùng phân loại các đức tính bằng hoạt động dán hoa. Cô có 3 bông hoa đức tính “Đức tính liên quan đến học tập”, “Đức tính liên quan đến nền nếp, kỉ luật”, “Đức tính liên quan đến giao tiếp, ứng xử”. Những bông hoa này mới có nhụy hoa, ghi tên các nhóm đức tính. Các em hãy viết các đức tính mình cần rèn luyện vào các cánh hoa và dán vào nhóm phù hợp. (GV vừa nói vừa thao tác).

– **Gợi ý:**

- + *Vẽ một hình, có 3 bông hoa.*
 - + *Bông hoa thứ nhất có nhụy là “Đức tính liên quan đến học tập”, có các cánh hoa: chăm chỉ, vượt khó, tích cực phát biểu, ham tìm hiểu,...*
 - + *Bông hoa thứ hai có nhụy hoa là “Đức tính liên quan đến nề nếp, kỉ luật”, có các cánh là: đúng giờ, giờ nào việc nấy, tôn trọng nội quy, tự trọng, trung thực,...*
 - + *Bông hoa thứ ba có nhụy hoa là “Đức tính liên quan đến giao tiếp, ứng xử”, có các cánh hoa là: tự tin, thân thiện, vui vẻ, quan tâm mọi người, hay giúp đỡ,...*
 - GV có thể chọn các hình tượng khác, chẳng hạn như viết các đức tính vào các viên gạch (là các hình chữ nhật) để xây con đường đến trường trung học cơ sở.
- 3.** GV tổng kết hoạt động, đề nghị HS suy nghĩ, trao đổi với người thân để xin tư vấn về cách rèn luyện các đức tính mà mình đã xác định rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.



Lập kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới

- 1.** GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
- 2.** GV tổ chức cho HS lập kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.
 - GV đề nghị HS xem lại phiếu học tập đã xác định các đức tính cần rèn luyện ở tiết trước, nhớ lại các tư vấn của người thân và viết bản kế hoạch rèn luyện một hoặc một số đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.
 - GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch trong nhóm, nghe các bạn trong nhóm góp ý và tiếp tục hoàn thiện.
 - GV cũng yêu cầu HS đề xuất cách tự theo dõi việc thực hiện kế hoạch của bản thân.
- 3.** GV tổ chức cho HS đề xuất nội dung sinh hoạt lớp tuần sau (nếu cần), hoặc định hướng:

Căn cứ vào nội dung chủ đề hành động tháng này, giờ sinh hoạt sau chúng ta sẽ tổ chức diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới”. Đề nghị các em suy nghĩ về những mong muốn, nguyện vọng của mình để tham gia diễn đàn.

4. GV nhắc HS chuẩn bị các tiết mục thể hiện khả năng của bản thân trong quá trình rèn luyện bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới bằng hình thức sáng tạo (đóng kịch, hát, múa, võ, tấu hài,...) nếu lớp mình có đăng kí tiết mục hoặc có được phân công.

TUẦN 23



Trình diễn khả năng trong phong trào "Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới"

- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.
- GV tổ chức cho HS tham gia trình diễn khả năng của bản thân thông qua hình thức sáng tạo (đóng kịch, hát, múa, võ, tấu hài,...) theo kế hoạch của nhà trường.
- GV Tổng phụ trách Đội hoặc lớp được phân công điều khiển chương trình, phối hợp với GV khối 5 hỗ trợ các lớp tham gia trình diễn tốt nhất.
- GV nhắc HS chú ý theo dõi, cổ vũ các tiết mục được trình diễn.
- GV tổ chức cho HS tham gia tổng hợp những điều em và các bạn đã làm được khi thực hiện phong trào. Có thể cho HS ghi vào sổ rèn luyện cá nhân.



Hoạt động 5: Thực hành rèn luyện một số đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới

1. GV giới thiệu hoạt động: *Trong tuần vừa qua, chúng ta đã lập kế hoạch rèn luyện đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới. Sau đây, lớp chúng ta sẽ cùng nhau thực hành rèn luyện một số đức tính mà bạn nào cũng cần, đó là rèn luyện lắng nghe tích cực và rèn luyện hợp tác tích cực.*
2. GV trao đổi thêm để làm rõ nhiệm vụ: *Chúng ta sẽ thực hành rèn luyện lắng nghe tích cực như thế nào?*
GV yêu cầu HS đọc SGK và nêu cách thực hiện: làm việc theo nhóm, mỗi bạn trong nhóm nêu ra vấn đề mình chưa giải quyết được và cần sự giúp đỡ. Sau đó, các bạn khác sẽ đưa ra đề xuất của mình về cách giải quyết vấn đề đó để bạn tham khảo.

- GV hướng dẫn HS cách thể hiện lắng nghe tích cực (nếu cần): Từng bạn trình bày tình huống của mình trong nhóm. Các bạn khác theo dõi và làm theo hướng dẫn:
- + Ân cần nhìn vào mắt bạn khi bạn trình bày;
- + Bày tỏ sự quan tâm bằng cách: ngả người về phía bạn, động viên bạn nói nếu bạn ngập ngừng;
- + Đặt mình vào vị trí của bạn và nói lời đồng cảm: “Có phải cậu đang cảm thấy...”;
- + Đưa ra cho bạn lời khuyên về cách xử lý: “Theo tớ, bạn có thể...”.
- *Chúng ta sẽ thực hành rèn luyện hợp tác như thế nào?*
GV yêu cầu HS đọc SGK và nêu cách thực hiện: mỗi nhóm tự chọn một sản phẩm mà nhóm yêu thích, sau đó hợp tác cùng làm sản phẩm đó và giới thiệu sản phẩm của nhóm trước lớp.
- Để tăng tính kịch tính, GV có thể quy định về vật tư, đồ dùng, thời gian làm sản phẩm để buộc HS phải hợp tác tốt hơn. Ví dụ, yêu cầu làm sản phẩm như sau:
- + Mỗi nhóm được phát 3 tờ giấy màu: xanh, đỏ, vàng; kéo; hồ dán;...
- + Trong thời gian 3 phút, các nhóm sử dụng các đồ dùng, vật liệu được phát để hoàn thành sản phẩm.
- + Các nhóm thuyết trình về sản phẩm: chủ đề sản phẩm, cách làm, cách tiết kiệm vật liệu, phân công công việc, thông điệp hợp tác muốn gửi đến các bạn.
- + HS trong lớp bình chọn nhóm có sản phẩm và thuyết trình thú vị nhất.

Lưu ý:

- *Nếu không có đủ thời gian, GV chia HS thành các nhóm 4 và có thể mỗi nhóm chỉ thực hiện một trong hai nhiệm vụ trên.*
 - *GV có thể lựa chọn thực hành rèn luyện các đức tính khác hoặc cách rèn luyện lắng nghe tích cực, sao cho cần thiết nhất đối với HS lớp mình.*
- 3.** GV tổ chức cho HS thực hành rèn luyện các đức tính và phát biểu cảm nghĩ sau hoạt động thực hành.
- 4.** GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Xử lý tình huống để phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới

1. GV giới thiệu hoạt động:

Chúng ta tiếp tục rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới thông qua hoạt động đóng vai, xử lý tình huống.

2. GV chia lớp thành các nhóm, giao cho mỗi nhóm xử lý một tình huống, sau đó lần lượt tổ chức cho các nhóm đóng vai trước lớp, các nhóm khác theo dõi và nhận xét.

Ngoài hai tình huống trong SGK, GV có thể bổ sung một số tình huống khác nếu cần.

Tình huống 1: Tâm chia sẻ với Hùng: “Sắp lên lớp 6 rồi, tớ thấy lo lắm vì tớ rất ngại làm quen với các bạn mới.”. Nếu là Hùng, em sẽ khuyên Tâm như thế nào?

Tình huống 2: Khi lên lớp 6, từ nhà Nam đến trường xa hơn và ngược đường đi làm của bố mẹ. Vì vậy, cả nhà quyết định Nam sẽ tự đi học. Nam sợ rằng mình sẽ hay đi học muộn. Nếu là Nam, em sẽ làm gì để có thể đến lớp đúng giờ?

Tình huống 3: Từ khi lên lớp 6, ngày nào Tâm cũng phải mượn vở của các bạn để chép bài. Bởi Tâm không biết viết thế nào khi các thầy cô giảng bài nhanh hơn và không đọc cho HS chép như ở trường tiểu học nữa. Nếu là bạn của Tâm, em sẽ làm gì để giúp Tâm thích ứng với cách học mới?

Tình huống 4: Sau tuần học đầu tiên, các bạn trong lớp đã làm quen được với nhau. Chỉ có Vân, bạn nữ cắt tóc tèm, thường mặc đồ con trai đến lớp vẫn bị các bạn cô lập. Sáng nay, Nhung – một bạn gái xinh xắn được cả lớp thích lơ làm Vân ngã. Các bạn trong lớp bình thản không giúp Vân đứng lên, có bạn trách Vân quá bất cẩn. Nếu là HS lớp đó, em sẽ làm gì?

3. GV mời HS chia sẻ thêm những tình huống, khó khăn khác mà các em còn băn khoăn chưa biết cách giải quyết, sau đó tư vấn cho các em và tổng kết hoạt động.

4. GV dặn HS chuẩn bị nội dung em muốn chia sẻ để tham gia diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới” ở tiết Sinh hoạt lớp.



Diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới”

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.

2. Tổ chức diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới”.

– GV hoặc Ban cán sự lớp là người điều hành diễn đàn, nêu nội dung chính của diễn đàn là: Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới. GV gợi ý HS có thể nói về:

+ Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới;

+ Mong muốn từ cha mẹ, thầy cô, bạn bè;

+ Mong muốn về trường, lớp,...;

+ Mong muốn đối với bản thân;

+ Mong muốn khác.

– HS điều khiển diễn đàn đề nghị các bạn cho ý kiến. Để đảm bảo sự thành công cần có sự chuẩn bị trước một số ý kiến nòng cốt.

– Khi HS phát biểu ý kiến có thể có thêm những câu hỏi, trao đổi.

***Lưu ý:** GV nên kết hợp với Hội Phụ huynh, trang trí bảng lớp, làm “bục đứng khi” để khơi gợi cảm xúc và mong muốn được chia sẻ của HS. Đây là một hoạt động quan trọng, giúp các em ổn định tâm lý, thể hiện các nguyện vọng của mình, sẵn sàng bước vào trường trung học cơ sở. GV nên mời phụ huynh HS đến tham gia cùng con, tạo điều kiện cho HS và bố mẹ, người thân được trao đổi với nhau nhiều hơn.*

3. GV tổng kết hoạt động, tuyên dương, khen thưởng các bạn tích cực tham gia diễn đàn và nhắc HS ghi nhớ điều em học được từ câu chuyện, ý kiến của các bạn.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:

Em sẽ làm gì để tiếp tục rèn luyện đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới?

2. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp.

3. GV đọc nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 63 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.

4. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động mình đã thực hiện trong chủ đề này.

5. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc em đã thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
6. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân về việc em đã thực hiện.
7. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động. GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Xác định những điểm mới của môi trường học tập cấp Trung học cơ sở.	☆☆☆	☆☆☆
2	Xác định các đức tính bản thân cần rèn luyện để phát triển và thích ứng với môi trường học tập mới.	☆☆☆	☆☆☆
3	Lập kế hoạch rèn luyện đức tính để phát triển và thích ứng với môi trường học tập mới.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc tìm hiểu môi trường học tập mới.
2. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.
3. Cùng con tham gia diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới” của lớp.
4. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.





YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH TÔN TRỌNG PHỤ NỮ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Thể hiện được trách nhiệm, lòng biết ơn của mình với các thành viên trong gia đình bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể.
- Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** chủ động thực hiện những việc làm thể hiện lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình và thể hiện sự tôn trọng phụ nữ bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể.
- **Phẩm chất trách nhiệm:** tự giác thực hiện việc làm giúp đỡ gia đình, tích cực tham gia các hoạt động chung và tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** chia sẻ với bạn ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm; cùng trao đổi với người thân để xây dựng "cây giá trị gia đình", thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn và tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** thực hiện được những việc làm tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình và quý trọng phụ nữ phù hợp với hoàn cảnh, lứa tuổi, bằng các cách khác nhau.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** lập danh sách và thực hiện được những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình và cùng người thân xây dựng và thực hiện các giá trị gia đình hằng ngày.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Giấy A4, A0, bút viết bảng; Phiếu thảo luận; Phiếu đánh giá.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Bút màu, bút viết, giấy trắng, giấy bìa,...;
- Bài hát về chủ đề gia đình.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV cần nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 24



Toạ đàm chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3

- GV yêu cầu HS tham gia buổi toạ đàm đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV tổ chức cho HS tham gia buổi toạ đàm, lắng nghe và có thể đưa câu hỏi với những đại biểu tham gia toạ đàm.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ những việc đã làm thể hiện tình cảm và sự tôn trọng phụ nữ.
- GV nhắc HS theo dõi và ghi lại những điều em học được sau buổi toạ đàm.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Tạo hình yêu thương”

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tạo hình yêu thương”.

- GV mời một bạn HS làm quản trò và chia lớp thành nhóm 3.
- GV phổ biến luật chơi: Khi GV hô “Tạc tượng!” thì các nhóm tạo hình một hành động thể hiện tình yêu thương của những người thân trong gia đình. Các thành viên làm tượng chỉ dùng động tác mô tả, không dùng lời nói. Các nhóm khác quan sát và đoán tên hành động được thể hiện. Nhóm nào đoán đúng nhiều nhất sẽ chiến thắng.

Lưu ý:

- + HS suy nghĩ về hành động thể hiện tình yêu thương với những người thân trong gia đình.
- + HS trao đổi và phân vai thể hiện.
- + HS lên thể hiện hành động của nhóm mình.
- + Các nhóm khác đoán tên hành động mà nhóm bạn thể hiện.
- HS tham gia chơi theo sự tổ chức của GV.

Lưu ý: Trong quá trình chơi, GV tổ chức cho các nhóm giải thích lí do sau khi đoán.

2. GV phỏng vấn hoặc tổ chức cho HS phỏng vấn các bạn sau khi chơi:

- Ý nghĩa của trò chơi;
- Cảm nhận của bản thân sau khi chơi;
- Chia sẻ những hành động thể hiện tình yêu thương với những người thân trong gia đình qua trò chơi.

3. GV tổng kết các ý kiến và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Nhận diện việc làm của bản thân thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, nhớ và ghi lại việc làm thể hiện trách nhiệm và lòng biết ơn của em với các thành viên trong gia đình theo gợi ý:

- Việc làm của em;
- Hoàn cảnh thực hiện;
- Kết quả đạt được;
- Cảm xúc của em và người thân khi đó.

Lưu ý: GV có thể yêu cầu HS chuẩn bị nội dung này ở nhà và xem lại để chuẩn bị chia sẻ.

2. GV sử dụng kỹ thuật ổ bi để tổ chức cho HS chia sẻ việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình.

- GV tổ chức cho HS xếp thành 2 vòng tròn. Các bạn ở vòng tròn trong và ngoài đứng đối diện nhau tạo thành các cặp đôi.
- Khi nghe hiệu lệnh của GV, từng cặp đôi bắt đầu chia sẻ kỉ niệm.
- Khi hết thời gian, GV ra hiệu lệnh tiếp theo, HS đứng vòng trong đứng yên và HS đứng vòng ngoài di chuyển về bên trái 1 bước để tiếp tục chia sẻ kỉ niệm với bạn tiếp theo.

Lưu ý: Với mỗi lượt chia sẻ, GV có thể yêu cầu HS chia sẻ về trách nhiệm hoặc lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình để đảm bảo không trùng lặp.

3. GV tổ chức cho HS trao đổi về điều các em học được sau hoạt động.

4. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, các bạn khác bổ sung hoặc hỏi thêm (nếu có).

5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Hoạt động 3: Tìm hiểu những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 – 6, quan sát tranh và chỉ ra những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

Gợi ý:

- Các bạn trong tranh đã làm gì?
- Những việc làm đó thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình như thế nào?

2. GV tổ chức cho đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung ý kiến và hỏi thêm để làm rõ những thắc mắc.

Gợi ý:

- Tranh 1: quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ người thân.
- Tranh 2: chia sẻ khó khăn với người thân.
- Tranh 3: đóng góp ý kiến cho các hoạt động của gia đình.
- Tranh 4: thể hiện lòng biết ơn người thân.

3. GV tổ chức cho HS chơi chuyền bóng/chuyền hoa để kể thêm những việc làm khác thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

Lưu ý: Với hoạt động này, nếu có điều kiện, GV có thể tổ chức cho HS cắt giấy thành hình bàn tay và viết thêm những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình và chia sẻ. Sau đó, HS có thể dán những tờ giấy hình bàn tay lên bảng nhóm hoặc bảng lớp tạo thành cây hành động.

4. GV tổng kết các ý kiến và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Làm sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS chia sẻ các ý tưởng về làm quà tặng gửi tới những người phụ nữ mình yêu quý trong gia đình.
 - Em làm quà tặng ai?
 - Em dự định sẽ ghi những việc làm gì trên quà tặng? Tại sao?
3. GV có thể tổ chức cho HS làm thẻ “quà tặng” theo hướng dẫn trong SGK trang 66.
4. GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu về thẻ “quà tặng” của mình.
5. GV tổ chức cho HS thực hành sắm vai tặng quà cho người phụ nữ trong gia đình.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng, nói lời chúc với người phụ nữ trong gia đình và thực hiện những việc làm đã ghi trên thẻ “quà tặng”.
7. GV tổ chức cho HS lựa chọn các tác phẩm tự sáng tác theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương” để tham gia vào cuộc thi của nhà trường trong tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tiếp theo.



Sáng tác truyện, thơ theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương”

- GV tổ chức cho HS trình bày các tác phẩm tự sáng tác (đọc thơ, kể chuyện,...) trong chương trình “Lời nhắn nhủ yêu thương” của nhà trường.
- GV yêu cầu HS giữ trật tự, lắng nghe và cổ vũ cho các tiết mục tham gia trong chương trình.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ về những tác phẩm yêu thích trong chương trình.
- GV nhắc HS gửi lời nhắn nhủ yêu thương tới các thành viên trong gia đình mỗi ngày qua những lời nói, việc làm cụ thể.



Hoạt động 4: Báo cáo kết quả việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 67 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
 2. GV tổ chức cho HS làm cuộn phim để báo cáo kết quả việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình:
 - GV tổ chức cho HS quan sát một cuộn phim và tổ chức cho HS trao đổi:
 - + *Cuộn phim có những bộ phận nào? (phần máy ảnh, phần cuộn phim)*
 - + *Trên cuộn phim có những thông tin gì? (việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình)*
 - + *Các thông tin được trình bày như thế nào? (mỗi việc làm được vẽ, dán ảnh vào từng khung hình. Mỗi việc làm là một khung hình.)*
 - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: giấy bìa, giấy trắng, phiếu, hồ dán,...
 - GV tổ chức cho HS làm cuộn phim “Hành động của em” theo hướng dẫn:
 - + *Làm phần máy ảnh;*
 - + *Làm phần cuộn phim;*
 - + *Viết, vẽ việc em đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.*
- Lưu ý:** HS có thể dán ảnh về những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình vào khung hình.
3. GV tổ chức cho HS sử dụng cuộn phim để chia sẻ với bạn trong nhóm 4 – 6 em về những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

4. GV mời một số HS lên trình bày trước lớp, các HS khác có thể chia sẻ thêm suy nghĩ, cảm nhận hoặc hỏi thêm bạn về cách thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
5. GV tổ chức cho HS nêu những điều em học được khi nghe chia sẻ của các bạn.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 5: Thực hành thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em, yêu cầu chọn một tình huống, thảo luận và sắm vai để thể hiện cách xử lý tình huống.

GV gợi ý cho các nhóm:

- *Chuyện gì đã xảy ra?*
 - *Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì? Làm gì?*
 - *Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì, cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?*
2. GV tổ chức cho các nhóm trình diễn phân xử lý tình huống của mình, chia sẻ cảm xúc khi sắm vai. Các nhóm khác góp ý, bổ sung. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình (nếu được).
 3. GV nhận xét và lưu ý HS khi xử lý các tình huống cụ thể thì nên chú ý đến cử chỉ, lời nói cho phù hợp với người mình giao tiếp.
 4. GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm đôi những điều đã học được về cách thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
 5. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Xây dựng kế hoạch duy trì việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình

1. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết những việc mình sẽ tiếp tục làm để thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
2. GV tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch duy trì những việc làm của mình để thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người thân trong gia đình.
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ bảng kế hoạch trong nhóm đôi.
4. GV mời một số HS trình bày bảng kế hoạch của bản thân. Các HS khác có thể trao đổi hoặc hỏi thêm (nếu có).

5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dặn dò HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người thân và theo dõi, điều chỉnh kế hoạch.
6. GV dặn dò HS sưu tầm và tập hát các bài hát về chủ đề gia đình để chuẩn bị cho hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp.



Hát về chủ đề gia đình

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm để tham gia hoạt động. GV tổ chức cho các nhóm liệt kê tên các bài hát về chủ đề gia đình.
2. GV phổ biến luật chơi:
 - Đại diện mỗi nhóm hát một câu hát về chủ đề gia đình. Nhóm hát sau không được hát trùng bài với nhóm hát trước;
 - Nhóm nào hát được nhiều bài nhất sẽ thắng cuộc.
3. GV tổ chức cho HS chơi và chia sẻ cảm nhận sau khi chơi.
4. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

TUẦN 26



Giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV yêu cầu HS lắng nghe và tích cực tham gia các hoạt động tương tác với người tham gia giao lưu.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu, đặt câu hỏi cho người tham gia giao lưu và ghi lại các thông tin theo gợi ý:
 - + *Tên, công việc và những điều người phụ nữ tiêu biểu đóng góp cho địa phương là gì?*
 - + *Quá trình để họ có được thành công như ngày hôm nay?*
 - + *Điều em học được từ người phụ nữ tiêu biểu của địa phương?*
- GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều em biết về người phụ nữ tiêu biểu của địa phương và ghi lại những điều em học được sau buổi giao lưu.



Hoạt động 7: Múa dân vũ bài "Niềm vui gia đình"

1. GV tổ chức cho HS tham gia múa dân vũ bài “Niềm vui gia đình” (Nhạc và lời: Hoàng Vân).
 - GV tổ chức cho HS quan sát các động tác của bài múa dân vũ.
 - GV tổ chức cho HS múa dân vũ theo bài hát để tạo không khí vui tươi cho lớp học.
2. GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi múa dân vũ:
 - *Em có cảm xúc như thế nào sau khi tham gia múa dân vũ?*
 - *Niềm vui trong gia đình bạn nhỏ được thể hiện như thế nào?*
 - *Bạn nhỏ mong ước điều gì?*
 - *Em sẽ làm gì để gia đình luôn tràn đầy niềm vui?*
3. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 8: Xác định những việc sẽ làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình

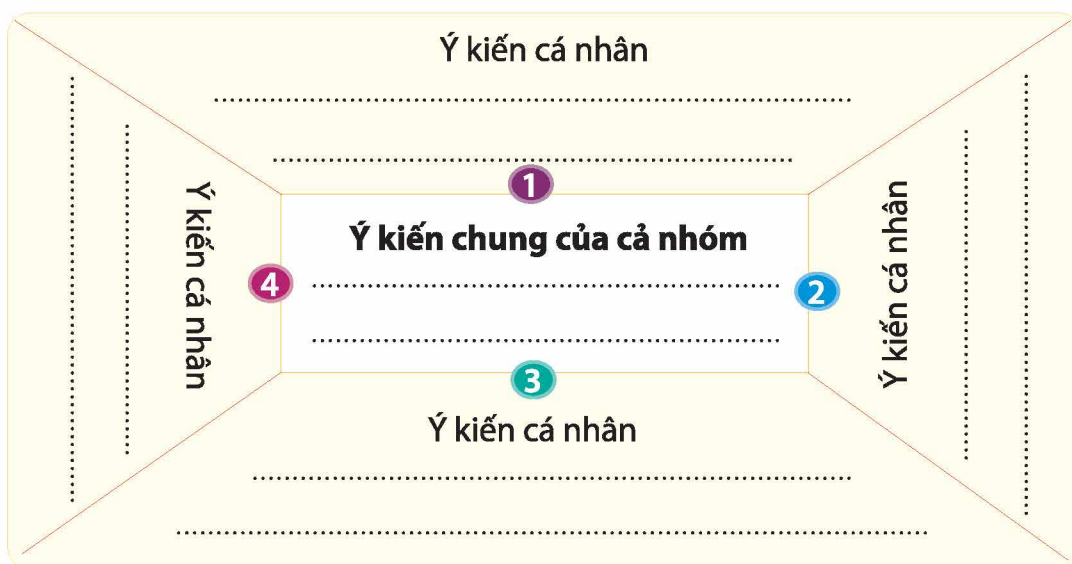
1. GV phát Phiếu thông tin và tổ chức cho HS làm việc cá nhân và hoàn thiện phiếu để thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của em về bầu không khí trong gia đình.

Lưu ý: GV có thể dành ít phút cho HS hồi tưởng những hình ảnh, cảm xúc của các em về bầu không khí trong gia đình sau đó mới yêu cầu HS hoàn thiện phiếu.

2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, chia sẻ về bầu không khí trong gia đình và những việc em dự định làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

GV gợi ý cho HS dựa vào những thông tin em tìm hiểu về suy nghĩ, tình cảm của em với người thân và giữa những người thân trong gia đình để đưa ra những việc làm tạo không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

3. GV sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn để HS viết và chia sẻ về những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
 - GV phát cho mỗi nhóm một Phiếu thảo luận, yêu cầu mỗi cá nhân suy nghĩ và viết danh sách việc sẽ làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình vào phần giấy riêng trên phiếu.
 - Cả nhóm trao đổi, thống nhất và ghi những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình vào phần giấy ở giữa. (Chú ý: những việc làm trùng nhau thì chỉ ghi 1 lần.)



4. GV tổ chức cho đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc nêu thêm câu hỏi thắc mắc (nếu có).
5. GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
6. GV dặn HS về nhà thực hiện những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Tham gia diễn đàn “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình”

1. GV hướng dẫn HS chuẩn bị kịch bản cho diễn đàn (người dẫn chương trình (MC) sẽ được lớp bình chọn từ tiết trước, khách mời tham dự diễn đàn (nếu có điều kiện GV có thể mời phụ huynh hoặc khách mời khác là những người có khả năng trao đổi về chủ đề của diễn đàn...).
2. GV tổ chức cho HS kê dọn, trang trí lớp học tạo không gian cho diễn đàn (có thể kê bàn ghế trong lớp theo hình chữ U).
3. GV tổ chức cho HS thực hiện chương trình “Diễn đàn: Yêu thương và trách nhiệm”.
 - MC giới thiệu chương trình, mục đích của diễn đàn, giới thiệu khách mời.
 - MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ đã được chuẩn bị.
 - MC nêu ra những vấn đề trao đổi trong diễn đàn, mời một số HS chia sẻ quan điểm của mình về vấn đề “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình” đối với người thân trong gia đình đồng thời nêu ra các câu hỏi cho khách mời.

- MC dẫn dắt, mời khách mời trả lời các câu hỏi và kết nối với các HS khác để các bạn trong lớp cùng tương tác, trao đổi. Từ đó hướng các bạn trong lớp nêu ý nghĩa và cam kết thực hiện những việc làm cụ thể thể hiện tình yêu thương và trách nhiệm để tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
 - MC mời GV lên phát biểu ý kiến.
 - MC cảm ơn khách mời, kết thúc diễn đàn.
- 4.** GV yêu cầu HS cam kết thực hiện những việc làm cụ thể thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm, tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

TUẦN 27



Tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình

- GV yêu cầu HS tham gia đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.
- GV tổ chức cho HS tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình.
- + GV khuyến khích HS suy nghĩ về cách giải quyết vấn đề khi tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình.
- + GV tổ chức cho HS tham gia sân khấu tương tác và phát biểu cách giải quyết vấn đề của mình với tình huống đưa ra.
- GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn, cổ vũ HS tham gia hoạt động.
- GV yêu cầu HS chia sẻ về những hoạt động tương tác mà em yêu thích và điều em học được sau hoạt động sinh hoạt dưới cờ.



Hoạt động 9: Tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình

- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6. Mỗi nhóm bốc thăm lựa chọn một trường hợp để xây dựng tình huống về việc tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình và thảo luận về việc sắm vai xử lý tình huống.
- GV tổ chức cho HS lựa chọn một trong các tình huống sau:
 - Cùng người thân thực hiện những hoạt động chung: cùng làm việc nhà, cùng chuẩn bị đồ đi du lịch,...
 - Tổ chức hoạt động kỉ niệm tạo bất ngờ cho người thân: kỉ niệm ngày sinh nhật, kỉ niệm ngày lễ, kỉ niệm ngày liên quan đến nghề nghiệp của người thân (ví dụ: nếu bố là bác sĩ thì có thể chúc mừng ngày Thầy thuốc Việt Nam,...).
 - Kiểm soát cảm xúc trong ứng xử, giao tiếp với người thân: người thân hiểu nhầm em,...

3. GV gợi ý cho các nhóm:

- *Tình huống nào trong cuộc sống liên quan đến trường hợp em chọn?*
- *Trong tình huống đó, em sẽ làm gì?*
- *Khi sắm vai cần chú ý: Phân vai gì, cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?*

4. GV tổ chức cho các nhóm nêu tình huống và trình diễn phần xử lý tình huống của mình. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình (nếu được) hoặc yêu cầu nhóm bạn giải thích thêm vì sao lại chọn cách xử lý tình huống như vậy.

5. GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều các em học được sau khi tham gia hoạt động.

6. GV tổng kết hoạt động, lưu ý HS khi xử lý các tình huống cụ thể thì nên chú ý đến cử chỉ, lời nói cho phù hợp với người mình giao tiếp.

7. GV dặn dò HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 10: Xây dựng "Cây giá trị gia đình"

1. GV yêu cầu HS sử dụng thông tin ở phần giải thích thuật ngữ và chia sẻ về khái niệm “giá trị”, “giá trị gia đình”.

2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, quan sát và thảo luận về “Cây giá trị gia đình” theo gợi ý:

- *Cây gồm có những phần nào?*
- *Mỗi phần có những thông tin gì?*

3. GV tổ chức cho HS chia sẻ về các giá trị của gia đình và những giá trị mà mình muốn cả gia đình cùng xây dựng.

4. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, hoàn thành “Cây giá trị gia đình” theo hướng dẫn:

- Vẽ cây theo sở thích;
- Phần thân cây ghi tên;
- Phần tán lá: viết các việc làm để xây dựng giá trị;
- Phần rễ: viết các giá trị gia đình.

5. GV tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp về cây giá trị của gia đình mình.

6. GV tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ về cây giá trị của mình với các bạn trong lớp.

Lưu ý: GV có thể trình chiếu hình cây trong sách lên bảng như một hình ảnh chốt về việc xây dựng cây giá trị.

7. GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau khi xem các cây giá trị và nêu những điều mình học được.
8. GV nhắc nhở HS về nhà trao đổi và thống nhất xây dựng cây “Giá trị gia đình” với người thân và cùng người thân thực hiện những việc làm xây dựng các giá trị gia đình hằng ngày.
9. GV tổng kết và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Chơi trò chơi “Xúc xắc yêu thương”

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: giấy A4, kéo, hồ dán,...
2. GV yêu cầu HS quan sát hình trong sách và nêu nhận xét: *Xúc xắc có mấy mặt? Thông tin ghi trên các mặt như thế nào?*
 Từ đó HS có thể tự nêu cách làm xúc xắc. Ví dụ: vẽ và cắt theo hình, viết các thông tin sau đó mới dán để tạo hình xúc xắc.
3. GV tổ chức cho HS làm xúc xắc theo hướng dẫn trong SGK trang 73:
 - Vẽ khuôn giấy gấp xúc xắc;
 - + Vẽ hình chữ nhật có kích thước: 5cm x 20cm, sau đó chia hình chữ nhật thành 4 ô vuông có kích thước 5cm x 5cm.
 - + Ở hình vuông thứ 2, bên phải, vẽ thêm 1 hình vuông nữa. Ở hình vuông thứ 3, bên trái cũng vẽ thêm 1 hình vuông. Vậy là đã có được 6 mặt của viên xúc xắc;
 - + Vẽ thêm 7 tai giấy có chiều rộng là 1,5cm, 2 đầu góc được cắt vạt đi để tạo thành hình thang cân.
 - Cắt khuôn giấy. Chú ý chỉ cắt theo đường viền xung quanh, không cắt rời các ô.
 - Viết thông tin lên các mặt của xúc xắc. Chú ý, lật úp khuôn giấy rồi viết ra mặt ngoài.
 - Gấp khuôn xúc xắc;
 - + Đầu tiên gấp tai giấy vào bên trong;
 - + Tiếp theo gấp các đường cạnh;
 - + Cuối cùng gấp các đường ở 4 hình vuông giữa.

Lưu ý: Khi gấp, các nếp gấp phải cùng hướng về một hướng. Sau đó, miết nhẹ lại các đường gấp để khi hoàn thiện viên xúc xắc trông đẹp và vuông vắn hơn.

 - Dán các tai giấy. Chú ý để các mặt ghi thông tin quay ra bên ngoài.
4. GV tổ chức cho HS sử dụng xúc xắc để chơi với bạn theo nhóm đôi. Một bạn đổ xúc xắc và đọc yêu cầu ở mặt xúc xắc đó. Bạn còn lại thực hiện yêu cầu.

5. GV mời một số HS lên trình bày trước lớp về những điều đã làm và những điều em học được để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dặn dò HS về nhà sử dụng xúc xắc để cùng chơi với những người thân trong gia đình.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được qua chủ đề (cách thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình, sự tôn trọng phụ nữ; xác định và thực hiện được những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình,...).
2. GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
4. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào Phiếu đánh giá.
5. GV ghi nhận xét vào Phiếu đánh giá.

Phiếu đánh giá

Chân trời sáng tạo

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nêu những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
2	Thực hiện việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

3	Báo cáo kết quả thực hiện việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
4	Xác định những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
5	Thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.
2. Tiếp tục quan sát và cùng thực hiện với con những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình; tạo bầu không khí đầm ấm, vui vẻ trong gia đình; nhắc nhở con thực hiện những việc làm thể hiện sự tôn trọng phụ nữ và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình ảnh, tranh vẽ, chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.
3. Cùng con xây dựng “Cây giá trị gia đình” và thực hiện các giá trị đó hằng ngày.
4. Ghi thông tin đánh giá HS về những việc làm thể hiện yêu thương gia đình và tôn trọng phụ nữ. (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện)
5. Nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước.
- Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống.
- Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** có ý thức và thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư.
- **Phẩm chất yêu nước:** thể hiện tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- **Phẩm chất trung thực:** phản ánh chính xác kết quả điều tra về thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thực trạng vệ sinh môi trường khu dân cư.
- **Phẩm chất chăm chỉ:** tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; hoạt động lao động công ích; giữ gìn vệ sinh khu dân cư.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** chia sẻ với bạn ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm; trong việc xây dựng và thực hiện dự án; cùng trao đổi với người thân để tham gia lao động công ích, giữ gìn vệ sinh khu dân cư nơi em sống.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** cùng các bạn lập kế hoạch và thực hiện dự án "Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên"
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:**
 - + Nhận biết được những vấn đề tồn tại trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thực trạng vệ sinh môi trường ở khu dân cư.
 - + Đề xuất biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và giữ gìn vệ sinh môi trường ở địa phương; đề xuất cách thuyết phục người thân tham gia lao động công ích và giữ vệ sinh môi trường khu dân cư nơi em sống.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Giấy A4, A0, bút viết bảng; Phiếu thảo luận;
- Tư liệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên của địa phương: tranh ảnh, bài viết, đoạn phim ngắn,... và các câu hỏi về cảnh quan thiên nhiên.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán, máy ảnh (nếu có);
- Tư liệu về cảnh quan thiên nhiên bị tàn phá: tranh ảnh, bài viết,...
- Giấy vụn, vỏ lon, vỏ chai để tham gia kế hoạch nhỏ;

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 28



Lan toả thông điệp “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”

- GV yêu cầu HS tham gia buổi nói chuyện chuyên đề đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.
- GV tổ chức cho HS lắng nghe và đặt câu hỏi cho chuyên gia về những vấn đề liên quan đến chủ đề “Em và môi trường xanh”.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc và những điều em ấn tượng trong buổi nói chuyện chuyên đề.
- GV nhắc HS theo dõi và ghi lại những điều em học được sau buổi nói chuyện chuyên đề.



Hoạt động 1: Bày tỏ niềm tự hào và cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Du lịch qua màn ảnh nhỏ”.
- GV sử dụng hình ảnh đoàn tàu du lịch đi qua các ga tàu có cảnh quan thiên nhiên của đất nước để tổ chức trò chơi cho HS.

- GV chia lớp thành nhóm 4 – 6 và phổ biến luật chơi:
- + Ở mỗi ga sẽ có một câu hỏi liên quan đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước. Trả lời đúng câu hỏi thì sẽ giúp đoàn tàu đi qua ga và hình ảnh về cảnh quan đó sẽ được mở ra. Nếu trả lời sai thì quyền trả lời sẽ dành cho nhóm khác.
- + Nhóm nào trả lời đúng nhiều câu hỏi nhất sẽ thắng cuộc.

Lưu ý:

- + *Câu hỏi có thể là câu thơ, đoạn nhạc hoặc một đoạn video ngắn liên quan đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước.*
- + *GV có thể sử dụng thiết kế trên PowerPoint hoặc lời dẫn về đoàn tàu để tổ chức cho HS.*
- HS tham gia chơi theo sự tổ chức của GV.

2. GV phỏng vấn hoặc tổ chức cho HS phỏng vấn các bạn sau khi chơi:

- *Các cảnh quan thiên nhiên mà em biết qua trò chơi;*
- *Kể thêm những cảnh quan thiên nhiên của đất nước ta mà em biết hoặc đã đến thăm;*
- *Chia sẻ cảm xúc và niềm tự hào của bản thân khi được ngắm nhìn những cảnh quan thiên nhiên đó.*

3. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, bày tỏ cảm xúc và niềm tự hào của bản thân về một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo gợi ý:

- *Nêu tên một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà em biết;*
- *Thể hiện niềm tự hào của em về cảnh quan thiên nhiên đó;*
- *Bày tỏ cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*

Lưu ý: GV hướng dẫn cho tất cả HS được chia sẻ.

4. GV tổ chức cho HS chơi chuyên hoa để chia sẻ về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và niềm tự hào về cảnh quan thiên nhiên đó.

5. GV tổng kết các ý kiến và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Lập dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”

- 1.** GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, sử dụng những hình ảnh, thông tin đã chuẩn bị ở nhà để chia sẻ với nhau về việc cảnh quan thiên nhiên bị xâm hại, tàn phá.

2. GV sử dụng kỹ thuật phòng tranh, tổ chức cho HS đi xem hình ảnh trưng bày của các nhóm và để lại những ý kiến, cảm xúc của mình ở mỗi nhóm.
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến về việc cảnh quan thiên nhiên bị xâm hại, tàn phá và cách làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
4. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 – 6, thảo luận về mục tiêu của dự án bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và đặt tên cho dự án.

Gợi ý:

- Nhóm chọn bảo tồn cảnh quan thiên nhiên nào ở địa phương? Vì sao?
- Mục tiêu của dự án là gì?
- Xác định tên của dự án.

5. GV tổ chức cho các nhóm trình bày về tên dự án và mục tiêu của dự án và tiến hành lập kế hoạch thực hiện dự án theo các bước trong SGK.

Lưu ý: GV nhắc HS chú ý đến việc phân công công việc cho từng thành viên trong kế hoạch và hỗ trợ HS khi cần thiết.

6. GV mời đại diện các nhóm trình bày về kế hoạch thực hiện dự án của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi và bổ sung thêm cho nhóm bạn.

Ví dụ: HS có thể hỏi để biết cụ thể từng đầu việc trong kế hoạch; những thiết bị, phương tiện cần chuẩn bị,...

7. GV tổ chức cho các nhóm điều chỉnh kế hoạch, xây dựng bảng theo dõi tiến độ thực hiện dự án và lựa chọn hình thức báo cáo kết quả dự án.

GV đặt câu hỏi gợi ý: *Nhóm em sẽ báo cáo dự án theo hình thức nào?*

8. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về cách báo cáo kết quả thực hiện dự án của nhóm mình; nhắc nhở các nhóm theo dõi tiến độ thực hiện dự án và điều chỉnh, báo cáo GV khi cần hỗ trợ.

9. GV tổng kết hoạt động và dẫn dắt, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Chuẩn bị tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 – 6 (chia theo nhóm của hoạt động trước vì liên quan đến kế hoạch thực hiện dự án) và trao đổi về những nội dung cần tìm hiểu về thực trạng của cảnh quan thiên nhiên.

Gợi ý:

– Nội dung tìm hiểu:

+ Tên, địa chỉ của cảnh quan thiên nhiên;

+ Đặc điểm của cảnh quan thiên nhiên (cây xanh, công trình xây dựng trong cảnh quan,...);

+ Thực trạng vệ sinh của cảnh quan thiên nhiên;

+ Ý thức của khách tham quan;

+ ...

– Phương pháp: tìm thông tin trên mạng, quan sát thực tế, quay phim, chụp ảnh, ghi chép,...

Lưu ý: GV gợi ý HS trình bày kết quả thảo luận với nhiều hình thức (sơ đồ tư duy, ghi chép kết hợp vẽ (sketchnote),...

2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và xin ý kiến bổ sung của các nhóm khác bằng cách chuyển bảng thảo luận cho nhóm khác nhận xét.

Khi nhận xét, góp ý xong một nhóm thì tiếp tục chuyển tiếp sang nhóm khác cho đến khi nhận lại được bảng thảo luận của nhóm mình.

3. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, xây dựng phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên.

Gợi ý:

STT	Nội dung tìm hiểu	Hiện trạng	Minh chứng	Ghi chú

Lưu ý: GV nhắc HS phân công công việc cụ thể cho từng bạn trong nhóm để thực hiện việc tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên hiệu quả.

4. GV mời đại diện các nhóm trình bày về phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên của nhóm mình. Các nhóm khác bổ sung hoặc nêu câu hỏi thêm (nếu có).

5. GV nhận xét và dặn dò HS thực hiện tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên theo yêu cầu của dự án và ghi vào phiếu tổng hợp kết quả.

6. GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 29



Tham gia hoạt động “Chung tay bảo vệ môi trường”

- GV yêu cầu HS tham gia tổ chức sự kiện “Chung tay bảo vệ môi trường”. GV đến sớm và hỗ trợ các em chuẩn bị cho các hoạt động của chương trình.
- GV yêu cầu các HS khác tham gia sự kiện đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ và tập trung theo đội hình quy định.
- GV tổ chức cho HS tham gia và cổ vũ cho các hoạt động của sự kiện.
- GV mời HS chia sẻ cảm xúc và những điều em học được sau khi tham gia sự kiện “Chung tay bảo vệ môi trường”.



Hoạt động 3: Báo cáo kết quả tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 78 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS căn cứ vào bảng theo dõi tiến độ dự án và phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên để báo cáo trong nhóm.
 - Từng thành viên báo cáo trước nhóm tiến độ thực hiện và kết quả công việc được phân công;
 - Nêu những vấn đề mà HS gặp phải khi thực hiện công việc và cách giải quyết của mình;
 - Nhóm tổng hợp kết quả về tiến độ thực hiện.
3. GV tổ chức cho HS đóng vai “phóng viên nhí”, mời các nhóm chia sẻ kết quả tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên của nhóm mình.
4. GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của bản thân sau khi nghe kết quả báo cáo của các nhóm.
5. GV nhận xét và tổng kết, dẫn dắt sang hoạt động sau.



Hoạt động 4: Xác định những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, phát giấy A0 và yêu cầu các nhóm:
 - Từng HS suy nghĩ và chia sẻ về những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong nhóm.
 - Nhóm tập hợp những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và thể hiện trên sơ đồ tư duy.
2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung thêm ý kiến.
3. GV tổng hợp lại những thuận lợi, khó khăn có thể gặp phải trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm đôi về những biện pháp để khắc phục khó khăn trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

Gợi ý:

- *Thuận lợi:*
 - + *Địa phương có nhiều chính sách hỗ trợ;*
 - + *Có Luật Bảo vệ môi trường;*
 - + ...

– *Khó khăn:*

+ *Thiếu sự tư vấn của chuyên gia về cảnh quan;*

+ *Việc bảo tồn cần nhiều thời gian và phải thực hiện thường xuyên;*

+ ...

4. GV sử dụng kĩ thuật trình bày 1 phút để HS chia sẻ về biện pháp khắc phục khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

5. GV tổng kết hoạt động và nhắc HS tiếp tục tham khảo tư vấn của thầy cô, chuyên gia, bố mẹ về những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.



Chuẩn bị cho “Ngày hội đọc sách”

1. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, mỗi em lựa chọn hoạt động mình yêu thích để chuẩn bị cho “Ngày hội đọc sách”.

Gợi ý:

– *Giới thiệu sách;*

– *Đóng vai theo sách;*

– *Tạo hình nhân vật theo sách;*

– *Vẽ tranh theo sách.*

2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ về lựa chọn của em và những việc em sẽ làm để chuẩn bị tham gia hoạt động đó.

3. GV tổ chức cho HS chơi chuyển hoa hoặc chuyển bóng để chia sẻ về việc chuẩn bị của mình cho “Ngày hội đọc sách”.

GV khuyến khích HS hỏi thêm các bạn về cách làm, lí do bạn chọn hoạt động sẽ tham gia trong “Ngày hội đọc sách”.

4. GV nhận xét và dặn HS về nhà thực hiện những việc làm chuẩn bị tham gia vào “Ngày hội đọc sách”.

TUẦN 30



Hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”

– GV yêu cầu HS cùng chuẩn bị để tổ chức một số hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”: sắp xếp và chuẩn bị đồ dùng cần thiết cho các góc hoạt động trong trường như: góc tạo hình nhân vật theo sách, góc đóng vai theo sách, góc đọc sách, góc làm rối bóng, góc kể chuyện,...

– GV hướng dẫn và chia lớp thành các nhóm tham gia các góc hoạt động tại “Ngày hội đọc sách”.

- GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động trong ngày hội, có kĩ năng tham gia các hoạt động trong ngày hội, chia sẻ với bạn về hoạt động mà em cảm thấy thú vị và ý nghĩa nhất trong ngày hội.



Hoạt động 5: Đề xuất biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

1. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu nhiệm vụ 1 của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 80 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, dựa vào hình gợi ý trong SGK trang 80, tìm hiểu về một số biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo nội dung các tranh.
3. GV mời một số HS mô tả tranh và nêu những biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong các tranh.
4. GV phát Phiếu đề xuất cho HS và yêu cầu HS làm việc cá nhân, mỗi HS tự suy nghĩ về một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em biết (khác với 3 biện pháp trong SGK đã đề cập) và ghi vào phiếu đề xuất ít nhất 1 biện pháp theo gợi ý:

- *Tên biện pháp;*
- *Cách thực hiện hoặc triển khai biện pháp;*
- *Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện biện pháp;*
- *Dự kiến kết quả mong muốn.*

GV có thể tham khảo mẫu phiếu sau:

PHIẾU ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

Họ và tên: Lớp:

Biện pháp của em:

.....

.....

.....

.....

5. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, thảo luận với bạn về biện pháp đã đề xuất theo các nội dung đã được gợi ý.
6. GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một biện pháp phù hợp nhất với nhóm hoặc biện pháp mà nhóm thích nhất để chỉnh sửa và thiết kế hoàn thiện biện pháp trên bảng phụ hoặc giấy A2.

7. GV yêu cầu các nhóm treo các biện pháp của nhóm quanh lớp và mời đại diện một số nhóm chia sẻ về đề xuất của nhóm trước lớp.
8. GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 81 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 – 6, thảo luận để xây dựng các tiêu chí bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
3. GV tổ chức cho các nhóm trình bày về các tiêu chí mà nhóm đã xây dựng, GV tổng hợp tất cả các tiêu chí đã được trình bày và cho HS lựa chọn, thống nhất các tiêu chí HS sẽ sử dụng để bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
4. GV tổ chức cho HS bình chọn các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên dựa theo các tiêu chí đã được thống nhất:
 - GV phát cho mỗi HS 1 – 3 bông hoa hoặc nhãn dán.
 - GV yêu cầu mỗi HS đi quanh lớp, đọc biện pháp của các nhóm và gắn hoa/nhãn dán lên biện pháp mà em thấy phù hợp nhất với tiêu chí đã được thống nhất trước đó.
 - GV tổng hợp số liệu bình chọn và công bố kết quả.
5. GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm đôi về cảm xúc của mình sau khi đọc biện pháp của các nhóm và thực hiện bình chọn của cá nhân.
6. GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc trước lớp và tổng kết hoạt động.



Làm bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất

1. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, suy nghĩ về những nội dung em muốn cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.
2. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4 – 6, mỗi HS chia sẻ về những nội dung em đã suy nghĩ để cam kết bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất; sau đó HS trong nhóm trao đổi với nhau và thống nhất những nội dung sẽ ghi lại trong bản cam kết của nhóm.
3. GV tổ chức cho HS các nhóm làm bản cam kết theo mẫu gợi ý như trong SGK trang 81.
4. GV tổ chức mời đại diện các nhóm đọc bản cam kết trước lớp và cho HS cả lớp in vân tay hoặc kí tên lên bản cam kết của nhóm để cam kết thực hiện theo nội dung đã thống nhất.

5. GV tổng kết hoạt động và yêu cầu mỗi HS về nhà tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường khu dân cư nơi em sống và các hoạt động lao động công ích của địa phương (theo mẫu gợi ý dưới đây) để mang tới lớp vào tiết hoạt động theo chủ đề tuần tiếp theo.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường và các hoạt động lao động công ích của địa phương sau:

**PHIẾU TÌM HIỂU THỰC TRẠNG VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH CỦA ĐỊA PHƯƠNG EM**

Họ và tên: Lớp:

1. Quan sát môi trường khu dân cư nơi em sống và ghi lại theo gợi ý sau:

Những điều dân cư đã thực hiện tốt	Những vấn đề vệ sinh môi trường còn tồn tại
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

2. Ghi lại những hoạt động lao động công ích mà địa phương em đang thực hiện vào bảng sau:

Nội dung hoạt động lao động công ích	Thời gian thực hiện	Cách thực hiện



Phong trào “Làm kế hoạch nhỏ”

- GV hướng dẫn HS thu gom những đồ dùng, vật dụng phế thải có thể làm kế hoạch nhỏ: giấy loại, vỏ hộp,... và mang tới trường vào tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- GV hướng dẫn HS phân loại các đồ dùng, vật dụng và thực hiện cân, kiểm đếm số lượng và yêu cầu HS ghi lại để báo cáo GV Tổng phụ trách Đội.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình tham gia “Làm kế hoạch nhỏ”.



Hoạt động 7: Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 82 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường và các hoạt động lao động công ích ở địa phương em.
2. GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 4 – 6, từng HS báo cáo trước nhóm về thực trạng môi trường nơi mình sinh sống dựa theo mục 1 của Phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường và các hoạt động lao động công ích của địa phương mà các em đã thực hiện ở nhà. Sau khi từng thành viên báo cáo xong, nhóm sẽ tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường của nhóm vào giấy A2 hoặc bảng phụ.
3. GV mời đại diện các nhóm báo cáo trước lớp về kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường của nhóm.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 8: Tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư

1. GV yêu cầu mỗi HS nhìn lại những hoạt động lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư mà em đã quan sát và ghi ở mục 2 của Phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường và các hoạt động lao động công ích của địa phương.
2. GV yêu cầu HS tiếp tục hoạt động nhóm 4 – 6, các thành viên trong nhóm trình bày về những hoạt động lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư mà em đã quan sát, ghi lại được và trao đổi về một số hoạt động em sẽ tự nguyện tham gia theo gợi ý:
 - *Tên hoạt động;*
 - *Thời gian thực hiện hoạt động đó;*
 - *Cách em thực hiện hoạt động.*

- GV mời một số HS trình bày trước lớp về các hoạt động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư mà các em lựa chọn tự nguyện tham gia.
- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện lập kế hoạch tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư theo mẫu gợi ý sau:

**KẾ HOẠCH TỰ NGUYỆN THAM GIA LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH,
GIỮ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHU DÂN CƯ NƠI EM SỐNG**

Họ và tên:Lớp:
Khu dân cư nơi em ở:.....

Việc làm	Thời gian	Địa điểm	Dụng cụ chuẩn bị

- GV yêu cầu HS trao đổi nhóm 4, trình bày về kế hoạch của cá nhân, các thành viên trong nhóm lắng nghe và góp ý cho bạn để hoàn thiện kế hoạch.
- GV mời 3 – 4 HS trình bày trước lớp về kế hoạch của cá nhân sau khi chỉnh sửa hoàn thiện.
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 9: Vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư

- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 9 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 83 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, trao đổi về những cách các em có thể thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư theo gợi ý:
 - Em sẽ nói gì với người thân để họ tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư?
 - Em sẽ làm gì để người thân thấy sự cần thiết phải tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư?

3. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi chuyền hoa: GV mở 1 bài hát, hoa sẽ được chuyền lần lượt hoặc ngẫu nhiên cho các thành viên trong lớp. Khi nhạc dừng, bạn nào đang cầm hoa sẽ trình bày về một cách thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư. Người nói sau không được nói trùng ý với người trước đó. Bạn nào nêu được cách thuyết phục, vận động người thân hợp lí sẽ được tặng một bông hoa.
4. GV tổng hợp kết quả trò chơi, tổng kết các cách thức thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư.
5. GV tổ chức cho HS tiếp tục thực hiện nhiệm vụ 2 của hoạt động 9 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* trang 83. GV mời HS đọc tình huống 1 và yêu cầu HS tiếp tục hoạt động nhóm 4, thảo luận về các tình huống và cách xử lí tình huống.
6. GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày về cách xử lí tình huống 1 hoặc gọi nhóm lên sắm vai xử lí tình huống. GV mời HS góp ý về cách xử lí tình huống của nhóm bạn.
7. GV chốt cách xử lí và mời một nhóm lên sắm vai. GV lưu ý HS về biểu cảm khuôn mặt, cử chỉ của các nhân vật trong tình huống.
8. GV thực hiện tương tự với tình huống 2 và tổng kết hoạt động.
9. GV khuyến khích HS sáng tác thơ, ca, hò, vè,... về lợi ích của lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư và sử dụng các bài thơ, ca, hò, vè đó để truyền thông vận động người thân tham gia lao động công ích. GV nhắc HS về nhà cùng người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.



Báo cáo kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư

1. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ trong nhóm về kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư theo gợi ý sau:
 - Có những ai trong gia đình em tham gia lao động công ích?
 - Em và người thân đã tham gia mấy lần? Vào khoảng thời gian nào?
 - Em và người thân đã thực hiện những công việc gì và thực hiện những công việc đó như thế nào?

- *Kết quả thực hiện các hoạt động lao động công ích như thế nào?*
- *Những thuận lợi và khó khăn mà em hoặc người thân của em đã gặp phải trong quá trình thực hiện lao động công ích ở khu dân cư?*
- *Em đã sử dụng những bài thơ, ca, hò vè,... tự sáng tác như thế nào để vận động mọi người?*
- ...

2. GV mời đại diện 2 – 3 nhóm trình bày về kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư. GV lưu ý HS trình bày nhấn mạnh vào những thuận lợi và khó khăn khi các em vận động người thân tham gia hoạt động lao động công ích, giữ gìn vệ sinh môi trường ở khu dân cư.
3. GV yêu cầu HS các nhóm khác có những chia sẻ, tư vấn, góp ý cho nhóm trình bày có thể khắc phục những khó khăn mà các thành viên trong nhóm đang gặp phải.
4. GV tổ chức cho HS trình bày các bài thơ, ca, hò, vè,... về lợi ích của lao động công ích.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những điều mình đã học được qua chủ đề (cách thể hiện cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước, đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống và tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư,...).
2. GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
4. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào Phiếu đánh giá.
5. GV ghi nhận xét vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào  với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt:  Hoàn thành:  Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Thể hiện cảm xúc và niềm tự hào về cảnh quan thiên nhiên của địa phương.	  	  
2	Xây dựng kế hoạch triển khai dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.	  	  
3	Theo dõi việc thực hiện tiến độ dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.	  	  
4	Đề xuất biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	  	  
5	Khảo sát thực trạng môi trường nơi mình sinh sống.	  	  
6	Vận động người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư.	  	  

2. Ý kiến của người thân

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.
2. Tiếp tục quan sát, cùng con thực hiện những việc làm thể hiện niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước, trách nhiệm của bản thân trong việc đề xuất các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.
3. Cùng con tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.
4. Ghi thông tin đánh giá con về những việc làm ở địa phương. (Thái độ làm việc của con; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện)
5. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

Chân trời sáng tạo

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.
- Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước.
- Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong nhóm.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** chia sẻ với bạn về nghề truyền thống ở địa phương và báo cáo kết quả trải nghiệm về nghề truyền thống ở địa phương.
- **Năng lực định hướng nghề nghiệp:** tìm hiểu thông tin về nghề em mơ ước và tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Giấy A4 đủ cho mỗi HS 3 tờ, Phiếu đánh giá;
- Giấy A0, bút dạ, bút màu, băng dính giấy.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5, VBT Hoạt động trải nghiệm 5;
- Suy nghĩ về nghề em mơ ước, chuẩn bị ý tưởng để vẽ tranh về nghề em mơ ước.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 32



Phong trào “Người tốt, việc tốt”

- GV nhắc các em chuẩn bị những câu chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt và sẵn sàng lên chia sẻ trước toàn trường khi được mời.
- GV nhắc nhở các em tập trung suy nghĩ về cách trình bày khi chia sẻ về tấm gương người tốt, việc tốt.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều các em học hỏi được ở tấm gương người tốt, việc tốt mà các bạn đã chia sẻ.
- GV gợi ý cho các em suy nghĩ về những việc mình có thể làm để hưởng ứng phong trào “Người tốt, việc tốt”.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Nhìn tranh đoán nghề”

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 86 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu mỗi HS lấy giấy vẽ, bút chì, hộp màu,... để vẽ tranh về nghề mà em mơ ước. GV gợi ý cho HS có thể vẽ bất cứ hình ảnh nào có liên quan đến nghề em mơ ước như hình một chiếc mũ bác sĩ hay một quả bóng, một chiếc màn hình máy tính,..
3. GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm 4 HS và yêu cầu các em thực hiện nhiệm vụ như sau:
 - Lần lượt mỗi HS sẽ đặt bức tranh của mình trên bàn và đố các bạn trong nhóm nhìn bức tranh mà đoán được nghề mình mơ ước là gì.
 - Các HS trong nhóm quan sát tranh của mỗi bạn và đoán nghề bạn mình mơ ước, ai đoán đúng và nhanh nhất thì người đó thắng cuộc.
4. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về những nghề mà các bạn trong nhóm mơ ước và nêu yêu cầu để mỗi HS trong lớp đều phải chú ý lắng nghe các nhóm chia sẻ và có thể nhắc lại được những nghề mà các bạn trong lớp mơ ước.
5. GV yêu cầu một số HS trong lớp nhắc lại tên những nghề mơ ước của các bạn trong lớp, GV tổng hợp lại và ghi lên bảng danh sách nghề mơ ước của HS trong lớp, bổ sung thêm nếu HS chưa nhắc đầy đủ.
6. GV giới thiệu chủ đề hoạt động của tháng.



Hoạt động 2: Tìm hiểu thông tin về nghề em mơ ước

1. Dựa trên kết quả của hoạt động 1, GV đã có danh sách nghề mơ ước của HS, GV chia HS thành các nhóm theo nghề mơ ước của các em (các em có cùng nghề mơ ước về chung một nhóm, nếu nghề nào có nhiều em mơ ước thì có thể chia thành 2, 3 nhóm cùng nghề. Nếu nghề nào có ít em chọn thì GV sắp xếp nhóm một cách linh hoạt nhưng đảm bảo nguyên tắc không nhóm nào quá nhiều hoặc quá ít HS. Nhóm lí tưởng là có 4 HS).
2. Sau khi hình thành nhóm có cùng nghề mơ ước, GV giao nhiệm vụ cho các nhóm chuẩn bị bài giới thiệu về nghề em mơ ước với các nội dung sau:
 - + Tên nghề;
 - + Công việc cụ thể của nghề;
 - + Những đóng góp của nghề cho xã hội;
 - + Một số đức tính cần có của nghề;
 - + Những khó khăn khi làm nghề;
 - + Tấm gương tiêu biểu của người làm nghề;
 - + Lí do chọn nghề đó là nghề mơ ước.
 - +
3. GV phát cho các nhóm giấy A0, bút dạ,... và dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị bài trình bày.
4. GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu về nghề mơ ước của nhóm mình với những nội dung đã chuẩn bị như trên, mời các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và lắng nghe nhóm trình bày trả lời câu hỏi của nhóm bạn.
5. Kết thúc hoạt động, GV khen ngợi, động viên các nhóm về nội dung trình bày, cách thức giới thiệu và khả năng giao tiếp, mức độ tự tin của HS.



Thực hành sắm vai nghề em mơ ước

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 87 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV hướng dẫn cho HS chuẩn bị sắm vai về nghề em mơ ước theo các bước sau:
 - Bước 1: lựa chọn nghề em mơ ước và tìm các bạn cùng mơ ước nghề giống mình.
 - Bước 2: cùng bạn xây dựng kịch bản sắm vai và chuẩn bị phân vai, tập diễn thử theo vai được phân công.

- Bước 3: GV tổ chức cho HS thực hành sắm vai về nghề em mơ ước theo kịch bản đã xây dựng.
- Bước 4: GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc và những điều em học được sau sắm vai.

3. GV nêu câu hỏi cho cả lớp:

- *Em thấy các bạn trong lớp sắm vai về nghề mơ ước như thế nào?*
- *Em sẽ làm gì để thực hiện được ước mơ nghề nghiệp của mình?*

GV mời một số HS trả lời và tổng hợp lại các ý kiến.

- 4.** GV nhắc nhở các em về nhà tìm hiểu về những vấn đề an toàn trong nghề em mơ ước để chuẩn bị cho hoạt động ở tuần tiếp theo.
- 5.** GV dành thời gian cho HS chuẩn bị diễn đàn “Việc em làm tốt” để thực hiện ở tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 33.

TUẦN 33



Diễn đàn “Việc em làm tốt”

- GV tổ chức cho HS tham gia diễn đàn “Việc em làm tốt”.
- GV yêu cầu HS cả lớp chuẩn bị ý kiến, sẵn sàng tham gia vào diễn đàn và chú ý lắng nghe các bạn trình bày để trao đổi ý kiến của mình khi tham gia diễn đàn.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều mình tâm đắc nhất và chia sẻ cảm nhận của mình sau khi tham gia diễn đàn.



Hoạt động 3: Tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề em mơ ước

- GV giữ nguyên các nhóm HS như ở hoạt động 2 của tuần 32 và yêu cầu HS các nhóm báo cáo về kết quả tìm hiểu an toàn của nghề em mơ ước.
- GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận, yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận trên giấy A1 với nội dung: *Những điều cần lưu ý để đảm bảo an toàn trong nghề em mơ ước.*
- GV mời đại diện các nhóm trình bày, yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho nhóm bạn nếu muốn biết thêm thông tin. Sau khi các nhóm báo cáo xong kết quả tìm hiểu về an toàn của nghề em mơ ước, GV tổ chức cho cả lớp thảo luận 2 câu hỏi sau:
 - *Việc tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp có cần thiết không?*
 - *Vì sao chúng ta phải tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp?*

4. GV dành thời gian cho HS trong lớp thảo luận nhóm đôi, sau đó mời HS trả lời câu hỏi và mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
5. GV cùng cả lớp nhận xét, khen ngợi, động viên các nhóm có nội dung trình bày đầy đủ về an toàn nghề nghiệp, trình bày sáng tạo, trả lời tự tin.
6. GV nhận xét chung về việc thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và chuyển sang hoạt động 4.



Hoạt động 4: Thuyết trình về nghề em mơ ước

1. GV vẫn giữ nguyên các nhóm HS như ở hoạt động 3 và yêu cầu HS các nhóm thảo luận để chuẩn bị bài thuyết trình về nghề mơ ước theo sơ đồ tư duy.

Lưu ý: Nếu HS ở những nhóm có cùng nghề mơ ước muốn đổi thành viên cho nhau thì vẫn có thể được, miễn sao các thành viên trong nhóm phải cùng nghề mơ ước.

2. GV phát cho các nhóm giấy A0, bút màu, bút dạ,... và gợi ý cho các em nội dung của sơ đồ tư duy mà các em cần trình bày, cụ thể là:
 - Khu vực trung tâm: ghi tên nghề mơ ước;
 - Nhánh 1: ghi thông tin chung về nghề;
 - Nhánh 2: ghi đức tính cần có của nghề;
 - Nhánh 3: ghi những đóng góp của nghề cho xã hội;
 - Nhánh 4: ghi những khó khăn khi làm nghề;
 - Nhánh 5: ghi an toàn của nghề.
3. GV dành thời gian cho các nhóm làm sơ đồ tư duy và nhắc nhở các em chuẩn bị phân công người thuyết trình, khuyến khích các thành viên của nhóm đều thuyết trình để rèn luyện kỹ năng nói trước đám đông.
4. GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các nhóm trình bày để bình chọn bài thuyết trình hay.
5. Sau khi các nhóm đã thuyết trình xong, GV tổ chức cho HS cả lớp bình chọn bài thuyết trình hay bằng cách cho các em lên dán sticker (nếu có) vào sản phẩm của nhóm mà em thích. Nếu không có sticker thì GV cho HS vẽ hình trái tim hoặc bông hoa vào sản phẩm của nhóm mà em thích.
6. GV cùng HS kiểm đếm kết quả và công bố những nhóm có nhiều bình chọn.
7. GV tổng kết hoạt động và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động, tuyên dương nhóm nhận được nhiều bình chọn.



Sáng tác thơ, ca, hò, vè, ... về nghề em mơ ước

1. GV yêu cầu HS các nhóm nhớ lại những thông tin về nghề em mơ ước ở các hoạt động trước và thực hiện nhiệm vụ sáng tác thơ, ca, hò, vè, ... về nghề em mơ ước.
2. GV hướng dẫn HS các nhóm lựa chọn hình thức sáng tác về nghề em mơ ước, mỗi nhóm chỉ chọn một hình thức như làm thơ, viết bài hò, bài vè, sáng tác bài hát, ... về nghề em mơ ước.
3. GV dành thời gian cho các nhóm sáng tác.
4. GV tổ chức cho các nhóm biểu diễn kết quả sáng tác và khen ngợi các nhóm về sự sáng tạo, hợp tác, khả năng biểu diễn của các em.
5. GV nhắc nhở các em về nhà chuẩn bị nội dung cho phần trình diễn tiểu phẩm về nghề em mơ ước vào tuần sau.

TUẦN 34



Kỉ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh

- GV chuẩn bị cho HS báo cáo kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác Hồ.
- GV nhắc nhở HS về thái độ nghiêm túc, chăm chú lắng nghe khi các bạn báo cáo kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác Hồ.
- GV yêu cầu HS chia sẻ những cảm xúc, suy nghĩ về tình cảm của Bác với thiếu niên, nhi đồng.



Hoạt động 5: Tiểu phẩm về nghề em mơ ước

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 90 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu: mỗi nhóm chuẩn bị một tiểu phẩm về nghề em mơ ước.
3. GV gợi ý cho các nhóm cách làm như sau:
 - Cả nhóm lên ý tưởng về nội dung kịch bản, xây dựng kịch bản và phân vai;
 - Diễn tập và chỉnh sửa lời thoại, diễn xuất của từng nhân vật trong nhóm theo kịch bản đã xây dựng (có thể điều chỉnh nếu thấy kịch bản chưa hợp lý).
4. GV dành thời gian cho các nhóm diễn thử.

5. GV tổ chức cho các nhóm biểu diễn tiểu phẩm về nghề em mơ ước, các nhóm khác quan sát, lắng nghe và nhận xét sau mỗi tiểu phẩm.
6. GV mời một số HS trong lớp chia sẻ cảm nghĩ sau khi đóng vai trong tiểu phẩm về nghề em mơ ước.
7. GV tổng kết hoạt động, khen ngợi những nhóm có ý tưởng sáng tạo, các thành viên hợp tác nhóm tốt, biểu diễn hấp dẫn người xem.



Hoạt động 6: Xây dựng “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp

1. GV yêu cầu HS xây dựng “chiến lược” để thực hiện ước mơ nghề nghiệp của mình bằng cách sau:
 - Mỗi HS tự suy nghĩ và xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, những cơ hội và thách thức nếu theo đuổi nghề mình mơ ước và viết ra những điều đó.
 - Dựa trên những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, những cơ hội và thách thức đã viết ở trên, hãy xây dựng “chiến lược” để thực hiện nghề mơ ước.
 - Có thể tham khảo cách trình bày “chiến lược” theo mẫu trong SGK trang 91.
2. GV tổ chức cho HS chia sẻ chiến lược của mình với bạn bằng cách cho HS làm việc nhóm 4, lần lượt từng em sẽ nói về “chiến lược” của mình cho các bạn trong nhóm nghe và lắng nghe “chiến lược” của bạn.
3. GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ về “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp, mời các HS trong lớp hỏi thêm về cách thực hiện chiến lược của các bạn.
4. GV nêu câu hỏi sau cho cả lớp:
 - *Trong các chiến lược mà em được nghe, em thích chiến lược của bạn nào nhất? Vì sao?*
 - *Em có muốn điều chỉnh hay thay đổi chiến lược của mình không? Nếu có hãy nói rõ vì sao em lại muốn thay đổi hoặc điều chỉnh như vậy.*
5. GV mời một số HS trả lời các câu hỏi trên và tổng hợp câu trả lời để tổng kết hoạt động.



Viết thư kể về nghề em mơ ước

1. GV yêu cầu HS nhớ lại toàn bộ những điều có liên quan đến nghề em mơ ước đã trao đổi, chia sẻ trong lớp để chuẩn bị viết thư kể về nghề em mơ ước.
2. GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị giấy, bút và viết một bức thư kể về nghề em mơ ước theo gợi ý:
 - Suy nghĩ về người em muốn tâm sự về nghề em mơ ước.

- Viết thư cho người đó kể về ước mơ nghề nghiệp của em, nêu rõ tên nghề và vì sao em muốn làm nghề đó.
- Lưu ý cấu trúc của bức thư nên như sau:
 - + Phần đầu thư: thời gian, địa điểm, lời chào, lời thăm hỏi.
 - + Phần nội dung: giới thiệu về nghề mình mơ ước và lí do mình mơ ước nghề đó.
 - + Phần cuối thư: lời chúc, lời cảm ơn, hứa hẹn, lời chào. Chữ kí và tên người viết thư.
- 3. GV tổ chức cho HS chia sẻ về bức thư mình viết với bạn ngồi bên cạnh và mời những HS nào sẵn sàng chia sẻ bức thư với cả lớp sẽ đọc to thư của mình cho cả lớp cùng nghe.
- 4. Kết thúc hoạt động, GV nhắc nhở HS về nhà chia sẻ với người thân về ước mơ nghề nghiệp của em và “chiến lược” để thực hiện ước mơ nghề nghiệp đó.
- 5. GV tổng kết chủ đề hoạt động và khen ngợi cả lớp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đề nghị HS hoàn thành phần đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 5 trang 92.
 2. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu: tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã thực hiện.
 3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
 4. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào Phiếu đánh giá.
 5. GV ghi nhận xét vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động.
- GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 187.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆ ☆ ☆ Hoàn thành: ☆ ☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Trình bày ước mơ nghề nghiệp của bản thân.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
2	Giới thiệu những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
3	Tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Trao đổi với con về nghề con mơ ước. Cùng con tìm hiểu các thông tin về nghề con mơ ước (tên của nghề, công việc cụ thể của nghề, một số đức tính cần có của nghề, những khó khăn của nghề, lí do con chọn nghề đó,...).
2. Hỗ trợ con trong việc tìm hiểu về an toàn trong nghề mà con mơ ước.
3. Lắng nghe con trình bày kết quả tìm hiểu được về nghề con mơ ước và nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần).
4. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

TUẦN TỔNG KẾT – VÀO HÈ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Lưu giữ những kỉ niệm, hình ảnh đẹp trong năm học cuối cấp Tiểu học cùng với các bạn, thầy cô.
- Chia sẻ được với bạn về kế hoạch rèn luyện hè và chuẩn bị vào lớp 6 của bản thân.
- Làm được sổ lưu bút và viết lời chúc tặng bạn bè, thầy cô.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ:** vui vẻ, thân thiện, biết nghĩ tới bạn bè, thầy cô trước khi chia tay để nghỉ hè;
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** chia sẻ được những đức tính và điều tốt của bạn; phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung; khéo léo, sáng tạo và cẩn thận khi làm sổ lưu bút để lưu giữ tình bạn.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** xây dựng và thực hiện được việc rèn luyện trong kế hoạch nghỉ hè và chuẩn bị vào lớp 6 phù hợp.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5;
- Các hình ảnh hoạt động của lớp trong năm học;
- Phiếu đánh giá,...

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 5;
- Bút chì, bút màu, kéo, hồ dán, giấy màu, sổ lưu bút,... hoặc ảnh chụp nhóm bạn trong lớp.

Sau tuần này, GV cần nhắc HS thường xuyên giữ liên lạc với thầy cô và các bạn qua tin nhắn của phụ huynh để chia sẻ việc rèn luyện các hoạt động trong hè và chuẩn bị lên cấp Trung học cơ sở.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG



Tham gia các hoạt động “Tri ân, chia tay thầy cô, bạn bè”

- GV Tổng phụ trách Đội phối hợp với GV chủ nhiệm trong khối 5 và GV Âm nhạc tổ chức cho HS lớp 5 trình diễn các tiết mục văn nghệ/ tiểu phẩm/ đọc thơ, hò, vè thuộc chủ đề mùa hè, tri ân, chia tay thầy cô, bạn bè,... GV có thể chuẩn bị thêm đạo cụ cần thiết để làm phong phú tiết mục trình diễn.
- GV nhắc HS khác tham gia hoạt động chung đúng giờ, trang phục gọn gàng và cổ vũ cho các bạn tham gia trình diễn.
- GV dặn dò HS trong thời gian nghỉ hè cần thực hiện kế hoạch rèn luyện, vui chơi phù hợp để phát triển bản thân. Đồng thời chuẩn bị tinh thần và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng vào lớp 6.



Hoạt động 1: Chia tay thầy cô và bạn bè

1. GV tổ chức cho các em trong lớp xung phong trình diễn những tiết mục văn nghệ/ kể chuyện/ diễn tiểu phẩm/ đọc thơ,... về chủ đề tri ân thầy cô, tình bạn hoặc mùa hè để tạo không khí vui tươi, hào hứng cho lớp học. GV đề nghị HS trong lớp cổ vũ nhiệt tình cho các tiết mục.
2. GV mời HS chia sẻ trong nhóm những câu chuyện, những kỉ niệm đẹp với thầy cô, bạn bè trong năm học lớp 5; có thể chia sẻ những câu chuyện buồn của từng cá nhân hoặc của bản thân GV và cách mà mỗi cá nhân vượt qua được.
3. GV tổ chức cho HS chụp hình lưu niệm cùng nhau để lưu giữ những khoảnh khắc đẹp của lớp bằng điện thoại hoặc máy ảnh kỹ thuật số. Sau đó, các em chia sẻ với nhau và lập nhóm để giữ liên lạc cùng GV chủ nhiệm; đồng thời sử dụng kênh này để thông tin cho nhau trong mùa hè hoặc chuẩn bị vào lớp 6.



Hoạt động 2: Làm sổ lưu bút ghi nhớ tình bạn

1. GV tổ chức cho HS làm sổ lưu bút để ghi nhớ tình thầy cô, bạn bè theo gợi ý:
 - Chọn một quyển sổ mà em thích;
 - Trang trí bìa cuốn sổ theo ý thích, tô màu hoặc dán một bức ảnh mà em yêu thích, viết họ tên của em vào trang bìa;
 - Trang thứ nhất của cuốn sổ viết lời nói đầu, lời chúc với thầy cô và các bạn;
 - Trang thứ hai dành cho thầy cô viết cảm xúc, tình cảm, lời chúc dành cho em;

- Các trang tiếp theo ghi tên các bạn trong lớp, mỗi bạn một trang để cho các bạn tự do viết/ vẽ/ dán ảnh.
 - Chuyển quyển sổ cho các bạn viết lưu bút.
2. GV tổ chức cho HS chia sẻ về quyển sổ lưu bút của mình.
 3. GV tổng kết hoạt động.



Chia tay kết thúc năm học

1. GV gợi ý cho HS nêu suy nghĩ của bản thân về bạn bè, thầy cô trong năm học lớp 5. GV tuyên dương, động viên những HS có nhiều cố gắng, nỗ lực vươn lên và khích lệ các em tiếp tục rèn luyện, phấn đấu khi lên lớp 6.
2. GV mời một số HS nêu kế hoạch rèn luyện hoặc vui chơi hè của mình cùng gia đình và chia sẻ về kế hoạch vào lớp 6 với nhóm và lớp.
3. GV nhận xét và tổng kết các hoạt động của lớp trong năm học. Đồng thời dẫn dắt HS tập duyệt các tiết mục được giao để diễn trong lễ tổng kết năm học của trường (nếu có).
4. GV và HS cùng dọn dẹp, vệ sinh lớp học cho gọn gàng, sạch sẽ và chia tay kết thúc năm học.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt câu hỏi: *Em đã có cảm xúc gì trong năm học lớp 5?*
2. GV mời HS nêu ý kiến hoặc thể hiện một cử chỉ yêu thương với những người bạn quanh mình.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu.
4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia.
5. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.
6. GV nhận xét, kết thúc năm học.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá trang 191.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Làm sổ lưu bút để ghi nhớ bạn bè, thầy cô.	☆☆☆	☆☆☆
2	Chia sẻ những kỉ niệm đẹp trong năm học cuối cấp.	☆☆☆	☆☆☆
3	Chia sẻ kế hoạch rèn luyện hè và chuyển cấp của em.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Nhắc con giữ an toàn cho bản thân khi tham gia các hoạt động trong kì nghỉ hè.
2. Hỗ trợ con thực hiện kế hoạch nghỉ hè và chuẩn bị vào lớp 6 của mình.
3. Nhắc con thường xuyên giữ liên lạc với bạn bè, thầy cô và chuẩn bị tâm thế sẵn sàng khi lên lớp 6.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG – NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: PHẠM THANH HUYỀN

Trình bày bìa: PHẠM KIÊN CƯỜNG – NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG – NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.

SÁCH GIÁO VIÊN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (Chân trời sáng tạo – Bản 1)

Mã số: G4HG5Q001X24

In..... bản, (QĐ:.....TK) khổ 19 x 26.5 cm.

Đơn vị in:địa chỉ

Cơ sở in:địa chỉ

Số ĐKXB: 02-2024/CXBIPH/243-2316/GD

Số QĐXB: ../QĐ – GD – HN ngày tháng năm 20....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã ISBN: 978-604-0-39378-4



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 5 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|---|---|
| 1. TIẾNG VIỆT 5 – TẬP MỘT
Sách giáo viên | 8. TIN HỌC 5
Sách giáo viên |
| 2. TIẾNG VIỆT 5 – TẬP HAI
Sách giáo viên | 9. CÔNG NGHỆ 5
Sách giáo viên |
| 3. TOÁN 5
Sách giáo viên | 10. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 5
Sách giáo viên |
| 4. TIẾNG ANH 5 Family and Friends
(National Edition) – Teacher's Guide | 11. ÂM NHẠC 5
Sách giáo viên |
| 5. ĐẠO ĐỨC 5
Sách giáo viên | 12. MĨ THUẬT 5 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| 6. KHOA HỌC 5
Sách giáo viên | 13. MĨ THUẬT 5 (BẢN 2)
Sách giáo viên |
| 7. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 5
Sách giáo viên | 14. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (BẢN 2)
Sách giáo viên |

Chân trời sáng tạo

Các đơn vị đầu mối phát hành

- Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>



ISBN 978-604-0-39378-4



9 786040 393784

Giá: 40.000đ